

**ĐẢNG BỘ HUYỆN HẠ LANG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT**



**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT
(1948 - 2023)**



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

ĐẢNG BỘ HUYỆN HẠ LANG
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT



LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT
(1948 - 2023)

CÔNG TY XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG ĐẠI VIỆT
NĂM 2023

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Huyện uỷ Hạ Lang

Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật

(Nhiệm kì 2020 - 2025)

BAN CHỈ ĐẠO

- 1 Mã Văn Tiến** Ủy viên Ban Thường vụ Huyện uỷ, Bí thư Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật; Trưởng ban.
- 2 Đàm Đức Huấn** Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND thị trấn Thanh Nhật; Phó Trưởng ban Thường trực.
- 3 Bế Đức Thiện** Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND thị trấn Thanh Nhật; Phó Trưởng ban.
- 4 Lục Văn Chuyên** Đảng uỷ viên, Chủ tịch UBMTTQ; Thành viên.
- 5 Chu Văn Khoa** Đảng uỷ viên, Phó Chủ tịch UBND thị trấn Thanh Nhật; Thành viên.
- 6 Thẩm Thị Loan** Đảng uỷ viên, Phó Chủ tịch HĐND thị trấn Thanh Nhật; Thành viên.
- 7 Nông Thị Thanh Loan** Công chức Tài chính - Kế toán; Thành viên

BAN BIÊN SOẠN

- 1 Mã Văn Tiến** Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.
- 2 Đàm Đức Huấn** Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND thị trấn Thanh Nhật.
- 3 Bế Đức Thiện** Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND thị trấn Thanh Nhật.
- 4 Đỗ Hằng Nga** Tiến sĩ chuyên ngành Lịch sử Việt Nam, giảng viên Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên (Chủ biên).
- 5 Mai Thị Hồng Vĩnh** Tiến sĩ chuyên ngành Dân tộc học, giảng viên Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên.
- 6 Đoàn Thị Yến** Tiến sĩ chuyên ngành Lịch sử Đảng, giảng viên Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên.
- 7 Dương Minh Nhật** Thạc sĩ chuyên ngành Lịch sử Việt Nam.



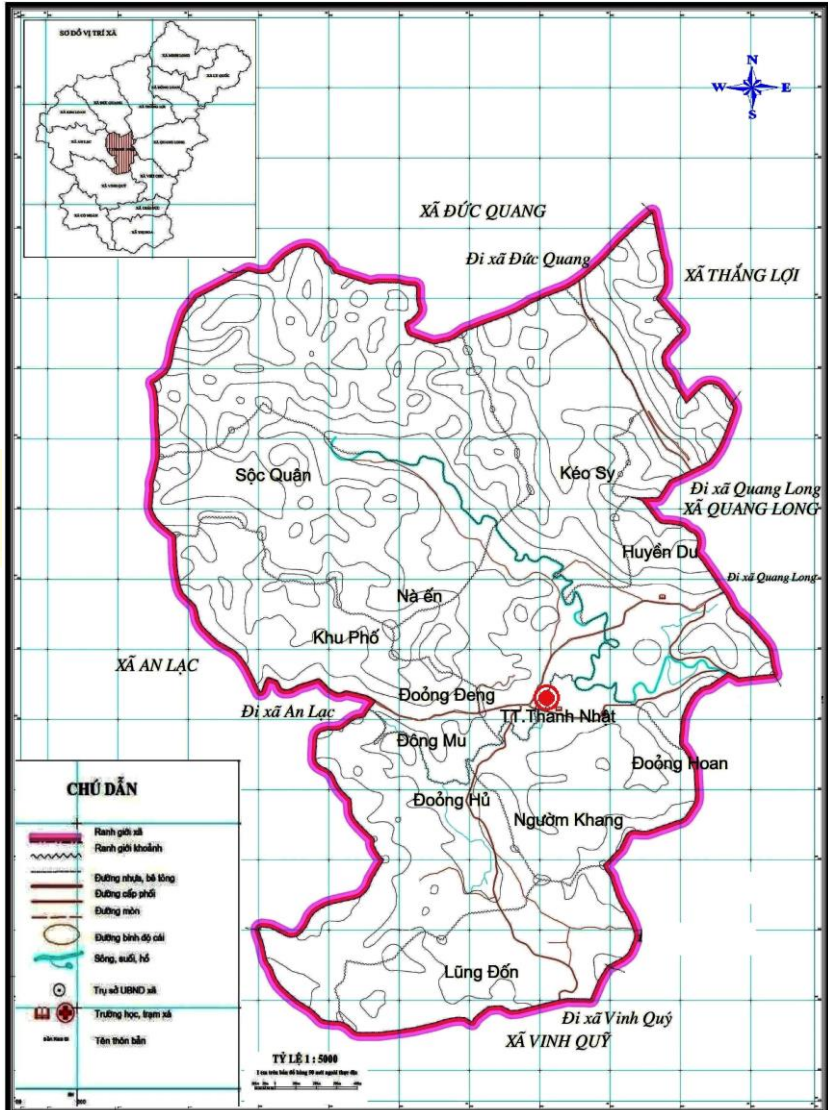


CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1890 - 1969)

**NHÂN DÂN VÀ CÁN BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT
ĐƯỢC TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**



LƯỢC ĐỒ THỊ TRẤN THANH NHẬT, HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG



LỜI GIỚI THIỆU

Thị trấn Thanh Nhật là trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội của huyện Hạ Lang. Trên vùng đất thị trấn Thanh Nhật ngày nay, tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên được thành lập vào năm 1948 có nhiệm vụ lãnh đạo chính quyền, nhân dân thị trấn Thanh Nhật thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Năm 1962, Chi bộ thị trấn Thanh Nhật được chuẩn y, nâng cấp thành Đảng bộ trực thuộc Huyện ủy Hạ Lang.

Kể từ khi có tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên, quân dân thị trấn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong các thời kỳ cách mạng. Từ cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Những thành tích vẻ vang của nhân dân các dân tộc thị trấn Thanh Nhật dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, Đảng bộ là những giá trị truyền thống tốt đẹp cần được giữ gìn và phát huy. Với ý nghĩa đó, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Hạ Lang, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, biên soạn, xuất bản, phát hành cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật (1948 - 2023)*.

Ngoài *Lời giới thiệu*, *Mở đầu*, *Kết luận* và phần *Phụ lục*, cuốn sách được cấu trúc thành 6 chương. Nội dung cuốn sách dựng lại một cách hệ thống, khách quan, trung thực quá trình xây dựng và trưởng thành của Chi bộ, Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật, những đóng góp to lớn của cán bộ, nhân dân và lực lượng

vũ trang thị trấn trong công cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945; cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (giai đoạn 1946 - 1954); cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ (1954 - 1975); xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1985) và công cuộc đổi mới, xây dựng, bảo vệ đất nước (1986 - 2023). Cuốn sách ghi lại những thành tựu đồng thời cũng phản ánh cả những thiếu sót, khuyết điểm của Đảng bộ trong công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên; công tác lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước qua các giai đoạn lịch sử.

Cuốn sách Lịch sử Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật (1948 - 2023) góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, giúp cán bộ, đảng viên, nhân dân trong và ngoài thị trấn Thanh Nhật hiểu rõ hơn về vùng đất, con người Thanh Nhật. Đồng thời, cuốn Lịch sử Đảng bộ sẽ là tài liệu quý để giáo dục truyền thống cách mạng, chủ nghĩa yêu nước cho cán bộ và nhân dân địa phương giúp cho thế hệ trẻ tự hào, phấn đấu học tập và rèn luyện, chủ động, sáng tạo, tích cực trong công tác, góp phần xây dựng thị trấn Thanh Nhật ngày càng giàu đẹp.

Trong quá trình triển khai biên soạn, Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật đã nhận được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Hạ Lang mà trực tiếp là lãnh đạo Ban Tuyên giáo Huyện ủy; sự giúp đỡ nhiệt tình, trách nhiệm, hiệu quả của các cán bộ, đảng viên, nhất là các đồng chí nguyên lãnh đạo thị trấn qua các thời kỳ và nhân dân địa phương trên địa bàn thị trấn; sự giúp đỡ trong khâu cung cấp tư liệu của Ban Tổ chức

Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang... Tuy nhiên, do có khó khăn về công tác lưu trữ, sưu tầm tài liệu nên cuốn sách không tránh khỏi thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương để những lần tái bản sau, cuốn sách được hoàn chỉnh hơn.

Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo của Huyện ủy, sự giúp đỡ của các tập thể, cá nhân trong quá trình tổ chức biên soạn cuốn sách và xin trân trọng giới thiệu cuốn *Lịch sử Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật (1948 - 2023)* với bạn đọc.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ

Bí thư

Mã Văn Tiến

Mở đầu

QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

Thị trấn Thanh Nhật là trung tâm huyện lỵ của huyện Hạ Lang. Phía bắc giáp các xã Đức Quang và xã Thắng Lợi; phía nam giáp xã Vinh Quý; phía đông giáp xã Quang Long và xã Thống Nhất và phía tây giáp xã An Lạc.

Thị trấn Thanh Nhật là đầu mối giao thông quan trọng của cả huyện kết nối với thành phố Cao Bằng, các huyện xung quanh và Trung Quốc. Trục tỉnh lộ ĐT 207 từ Quảng Uyên - Hạ Lang; trục tỉnh lộ 208 Đoạn Hòa Thuận - Cô Ngân - Thanh Nhật - Quang Long - Đức Quang - Chí Viễn. Thị trấn Thanh Nhật có vị trí chiến lược quan trọng về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa và quân sự.

Núi đồi và hang động là dạng địa hình phổ biến ở Thanh Nhật. Khu vực núi đá tập trung ở phía đông bắc, tiếp giáp với xã Quang Long và tây bắc tiếp giáp với xã Đức Quang và xã An Lạc. Các núi đá lởm chởm, cao chót vót, giữa có thung lũng màu mỡ, thuận lợi cho việc trồng ngô, đỗ tương. Dãy núi Phja Huyền Du và Phja Đán Linh ở phía bắc của xóm Kéo Sy và xóm Huyền Du. Trên núi có Ngườm Khang, sâu 25 m và khá rộng, trong có một vũng nước tự nhiên không bao giờ cạn. Khu vực xóm Sộc Quân có hang động tên gọi địa phương là Ngườm Riềm, trong hang là dòng suối nhỏ chảy từ xã Đức Quang xuống, Ngườm Riềm từng là nơi cất giữ lương thực của nhân

dân xã Thanh Nhật thời kỳ Chiến tranh biên giới (năm 1979)¹. Thị trấn còn có các núi Phja Khao, Phia Ru, Phia Vẹn, Phja Xe,... phân bố rải rác ở các xóm.

Mang đặc điểm chung của khí hậu miền núi Đông Bắc, Thanh Nhật có mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10 và mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Lượng mưa trung bình khoảng 1.350 mm/năm. Sương mù có từ tháng 8 đến tháng 9 âm lịch. Nhiệt độ trung bình là 18,7°C, cao nhất là 40°C, thấp nhất là 0°C, có thời điểm nhiệt độ xuống dưới 0°C. Đặc điểm địa hình và khí hậu khắc nghiệt vừa thử thách nhân dân các dân tộc Thanh Nhật trong quá trình từng bước chế ngự thiên nhiên, tạo dựng cuộc sống ấm no, vừa là lợi thế để Thanh Nhật phát triển một nền nông nghiệp với cây trồng, vật nuôi đa dạng.

Là địa bàn trung tâm của huyện, trước yêu cầu của việc đô thị hóa, phần diện tích đất nông nghiệp của Thị trấn Thanh Nhật dần thu hẹp. Tính đến năm 2022, Thị trấn Thanh Nhật có tổng diện tích tự nhiên 1.587,72 ha. Trong đó: Đất nông lâm nghiệp là 1427,51 ha, đất phi nông nghiệp 140,85 ha, Đất chưa sử dụng 19,36 ha.

Địa bàn Thị trấn Thanh Nhật không có sông lớn, chủ yếu là các con suối vừa và nhỏ. Thị trấn có một con suối, bắt nguồn từ xã Đức Quang chảy qua cánh đồng xóm Sộc Quân, Kéo Sy, Nà Ến, Huyện Du, Đoảng Hoan, Pác Phình với chiều dài khoảng 3,5 km, nước chảy quanh năm, tưới tiêu cho các cánh đồng từ xóm Sộc Quân đến xóm Pác Phình với diện tích gần 27 ha.

¹ Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Thanh Nhật hợp tác xã Hợp Tiến đã chọn Ngườm Riềm làm nơi cất giữ lương thực (từ 1979 - 1984), địa phương đã phân công 2 xã viên trông coi thường xuyên.

Ngoài ra, thị trấn còn có con suối nhỏ bắt nguồn từ xã An Lạc (chỉ có nước vào mùa mưa) chảy qua xóm Đoong Hủ, khu phố và Đoong Hoan. Thị trấn còn có các mỏ nước tự nhiên ở xóm Nà Ến, Đoong Hủ, Khum Toi, Bó Rạc... Mỏ nước Cốc Phong có lượng nước tương đối nhiều, cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân ở phố Hạ Lang và Ngườm Thong. Mùa hè, nước mỏ mát lạnh, mùa đông nước ấm, nguồn nước không bao giờ cạn. Nguồn nước cung cấp cho nông, lâm nghiệp và nước sinh hoạt của dân cư trên địa bàn Thị trấn được bảo đảm.

Nằm trong khu vực có nhiều diện tích rừng tự nhiên, tài nguyên rừng của Thị trấn Thanh Nhật phong phú, đa dạng ở cả hệ động vật và thực vật. Thanh Nhật có hơn 1.000 ha đất rừng phòng hộ, chiếm gần 50% diện tích đất tự nhiên. Rừng Luộc Thạc rộng 9,1 ha nằm ở phía đông nam thị trấn, được bảo vệ tốt từ thập niên 1960, không xảy ra hiện tượng chặt phá bừa bãi. Ngoài khả năng cung cấp gỗ, tre, nứa, rừng Thanh Nhật còn nhiều loại động vật, thực vật quý hiếm, có giá trị.

Nhìn lại các thời kì lịch sử, địa danh, địa giới vùng đất Thị trấn Thanh Nhật có nhiều thay đổi. Các thư tịch thời nhà Nguyễn chưa đề cập đến địa danh Thanh Nhật. Theo Đồng Khánh địa dư chí, châu Hạ Lang có 3 tổng, 29 xã, thôn, phố, trại. Trong đó, tổng Lệnh Cấm gồm 11 xã thôn, phố¹. Cuối thế kỉ XIX, thực dân Pháp cho điều chỉnh lại các đơn vị hành chính. Tổng Lệnh Cấm gồm 12 xã: Lệnh Cấm, Dương Áng, Vĩnh Thọ, Bản Kiếng, Minh Giáo, Phúc Bình, Nhượng Mỹ, Bàn Lạc, Liềm

¹ Quốc sử quán triều Nguyễn, dịch giả Ngô Đức Thọ, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Đồng Khánh địa dư chí*, Nxb. Thế giới, 2003, tr.676.

Thuỷ, Văn Khu, Quang Bí, Bắc Vọng¹. Trong đó, xã Lệnh Cấm có 15 xóm là: Kéo Sy, Sộc Quân, Nà Ến, (một phần) Đoong Hoan, Ngừơm Khang, Đoong Hủ, Lũng Đốn, Xa Tao, Sộc Phường, Lũng Sươn, Răng Nưa, Răng Tẩu, Tha Hoàì, Lũng Mườì và Bản Xe².

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, xã Lệnh Cấm được đổi tên thành xã Thanh Nhật. Thanh Nhật là bí danh của một cán bộ cách mạng trong quá trình hoạt động cách mạng đã hi sinh tại Pò Sà (còn có tên gọi là Đồi Chè, nay thuộc xóm Đông Mu, thị trấn Thanh Nhật) trong tập kích đồn bốt phỉ Sấn Sinh. Chiến sĩ Thanh Nhật quê ở huyện Quảng Hoà.

Từ sau năm 1954, Nhà nước điều chỉnh, chia tách và sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp xã. Trên địa bàn Thanh Nhật, các xóm Sộc Phường, Lũng Sươn, Răng Nưa, Răng Tẩu, Tha Hoàì, Lũng Mườì, Bản Xe được tách ra và sáp nhập vào xã An Lạc. Xóm Xa Tao được tách ra và sáp nhập vào xã Việt Chu. Xóm Huyền Du thuộc xã Vĩnh Thọ được sáp nhập vào xã Thanh Nhật.

Năm 1969, theo Quyết định số 176/CP ngày 15/9/1969 của Hội đồng Chính phủ, huyện Hạ Lang giải thể. Xã Thanh Nhật được sáp nhập vào huyện Quảng Hoà. Sau hơn 10 năm sáp nhập, ngày 01/9/1981, huyện Hạ Lang được tái lập trên cơ sở lấy các xã Minh Long, Lý Quốc, Thắng Lợi, Đức Quang, Kim Loan, Đồng Loan của huyện Trùng Khánh; xã An Lạc,

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.16.

² Tỉnh uỷ - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng*, Quyển III, Sđd, tr.137.

Thanh Nhật, Quang Long, Việt Chu, Thái Đức, Thị Hoa, Cô Ngân, Vinh Quý của huyện Quảng Hoà¹.

Đến năm 2004, xã Thanh Nhật có 12 đơn vị trực thuộc, bao gồm: Phố Hạ Lang và 11 xóm (Sộc Quân, Kéo Sy, Nà Ến, Đổng Hoan, Ngừm Khang, Lũng Đốn, Bó Rạc, Huyền Du, Đổng Hủ, Đổng Đeng, Đông Mu)².

Ngày 27/10/2006, Chính phủ ban hành Nghị định 125/2006/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Hà Quảng, Bảo Lâm và Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Nghị định nêu rõ: “Thành lập thị trấn Thanh Nhật thuộc huyện Hạ Lang trên cơ sở điều chỉnh toàn bộ 1.580 ha diện tích tự nhiên và 2.751 nhân khẩu của xã Thanh Nhật. Thị trấn Thanh Nhật có 1.580 ha diện tích tự nhiên và 2.751 nhân khẩu. Địa giới hành chính thị trấn Thanh Nhật: Đông giáp xã Quang Long; Tây giáp xã An Lạc; Nam giáp xã Vinh Quý, xã Việt Chu; Bắc giáp xã Đức Quang, xã Thắng Lợi”. Thị trấn Thanh Nhật được thành lập, giữ vai trò là huyện lỵ của huyện Hạ Lang, đã tạo ra động lực quan trọng cho sự phát triển về nhiều mặt của vùng đất Thanh Nhật nói riêng và toàn huyện Hạ Lang nói chung.

Đến năm 2020, thị trấn Thanh Nhật có 1 tổ dân phố Hạ Lang và 10 xóm (Đổng Hủ, Đổng Đeng, Đổng Hoan, Huyền Du, Kéo Si, Nà Ến, Lũng Đốn, Ngừm Khang, Sộc Quân, Đông Mu).

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.18.

² Tỉnh uỷ - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng*, Quyển III, Sđd, tr.137.

Trong quá trình phát triển, dân cư vùng đất Thị trấn Thanh Nhật có nhiều biến đổi. Là địa bàn trung tâm của huyện, thuận lợi cho việc giao thương, buôn bán, nên có nhiều gia đình từ khắp nơi về làm ăn sinh sống tại đây. Theo số liệu thống kê năm 2020, Thị trấn Thanh Nhật có 2.861 người. Cơ cấu cư dân gồm các dân tộc Tày, Nùng, Kinh. Trong đó, người Tày và người Nùng chiếm đa số. Đời sống văn hóa vật chất và tinh thần của các dân tộc bản địa phong phú và độc đáo.

Trên địa bàn thị trấn, chùa Sùng Phúc được xây dựng từ thời vua Trần Nhân Tông trên đỉnh đồi Pò Kiền (phía sau xóm Nà Ến). Lúc này, Phật giáo hưng thịnh, vua Trần Nhân Tông cho xây chùa nơi biên ải để thờ Phật và khẳng định chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Chùa nằm trên núi cao, người dân đi lại cúng lễ khó khăn nên đến cuối thế kỉ XV, chùa được dời xuống cánh đồng xóm Huyền Du và đổi tên là Sùng Phúc tự. Sùng Phúc có nghĩa là yêu quý cái phúc, cái đức. Ngoài thờ Phật, chùa Sùng Phúc còn thờ Thành Hoàng Nguyễn Thành Vương, tức Nguyễn Đình Bá (quê ở Khoái Châu, Hưng Yên), năm 1678, được phong là Tri châu Tư Lang, sau làm Đốc Đồng ở Cao Bằng, có công chiêu dân khẩn hoang lập bản làng. Một nhân vật nữa được thờ trong chùa là bà Chúa sao sa Nguyễn Thị Duệ. Quê bà ở Kiệt Đặc (nay thuộc Chí Linh, Hải Dương), theo cha lên Cao Bằng thời vua Mạc Kính Cung. Năm 20 tuổi, bà cải trang làm nam giới đi thi và đỗ tiến sĩ Trường Quốc học Bản Thành ở Cao Bằng. Bà được mời dạy học cho hoàng tử, công chúa. Vua Mạc Kính Cung lấy bà làm vợ và đặt là Tinh Phi (tức sao sa). Năm 1625, quân Lê - Trịnh lên đánh Cao Bằng, Nguyễn Thị Duệ ẩn náu ở Hạ Lang, đi tu ở chùa Sùng Phúc. Bà

tài cao học rộng, mở lớp giảng về giáo lý nhà Phật, được nhân dân gọi là Vi Đồ. Sau đó, bà bị quân lính bắt đưa về Thăng Long, mướn tài, vua Lê - chúa Trịnh cho bà trông coi việc dạy học trong vương phủ. Năm 70 tuổi, Nguyễn Thị Duệ xin về nghỉ ở quê nhà, mất năm 1654. Tưởng nhớ bà, người dân Hạ Lang đưa bài vị bà vào chùa Sùng Phúc để thờ.

Chùa Sùng Phúc lưu giữ được nhiều di vật lịch sử có giá trị như pho tượng Quan Âm Bồ Tát, 2 tấm bia đá năm Cảnh Hưng thứ 43 (1782) và năm Thành Thái thứ 17 (1905) ca ngợi Phật pháp và việc trùng tu, tôn tạo chùa; 3 sắc phong của các đời vua Duy Tân, Đồng Khánh và Khải Định. Chùa Sùng Phúc tổ chức lễ hội vào các ngày 15, 16 tháng Giêng hằng năm. Đây là một trong những lễ hội truyền thống và lâu đời nhất của huyện Hạ Lang. Trong phần lễ, đoàn nam thanh nữ tú với trang phục dân tộc Tày rước kiệu Phật Bà Quan Âm và Thành Hoàng, theo sau là các mâm lễ vật. Đội múa rồng, đội kỳ lân dẫn đường từ Ủy ban nhân dân thị trấn về chùa Sùng Phúc. Nghi lễ chính diễn ra, chủ tế là một người cao niên am hiểu phong tục tập quán, thực hiện dâng hương và tế lễ, giới thiệu lịch sử hình thành ngôi chùa, đọc văn tế, báo cáo với trời đất và các vị thờ trong chùa về tình hình địa phương một năm qua, cầu mong năm mới dồi dào sức khỏe, mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt. Thủ tục dâng hương kết thúc cũng là lúc tiếng trống khai hội vang lên. Đông đảo nhân dân và du khách khắp nơi đến trải hội. Năm 1993, Bia chùa Sùng Phúc được xếp hạng là di tích Lịch sử Văn hóa cấp Quốc gia¹. Đây là sự ghi

¹ Quyết định số 68-QĐ/BT ngày 29/01/1993.

nhận của Nhà nước với những giá trị lịch sử và văn hóa đặc sắc của chùa.

Bên cạnh truyền thống văn hóa đặc sắc, vùng đất và con người Thanh Nhật có truyền thống anh dũng bất khuất trong đấu tranh chống ngoại xâm.

Thời cổ đại, vùng đất Thanh Nhật đã là một phần của chiến trường chống quân Tần xâm lược - nơi chứng kiến những cuộc đọ sức quyết liệt đầu tiên của người Việt chống lại sự xâm lược của phong kiến phương Bắc. Qua chiều dài lịch sử, tinh thần yêu nước của người dân Thanh Nhật không ngừng được hun đúc.

Thời phong kiến, trong các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược phương Bắc, từ chống Tống, chống Mông Nguyên đến chống Minh, chống Thanh... các thế hệ người dân Thanh Nhật luôn có mặt trong những đội quân chống xâm lược, chiến đấu anh dũng bảo vệ quê hương.

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Tháng 10/1886, quân Pháp tấn công, đánh chiếm Cao Bằng. Năm 1896, thực dân Pháp thành lập chi khu quân sự ở Hạ Lang, do viên quan hai người Pháp chỉ huy. Chúng đóng đồn tại Thanh Nhật và mở rộng hệ thống đồn bốt tại nhiều địa bàn của Hạ Lang. Bộ máy hành chính dân sự gồm các cấp châu, tổng, xã, thôn có các chức dịch đứng đầu được thành lập. Lực lượng quân thường trực lính cơ, lính khổ đỏ ở đồn cùng với lính đồng thường xuyên đốc thúc, bắt phu, đàn áp phong trào của nhân dân địa phương. Không cam chịu làm nô lệ, nhân dân vùng đất Thanh Nhật đã đứng lên chiến đấu bảo vệ quê hương. Đóng góp của nhân dân vùng đất Thanh Nhật

đã góp phần làm dấy lên phong trào kháng Pháp mạnh mẽ ở Hạ Lang.

Đáp ứng yêu cầu của phong trào đấu tranh cách mạng, ngày 01/4/1930, tại khe suối Nặm Lìn, thôn Hào Lịch, xã Hoàng Tung, huyện Hòa An, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Cao Bằng được thành lập. Chi bộ chủ trương mở rộng cơ sở Đảng và cơ sở cách mạng ra các châu trong tỉnh, tổ chức tập hợp quần chúng tiến hành đấu tranh cách mạng.

Ngày 28/01/1941 (tức ngày mùng 2 Tết Tân Tỵ), Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã vượt qua mốc 108 (Nay là cột mốc quốc giới số 675) ở biên giới Việt Nam - Trung Quốc, đặt bước chân đầu tiên lên mảnh đất Pác Bó, xã Trường Hà, châu Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, nơi có địa thế hiểm trở, có quần chúng nhân dân đã được giác ngộ, kiên cường đấu tranh, trung thành với Đảng, với cách mạng, có niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của cách mạng.

Ở huyện Hạ Lang nói chung và vùng đất Thị trấn Thanh Nhật nói riêng, đội ngũ cán bộ cách mạng và quần chúng địa phương từng bước trưởng thành. Tháng 5/1941, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ tám do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chủ trì, đã quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh. Ở Cao Bằng, phong trào Việt Minh phát triển mạnh mẽ. Trong những năm 1942 - 1943, phong trào Việt Minh từ nhiều hướng phát triển vào Hạ Lang, trong đó có vùng đất Thị trấn Thanh Nhật. Ngày 23/01/1944, thực dân Pháp tiến hành khủng bố, vây bắt các hội viên cứu quốc Hạ Lang. Trong đợt khủng bố này, thực dân Pháp bắt 11 hội viên, áp giải ra tỉnh. Phong trào Việt Minh ở Hạ Lang bị thu hẹp. Cơ sở Việt Minh đi vào hoạt động

bí mật để củng cố, bảo vệ cơ sở và hội viên. Trong gian nan, thử thách, nhân dân các dân tộc Thanh Nhật vẫn hết lòng ủng hộ cách mạng.

Đầu năm 1945, tình thế cách mạng dần trở nên rõ nét. Ngày 09/3/1945, Nhật bắt ngờ nổ súng, đảo chính Pháp. Trước tình thế thuận lợi cho cách mạng nước ta, Trung ương Đảng đã kịp thời ra chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Quán triệt Nghị quyết của Liên tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng về việc khởi nghĩa giành chính quyền, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã chỉ đạo các hội đoàn cứu quốc tổ chức nhân dân thực hiện nhiệm vụ đánh đổ chính quyền địch, lập chính quyền cách mạng từ cấp xã, đến cấp châu (huyện), cấp tỉnh. Trên địa bàn Thanh Nhật, từ tháng 4/1945, cơ sở Việt Minh đã hình thành ở xóm Kéo Sy, sau đó phát triển đến xóm Sộc Quân¹. Đến tháng 7/1945 phát triển đến xóm Nà Ến, xóm Đổng Hoan, xóm Huyền Du.

So với nhiều địa bàn trong tỉnh, phong trào cách mạng ở Hạ Lang nói chung và vùng đất Thanh Nhật nói riêng ra đời muộn hơn. Trên địa bàn châu cũng như ở vùng đất Thanh Nhật chưa thành lập được chính quyền cách mạng vì lực lượng cách mạng chưa đủ mạnh, thiếu vai trò trực tiếp của Chi bộ Đảng để phát động quần chúng giành chính quyền. Thêm vào đó, bè lũ Quốc dân Đảng đã cài tên đặc vụ Lương Xuân Thành (tức Sấn Sinh) nắm vùng từ năm 1940 trong âm mưu Hoa quân nhập Việt. Sấn Sinh đóng đồn trên vùng đất Thanh Nhật, tổ chức các nhóm thổ phỉ vừa thăm dò lực lượng

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng*, Quyển III, Sđd, tr.141.

cách mạng của ta, vừa trộm cướp của dân. Những chức quan trọng như quan châu, chánh tổng, lý trưởng đều do Sấn Sinh dựng nên, hầu hết là người Thanh Nhật. Lúc này, việc tăng cường lực lượng vũ trang và cán bộ quân sự là vô cùng cần thiết. Đáp ứng yêu cầu đó, tháng 5/1945, một cán bộ cách mạng là đồng chí Trung Thành được giao nhiệm vụ phối hợp với các đội vũ trang tự vệ địa phương chọn ra một số hội viên nam, nữ hăng hái, dũng cảm, thành lập đội vũ trang tuyên truyền gồm 11 người, đến các xóm tuyên truyền, giữ vững và phát triển phong trào Việt Minh; xây dựng ý thức sẵn sàng đánh phỉ Sấn Sinh ở đồn Hạ Lang, không cung cấp lương thực, thực phẩm cho địch; bao vây chặt không cho phỉ ở đồn Hạ Lang liên lạc với phát xít Nhật ở Quảng Uyên.

Trên cơ sở Ban Việt Minh các xã được thành lập, tháng 5/1945, Ban Việt Minh lâm thời châu Hạ Lang được thành lập do đồng chí Lưu Phong làm chủ nhiệm. Là địa bàn trung tâm châu Hạ Lang, sự ra đời Ban Việt Minh lâm thời châu Hạ Lang tác động sâu sắc tới vùng đất Thanh Nhật. Dưới sự lãnh đạo của Ban Việt Minh châu, nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đã tích cực góp lương thực, thực phẩm để nuôi cán bộ và các đội vũ trang hoạt động.

Về phía phát xít Nhật, khi đóng tại Cao Bằng, chúng ra tối hậu thư yêu cầu thực dân Pháp đầu hàng, giao Sở Chỉ huy và pháo đài cho chúng. Thực dân Pháp chấp nhận đầu hàng, toàn bộ hệ thống chính quyền của thực dân Pháp và phong kiến tay sai trên địa bàn tỉnh Cao Bằng từ cấp tỉnh đến các phủ, châu, tổng, xã hoàn toàn tan rã. Sau khi thực dân Pháp rút khỏi đồn Hạ Lang và Bằng Ca, Sấn Sinh nhanh chóng chiếm

đồn Hạ Lang, tự xưng là Quan ba đồn trưởng, thống lĩnh châu Hạ Lang. Nhiệm vụ cách mạng hàng đầu của vùng đất Thanh Nhật lúc này là phải đánh đuổi bọn phi, bảo vệ quê hương, tiến tới thành lập chính quyền.

Để đánh phi, Liên châu miền Đông liên tiếp điều động lực lượng vũ trang các châu Quảng Uyên, Trùng Khánh, Phục Hòa phối hợp với lực lượng vũ trang Hạ Lang. Nhân dân Thanh Nhật tham gia vào Hội Cứu quốc. Ban Việt Minh vùng đất Thanh Nhật được thành lập. Trên vùng đất Thanh Nhật, lực lượng vũ trang giải phóng phối hợp với các đội du kích xã, dưới sự lãnh đạo của Ban Việt Minh châu, liên tục bao vây và tấn công bọn phi đóng tại đồn. Bọn phi đóng ở đồn Hạ Lang khốn đốn do thiếu lương thực, thực phẩm. Trong khi đó sức mạnh cách mạng của quần chúng ngày càng được nhân lên, áp đảo thế lực thổ phi.

Trong bối cảnh chuyển biến thuận lợi cho ta, Ban Chỉ huy đại đội Giải phóng quân quyết định đánh đồn Hạ Lang. Thời gian mở đầu trận đánh vào ngày 29/7/1945. Lực lượng huy động tham gia trận đánh gồm: Đại đội Quân giải phóng châu Hạ Lang làm nòng cốt, đại đội du kích tập trung cơ động các xã Đức Quang, Kim Loan, Lý Quốc, Minh Long, Thắng Lợi, An Lạc, Quang Long, Vinh Quý, Cô Ngân; đồng thời yêu cầu lực lượng vũ trang châu Quảng Uyên, Phục Hoà, Trùng Khánh chi viện.

Sau những trận đánh lớn của lực lượng vũ trang châu Hạ Lang, quân phi ở đồn hoang mang lo sợ, chúng tìm đường rút lui. Đêm 21/10/1945, quân phi do tên Sấn Sinh cầm đầu đã rút khỏi đồn Hạ Lang. Vùng đất Thanh Nhật hoàn toàn giải phóng. Từ tháng 6 đến tháng 11/1945, chính quyền cách

mạng lâm thời các xã trên địa bàn Hạ Lang lần lượt được thành lập.

Lúc này, xã Lệnh Cấm được đổi tên thành xã Thanh Nhật. Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Thanh Nhật do đồng chí Nông Hữu Rạch làm Chủ tịch. Từ đây, nhân dân các dân tộc Thanh Nhật thoát khỏi ách nô lệ của thực dân Pháp và phong kiến tay sai, thoát khỏi sự nhũng nhẽu của thổ phỉ và các thế lực phản động, sống dưới chế độ mới, vươn lên làm chủ quê hương.

Nhưng trong những ngày đầu của chính quyền cách mạng non trẻ, khó khăn chồng chất. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà vừa ra đời đã phải đối phó với nhiều kẻ thù. Giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm đưa cả nước ta vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ lâm thời (ngày 03/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra 6 việc cấp bách cần làm ngay. Trong đó, nhấn mạnh, hai việc quan trọng nhất là cứu đói ở miền Bắc và kháng chiến ở miền Nam. Ngày 25/11/1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”, xác định một số vấn đề cơ bản về đường lối và nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân trong giai đoạn mới.

Quán triệt chủ trương của Trung ương và các cấp, chính quyền cách mạng ở Thanh Nhật đã nỗ lực quản lý và điều hành các công việc xã hội. Quyền làm chủ xã hội của nhân dân lao động được quan tâm, tăng cường tính chất nhân dân của chính quyền cách mạng. Ngày 06/01/1946, nhân dân các dân tộc xã Thanh Nhật phấn khởi tham gia bầu cử Quốc hội. Tiếp sau đó, tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và xã. Hội đồng

nhân dân, Ủy ban hành chính xã Thanh Nhật được thành lập, thay thế cho Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời.

Trong không khí phấn khởi của nhân dân thực hiện quyền làm chủ, ngày 19/5/1946, tại cơ quan Ủy ban hành chính huyện ở phố Hạ Lang, chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Hạ Lang ra đời, gồm các đồng chí Thịnh Nguyên, Lưu Minh, Hồng Tâm, Thế Xương. Đồng chí Thịnh Nguyên được chỉ định là Bí thư Chi bộ. Ngay trong tháng 7/1946, Đại hội Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ I được triệu tập tại Lũng Luông (xã Quang Long) có 84 đại biểu tham dự. Đồng chí Lưu Minh được bầu giữ chức vụ Bí thư. Từ đây, Đảng bộ huyện Hạ Lang tự đảm đương toàn bộ công việc của mình, lãnh đạo nhân dân trên địa bàn huyện xây dựng kinh tế, chính trị, xã hội, quân sự, trước mắt là đẩy mạnh tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống¹.

Là địa bàn trung tâm huyện, mọi mặt hoạt động của xã Thanh Nhật được đặt dưới sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng huyện Hạ Lang. Dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, cùng với các xã trong huyện, hoạt động kháng chiến, kiến quốc của quân và dân Thanh Nhật trong những năm 1946 - 1947 thu được nhiều kết quả quan trọng.

Cán bộ và nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đoàn kết một lòng bắt tay vào giải quyết những vấn đề bức thiết đặt ra, mà trước mắt là diệt giặc đói, giặc dốt, ổn định đời sống mọi mặt cho nhân dân.

Với giặc đói, chính quyền cách mạng Thanh Nhật thực hiện một số biện pháp hữu hiệu. Người nào có ruộng đất phải

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.90.

khai báo với chính quyền về diện tích canh tác. Phần nào chưa canh tác thì phải cho người thiếu ruộng mượn tạm trong một vụ để trồng màu. Chính quyền cử cán bộ về các xóm vận động nhân dân làm thủy lợi; giúp nhau về nhân công, trâu cày; trồng các giống lúa kết hợp các loại hoa màu ngăn ngừa như ngô, khoai, sắn để “không một tấc đất bỏ hoang”. Cùng với đó, phong trào lập “hũ gạo tiết kiệm” và tổ chức lạc quyền cứu đói được triển khai. Mỗi gia đình ở Thanh Nhật đều đặt một hũ gạo cứu đói; mỗi bữa nấu cơm bớt lại một nắm gạo, định kì hằng tuần tập trung số gạo đó cho Ban Cứu tế của xã.

Với giặc đốt, phong trào Bình dân học vụ nhanh chóng được triển khai, lan tỏa vào từng xóm của Thanh Nhật. Lớp học được đặt tại bất cứ nơi nào thuận lợi cho nhân dân. Tỷ lệ người dân Thanh Nhật biết chữ ngày càng nhiều.

Những kết quả đạt được từ ngày giành chính quyền đã góp phần ổn định tình hình địa phương, bước đầu đẩy lùi được “giặc đói”, “giặc đốt”, làm tiền đề cho nhân dân trong xã tiếp tục thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kháng chiến, kiến quốc.

Lúc này, với dã tâm “quyết quay trở lại cướp nước ta một lần nữa”, quân Pháp liên tiếp gây ra xung đột vũ trang với bộ đội ta. Từ trung tuần tháng 12/1946, các hành động xâm lược của Pháp càng nghiêm trọng và trắng trợn ở Hà Nội. Hành động xâm lược của thực dân Pháp buộc nhân dân ta một lần nữa phải đứng lên cầm súng chiến đấu bảo vệ nền độc lập, tự do. Đêm ngày 19/12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ trước tiên tại Thủ đô Hà Nội và lan nhanh ra cả nước. Đường lối kháng chiến được xác định là toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, của tỉnh, dưới sự chỉ đạo và hướng dẫn trực tiếp của huyện Hạ Lang, trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến, thế trận chiến tranh nhân dân đã được hình thành nhanh chóng trên địa bàn Thanh Nhật. Mọi người dân trong xã đều sẵn sàng tham gia đánh giặc ở vị trí của mình. Lực lượng dân quân du kích xã được tăng cường. Người dân từ 18 đến 45 tuổi đều gia nhập dân quân. Tuy nhiên, trong những năm tháng chiến tranh, Thanh Nhật và toàn huyện Hạ Lang là vùng tự do. Chính quyền xã có điều kiện chỉ đạo, tổ chức cho nhân dân tích cực xây dựng hậu phương vững mạnh về mọi mặt, chi viện cho tiền tuyến.

Nhìn lại lịch sử vùng đất Thanh Nhật từ xa xưa đến trước khi có tổ chức Đảng ra đời, có thể thấy: Sáng tạo trong lao động sản xuất; bất khuất, kiên cường trong đấu tranh chống kẻ thù là truyền thống của đồng bào các dân tộc Thanh Nhật. Qua đấu tranh giành chính quyền và những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiều người con ưu tú của Thanh Nhật đã anh dũng hy sinh.

Truyền thống yêu nước bất khuất của đồng bào các dân tộc Thanh Nhật là điều kiện thuận lợi để tiếp thu tư tưởng cách mạng, thành lập tổ chức cơ sở Đảng - hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng ở Thanh Nhật trong hơn 70 năm qua.

Chương I

CHI BỘ ĐẢNG XÃ THANH NHẬT RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, CHI VIỆN TIỀN TUYẾN, GÓP PHẦN VÀO THẮNG LỢI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (1948 - 1954)

I. Chi bộ Đảng xã Thanh Nhật ra đời, lãnh đạo nhân dân xã Thanh Nhật tham gia kháng chiến kiến quốc (1948 - 1950)

Sau thất bại trong cuộc tấn công Việt Bắc, thực dân Pháp buộc phải chuyển sang đánh lâu dài với ta. Chúng thay đổi việc bố trí lực lượng, thực hiện âm mưu "Dùng người Việt đánh người Việt", "Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh". Trong vùng chiếm đóng, Pháp xây dựng chính quyền bù nhìn và thành lập đội quân người bản xứ làm công cụ phục vụ cho cuộc chiến tranh xâm lược.

Về phía ta, trải qua 3 năm thực hiện đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kì, dựa vào sức mình là chính, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc của nhân dân ta đã đạt được những thành tựu quan trọng trên lĩnh vực quân sự, kinh tế và văn hóa. Trước âm mưu và hành động mới của thực dân Pháp, ngày 15/01/1948, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị mở rộng nhằm đánh giá tình hình cuộc kháng chiến và đề ra nhiệm vụ cho giai đoạn mới. Về chính trị, Đảng và Nhà nước chủ trương tăng cường đoàn kết toàn dân, thực hiện quân, dân nhất trí; chống âm mưu chia rẽ của thực dân Pháp, phá tan chính quyền bù

nhìn và tay sai; củng cố bộ máy Nhà nước theo hướng tập trung, thống nhất để điều hành công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Khẩu hiệu là “Dân tộc trên hết, Tổ quốc trên hết”. Về quân sự, với đường lối chiến tranh nhân dân, Đảng ta chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân: Dân quân, du kích là lực lượng đông đảo nhất, tiếp đó là bộ đội địa phương và trên cùng là bộ đội chủ lực.

Ở Cao Bằng, cuối năm 1948 đầu năm 1949, cuộc kháng chiến giành thắng lợi lớn, làm nức lòng nhân dân trong tỉnh. Những thắng lợi đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần cách mạng của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Hạ Lang. Ngày 03/02/1949, Đại hội Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ II được triệu tập tại xóm Bó Mực (xã Quang Long). Đại hội đã tiến hành kiểm điểm lại công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong những năm 1946 - 1948 và xác định phương hướng, mục tiêu của những năm tiếp theo, trong đó chủ trương tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế, đáp ứng nhu cầu của tình hình mới¹.

Trên địa bàn Thanh Nhật, sau Chiến thắng Việt Bắc, với tinh thần nêu cao cảnh giác và sẵn sàng chiến đấu, chính quyền xã Thanh Nhật chỉ đạo quân dân trong xã tiếp tục tăng cường tiềm lực mọi mặt, thường xuyên luyện tập, tuần tra canh gác bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ vững chắc địa bàn. Với nhận thức sâu sắc rằng: "Du kích là một lực lượng cực kỳ to lớn trong chiến tranh giải phóng dân tộc. Sức du kích thật mạnh thì chiến tranh giải phóng nhất định thắng lợi. Tổ chức chặt chẽ và rộng khắp, trong vùng địch và xung quanh vùng

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.99.

địch, làng nào, huyện nào, tỉnh nào cũng có du kích thì nó thành một tấm lưới sắt, một thứ "thiên la địa võng" mà địch không tài gì thoát ra được. Địch đi đến đâu cũng bị chặn đánh. Địch làm gì cũng bị phá hoại...", cán bộ và nhân dân Thanh Nhật đồng lòng xây dựng lực lượng du kích của xã ngày càng lớn mạnh. Du kích Thanh Nhật có nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ xóm, tài sản, tính mạng của nhân dân, phối hợp với bộ đội khi cần thiết. Thanh niên trong xã hăng hái gia nhập các đơn vị dân quân, du kích. Trang bị của dân quân, du kích còn thiếu thốn và thô sơ. Vũ khí, trang bị tự chế là chính. Việc huấn luyện dân quân, du kích ngày càng đi vào nề nếp, theo chế độ huấn luyện thường kì. Chương trình học về chính trị là những bài sơ giản về cách mạng, kháng chiến, các quy định về kỉ luật phòng gian giữ bí mật; về quân sự là những bài tập chiến thuật cá nhân, tập kích, báo động sẵn sàng chiến đấu...

Trải qua quá trình thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, đội ngũ cán bộ cách mạng và quần chúng địa phương từng bước trưởng thành. Vấn đề xây dựng và phát triển cơ sở Đảng độc lập để lãnh đạo các mặt công tác ở địa phương được đặt ra bức thiết.

Đáp ứng yêu cầu đó, năm 1948, chi bộ Đảng xã Thanh Nhật ra đời¹. Đồng chí Hoàng Văn Tạ là Bí thư Chi bộ đầu tiên.

¹ Tỉnh uỷ - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Sđd, tr.144.

Trong quá trình sưu tầm tư liệu, xử lý tư liệu các kỳ đại hội của Chi bộ - Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật, Ban Chỉ đạo, Ban Biên soạn chưa sưu tầm được đầy đủ, chưa có cơ sở để chứng minh đầy đủ ngày tháng, nhiệm kì, số lượng tham dự đại hội... Do vậy, trong một số giai đoạn chưa thể làm rõ, xin

Sự ra đời của chi bộ đánh dấu một mốc lịch sử quan trọng trong đời sống chính trị của nhân dân Thanh Nhật nói riêng và nhân dân Hạ Lang nói chung. Đây là kết quả của quá trình vận động cách mạng ở xã Thanh Nhật, đáp ứng yêu cầu tất yếu của phong trào cách mạng địa phương. Sự ra đời của chi bộ cộng sản đã đưa phong trào cách mạng xã Thanh Nhật phát triển sang một trang mới. Từ đây, nhân dân xã Thanh Nhật đã có một tổ chức Đảng chân chính lãnh đạo, vững vàng cùng với quần dân cả nước bước vào giai đoạn mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp¹.

Sau khi ra đời, nhiệm vụ đầu tiên của chi bộ xã Thanh Nhật trong những năm 1950 - 1954 là lãnh đạo khôi phục, phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, xây dựng hậu phương vững mạnh về mọi mặt, chi viện sức người sức của cho tiền tuyến.

Để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, xác định nông nghiệp giữ vị trí hàng đầu trong nền kinh tế địa phương, chi bộ Đảng và chính quyền xã đã động viên nông dân, cán bộ thi đua canh tác, chống hạn, cải tiến kĩ thuật, khai hoang, phục hoá. Công tác thuỷ lợi, phòng chống thiên tai được coi trọng. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ 4 (tháng 5/1948) về "Không bỏ đất hoang, miền núi phát triển thêm nương rẫy...", xã đã huy động

chân thành cáo lỗi cùng bạn đọc, chúng tôi tiếp tục xác minh, làm rõ trong những lần tái bản lần sau.

¹ Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật ban hành Nghị quyết số 18-NQ/ĐU ngày 31/5/2023, thống nhất lấy ngày 19/5 hằng năm là ngày kỷ niệm ra đời Chi bộ Thanh Nhật; ngày 03/10 là ngày kỷ niệm ra đời Đảng bộ Thanh Nhật, tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

nhiều ngày công của nhân dân tham gia đào đắp mương dẫn nước vào ruộng, chủ động tưới, tiêu nước. Nhờ đó, một số diện tích đất hoang hoá được đưa vào canh tác, trồng lúa và hoa màu. Công tác bảo vệ sản xuất được chú ý. Những cố gắng và kết quả đạt được của Thanh Nhật trong xây dựng nền kinh tế kháng chiến tự cấp tự túc đã củng cố niềm tin của nhân dân địa phương đối với thắng lợi của kháng chiến.

Năng suất, sản lượng trồng trọt, chăn nuôi ổn định là điều kiện quan trọng cho nhân dân xã Thanh Nhật đóng góp vào cuộc vận động bán thóc để Hồ Chủ tịch khao quân và cấp dưỡng cho bộ đội địa phương. Toàn huyện đã có 2.595 hộ/2.636 hộ bán gạo khao quân. Tổng cộng đã bán 77.013 kg thóc, 77.600 kg màu. Huyện Hạ Lang được tỉnh công nhận là huyện đạt thứ hai toàn tỉnh¹. Thành tích đó có phần đóng góp của nhân dân các dân tộc xã Thanh Nhật.

Thực hiện chính sách thuế nông nghiệp của Chính phủ, Chi bộ Thanh Nhật chỉ đạo tiến hành chỉnh lý thuế nông nghiệp trên địa bàn xã. Vì chính sách có những thay đổi lớn và mới mẻ, nên cấp ủy, chính quyền xã Thanh Nhật coi trọng việc tuyên truyền cho người dân hiểu được nghĩa vụ của bản thân và sự công bằng hợp lý trong chính sách thuế nông nghiệp của Nhà nước. Nhờ hiểu hết ý nghĩa của việc chỉnh lý thuế nông nghiệp, nên việc khai giấu diện tích, khai giảm sản lượng không xảy ra. Việc thu thuế nông nghiệp trong xã có kết quả tốt, đóng góp vào thành tích chung của huyện Hạ Lang. Năm

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.105.

1951, toàn huyện nộp được khoảng 4.661,23 kg thóc thuế nông nghiệp¹.

Là địa bàn trung tâm huyện, xã Thanh Nhật tập trung tầng lớp tiểu thương. Phần lớn trong số họ bán hàng ăn như cơm, phở, bánh khảo, kẹo lạc vùng, bánh cuốn, bán thuốc lào, dầu hoả, muối vãi... Số khác bán những mặt hàng lương thực chế biến ở chợ. Ngoài ra, một bộ phận người dân có phương tiện ngựa thồ đi mua muối từ Thất Khê hoặc Trung Quốc đem về bán trong xã, trong huyện, đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương.

Trong điều kiện các nhiệm vụ xây dựng, cải tạo về kinh tế còn bẽ bộn, nhưng cấp ủy, chính quyền xã Thanh Nhật vẫn quan tâm lãnh đạo các mặt xã hội, văn hóa.

Về giáo dục, phong trào bình dân học vụ tiếp tục mở rộng trên địa bàn xã. Nhiều người dân trong xã thoát nạn mù chữ, trong đó một bộ phận được tiếp tục qua lớp dự bị để củng cố trình độ đọc, viết. Năm 1947, trường cấp 1 của xã được thành lập², việc dạy và học đi dần vào ổn định. Từ sau Hội nghị giáo dục toàn quốc tại Việt Bắc (tháng 7/1948), thẩm quyền lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thư gửi cho Hội nghị là: “Muốn xây dựng một nền giáo dục kháng chiến và kiến quốc, phải sửa đổi chương trình giáo dục cho phù hợp với yêu cầu kháng chiến và kiến quốc; phải biên soạn sách, sửa đổi cách dạy học, đào tạo cán bộ...”, trường học trên địa bàn xã đã có

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.113.

² Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Sđd, tr.150.

những bước chuyển về phương pháp giảng dạy, học tập, bám sát nguyên tắc giáo dục và mục tiêu đào tạo là giáo dục thế hệ trẻ thành những công dân lao động tương lai có đủ phẩm chất, năng lực phục vụ kháng chiến, kiến quốc.

Cuộc vận động thực hiện nếp sống vệ sinh được đẩy mạnh trong các xóm. Phong trào "ba sạch" (ăn sạch, uống sạch, ở sạch), "bốn diệt" (diệt ruồi, diệt muỗi, diệt chuột, diệt chấy rận) ngày càng lan rộng trong nhân dân xã Thanh Nhật. Từ năm 1949, Viện Bào chế Trung ương có sáng kiến sản xuất những tủ thuốc thôn quê để bán cho các xã với giá rẻ. Năm 1950, Bộ Y tế cho thành lập Nha y tế thôn quê với nhiệm vụ phổ biến tài liệu truyền bá vệ sinh và y tế hương thôn, đào tạo cán bộ y tế xã và nữ hộ sinh nông thôn, lập tủ thuốc, xây dựng và theo dõi thực hiện phong trào vệ sinh ở nông thôn. Người dân Thanh Nhật được trực tiếp thụ hưởng những thành quả đó của công tác y tế.

Những kết quả của công cuộc khôi phục sản xuất, thành lập tổ đổi công, thực hiện thuế nông nghiệp đã góp phần xây dựng xã Thanh Nhật thành một hậu phương vững mạnh. Chính trị ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững, kinh tế từng bước phục hồi và phát triển đã làm cho các tầng lớp nhân dân xã Thanh Nhật thêm phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, hăng hái tham gia sản xuất, đóng góp cho kháng chiến.

Lúc này, trên các chiến trường, quân và dân ta tiếp tục giành nhiều thắng lợi quan trọng. Để đẩy mạnh cuộc kháng chiến tiến lên một bước mới, tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới ở hướng

Cao Bằng - Lạng Sơn, nhằm thực hiện ba mục đích: Tiêu diệt một bộ phận quan trọng lực lượng địch; giải phóng một phần biên giới, mở đường liên lạc với quốc tế; mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Chiến dịch này hết sức quan trọng, chỉ được thắng không được thua”, các ngành ở Trung ương và địa phương đem hết sức mình phục vụ tiền tuyến và thực hiện sự phối hợp chiến trường trên toàn quốc để bảo đảm cho chiến dịch toàn thắng. Chủ tịch Hồ Chí Minh “chống gậy lên non xem trận địa”, trực tiếp kiểm tra kế hoạch tác chiến, công tác chuẩn bị và động viên cán bộ, chiến sĩ, dân công “đây cũng là lần đầu tiên và duy nhất” Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp kiểm tra tham gia chiến dịch.

Trong chiến dịch Biên giới, Cao Bằng là chiến trường chính, đồng thời là hậu phương tại chỗ cung cấp sức người, sức của cho chiến dịch. Cùng với quân và dân cả tỉnh, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, nhân dân xã Thanh Nhật đã tích cực hưởng ứng phong trào thi đua phục vụ kháng chiến. Chỉ tính từ ngày 20/7/1950 đến hết tháng 8/1950, huyện Hạ Lang đã huy động 4.329 người đi dân công với 85.414 công sửa đường, vận chuyển hàng hóa ra ngoài mặt trận, phục vụ chiến dịch, chăm sóc thương binh, bệnh binh. Nhiều người con của quê hương xã Thanh Nhật đã có mặt trong hàng ngũ đó, hăng hái góp sức cho chiến dịch thắng lợi.

Sau 29 ngày đêm chiến đấu anh dũng, đến ngày 14/10/1950, Chiến dịch Biên giới toàn thắng. Đây là lần đầu tiên quân đội ta chủ động mở một chiến dịch tiến công quy mô lớn và chiến thắng giòn giã. Chiến thắng đánh dấu bước

trưởng thành vượt bậc về nghệ thuật quân sự, nghệ thuật chỉ đạo chiến dịch và trình độ tác chiến tập trung của quân đội ta. Với chiến thắng Biên giới, quyền chủ động về chiến lược trên chiến trường chính (Bắc Bộ) đã thuộc về quân đội ta. Cục diện chiến tranh đã thay đổi có lợi cho ta. Từ đây về sau, quân đội ta liên tục chủ động tiến công và phản công địch. Chiến thắng Biên giới mở ra bước ngoặt cơ bản, đưa cuộc kháng chiến của ta từ hình thái chiến tranh du kích lên chiến tranh chính quy.

Chiến thắng Biên giới còn phản ánh kết quả của Đảng và Chính phủ về xây dựng hậu phương kháng chiến. Hai người con của quê hương Thanh Nhật là chiến sĩ Nông Văn Vọ và Lục Hiệu Quang¹ đã anh dũng ngã xuống, hi sinh trong chiến dịch.

II. Bảo vệ vững chắc hậu phương, góp phần đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (1950 - 1954)

Trải qua 5 năm kháng chiến, hậu phương căn cứ địa được mở rộng. Cao Bằng nói chung và Thanh Nhật nói riêng là một phần của vùng tự do liên hoàn nối thông từ Liên khu Việt Bắc xuống Liên khu III vào Liên khu IV. Ở nơi có điều kiện thuận lợi, nhân dân ta đã xây dựng chế độ mới, phù hợp với bước đi của cách mạng. Chế độ mới được xây dựng trên tất cả các mặt: Kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội; cả về cơ sở vật chất và ý thức tư tưởng. Đây chính là nhân tố cơ bản tạo nên sức mạnh của hậu phương kháng chiến.

¹ Tỉnh uỷ - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.142.

Xác định vị trí của mình trong hậu phương kháng chiến, tỉnh Cao Bằng xác định nhiệm vụ quân sự của toàn tỉnh, trong đó có xã Thanh Nhật: "... nhiệm vụ phá âm mưu của địch phải được gấp rút chuẩn bị. Công việc chủ yếu để phòng địch tấn công là xây dựng và củng cố hàng ngũ dân quân và bộ đội địa phương. Tăng thêm số đảng viên vào lực lượng vũ trang và đưa các đồng chí chỉ ủy viên có năng lực vào bộ máy chỉ huy. Giáo dục ý thức thường xuyên luyện tập, sẵn sàng chiến đấu, không lơ là, mất cảnh giác trước âm mưu của địch. Công tác phòng gian, trừ gian phải tiến hành có kế hoạch thường xuyên, có sự chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy. Đối với bọn phỉ, phải phá tan các cơ sở của chúng ở Hà Quảng (vùng Lục Khu), Bảo Lạc, Hạ Lang (vùng Bí Hà; thuộc xã Thị Hoa ngày nay); cương quyết trừng trị bọn đầu sỏ, khoan hồng và cải tạo bọn a dua hoặc bị ép buộc; dùng chính trị làm căn bản, quân sự làm hậu thuẫn, vận động toàn dân tham gia vào công tác phòng gian, trừ gian. Đi đôi với việc tiêu phỉ, phòng gian, kịp thời củng cố cơ sở, chính quyền các cấp, đặc biệt là các huyện vùng biên giới"¹.

Thực hiện chủ trương của tỉnh, trong suốt quá trình không ngừng góp sức vào cuộc kháng chiến chống Pháp, việc củng cố hệ thống chính trị địa phương ở Thanh Nhật luôn được coi trọng. Cấp ủy, chính quyền xã nhận thức sâu sắc rằng: Để có hậu phương vững mạnh về mọi mặt, phải lấy xây dựng chính trị làm nhiệm vụ hàng đầu. Sự vững chắc của hậu phương phụ thuộc trước hết vào sự giác ngộ cách mạng, sự nhất trí về chính trị, tinh thần của nhân dân; ở chế độ ưu việt,

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Sđd, tr.244-245.

uy tín và năng lực hoạt động của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng. Với nhận thức đó, trong những năm đầu thập niên 50, cấp ủy, chính quyền Thanh Nhật rất coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng, làm cho quần chúng trong các xóm giàng về mục tiêu và nhiệm vụ cách mạng, nâng cao lòng yêu nước, yêu chế độ và quyết tâm đóng góp cho kháng chiến.

Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính Thanh Nhật liên tục được kiện toàn. Lúc này, chi bộ xã Thanh Nhật là một trong 14 chi bộ của huyện Hạ Lang. Toàn huyện có hơn 500 đảng viên¹. Trong quá trình xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở Đảng và chính quyền, Thanh Nhật coi trọng việc nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, coi việc nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên là nội dung quan trọng để nâng cao chất lượng hoạt động của Chi bộ. Với nhận thức đó, trong những năm 1950 - 1954, Chi bộ thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục ý thức cách mạng, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ đảng viên; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Nhận thức rõ trách nhiệm của mình, cán bộ, đảng viên Thanh Nhật bám sát thực tế, lăn lộn trong các phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng quê hương.

Thực hiện Thông tư số 62 ngày 23/3/1951 của Bộ Nội vụ về "Kế hoạch củng cố chính quyền cấp xã", làm cho chính quyền cấp xã thực sự trong sạch vững mạnh, cấp ủy, chính quyền xã Thanh Nhật đã chỉ đạo tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, đảng viên rằng: "Mọi công dân Việt Nam đều có quyền

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.120.

tham dự chính quyền, tham gia ý kiến vào công việc chính quyền, song về thực tế, không thể cùng tham gia trong các cơ quan chính quyền, do đó công dân có quyền bầu một số người thay mặt mình ở những cơ quan ấy”. Nhận thức và trách nhiệm của người dân trong xã được nâng cao, tích cực tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính quyền xã.

Hội đồng nhân dân xã Thanh Nhật từng bước đảm nhiệm vai trò là cơ quan chính quyền tối cao, quyết định mọi công việc trên địa bàn xã. Hội đồng nhân dân xã lựa chọn một số ủy viên vào Ủy ban kháng chiến hành chính để thi hành những nghị quyết của Hội đồng.

Ủy ban kháng chiến hành chính xã Thanh Nhật đặt dưới sự điều hành của đồng chí Nông Hữu Rạch, theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Giúp việc cho Ủy ban kháng chiến hành chính xã Thanh Nhật có văn phòng và các bộ phận chuyên môn. Năng lực và hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo điều hành mọi mặt công tác kháng chiến, kiến quốc ở Thanh Nhật ngày càng được nâng cao.

Các ban xã đội, mặt trận, nông dân, phụ nữ, thanh niên hoạt động tích cực. Ở các xóm, hệ thống trưởng xóm được củng cố, kiện toàn. Riêng trong năm 1948, đội ngũ cán bộ xã Thanh Nhật tham gia 2 lớp huấn luyện của huyện Hạ Lang, được nghe về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và tình hình trong tỉnh, nắm được hoạt động của địch, hướng đánh địch và các chủ trương phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện Hạ Lang.

Ban công an xã Thanh Nhật được thành lập, đặt dưới quyền điều khiển của Ủy ban kháng chiến hành chính xã và

chấp hành mệnh lệnh của cấp trên theo ngành dọc. Ban công an xã Thanh Nhật có nhiệm vụ bảo vệ tài sản của nhân dân, giữ gìn an ninh và vệ sinh công cộng, ngăn ngừa và bài trừ các tệ nạn xã hội trên địa bàn xã.

Cùng với Ban Công an, để đảm bảo tính cơ động tại chỗ, sẵn sàng chủ động đánh địch, bảo vệ quê hương, Chi bộ xã Thanh Nhật chỉ đạo củng cố và phát triển lực lượng dân quân du kích trong xã. Tháng 7 và tháng 8/1949, tỉnh mở lớp huấn luyện về phát triển dân quân du kích cho cán bộ của 6 huyện miền Đông, trong đó có Hạ Lang. Sau khi được tập huấn ở tỉnh, huyện đã mở 3 lớp huấn luyện cho học viên các xã đến dự. Cán bộ xã Thanh Nhật tham gia huấn luyện trở về đã tuyên truyền sâu rộng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã về phong trào thi đua xây dựng lực lượng vũ trang.

Ngày 31/01/1950, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang họp thống nhất chủ trương nỗ lực hơn nữa, sản xuất ra nhiều của cải vật chất cho kháng chiến, xứng đáng là vùng tự do, là hậu phương của cuộc kháng chiến.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo Tất cả để chiến thắng, chi bộ Đảng xã Thanh Nhật đề ra nhiệm vụ phát triển kinh tế nhằm đảm bảo nhu cầu tại chỗ và cung cấp cho nhu cầu của cuộc kháng chiến, góp phần phá tan âm mưu lấy chiến tranh nuôi chiến tranh của địch. Chính sách kinh tế được thực hiện thống nhất trong toàn xã là tăng gia sản xuất. Tháng 4/1951, Hội đồng Chính phủ mở cuộc vận động Thi đua sản xuất, lập công nhằm phục vụ nhu cầu kháng chiến. Hưởng ứng cuộc vận động, trong các xóm của Thanh Nhật dấy lên phong trào thi đua lao động sản xuất sôi nổi. Diện tích trồng cây lương

thực và hoa màu tăng lên so với các năm trước. Nông cụ được mua sắm thêm. Từ năm 1952, cuộc Đại vận động sản xuất và tiết kiệm được phát động trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân Thanh Nhật. Cán bộ các cơ quan, trường học, học sinh ở Thanh Nhật đều tích cực tham gia sản xuất lương thực và thực phẩm. Nhờ có những biện pháp tích cực, sản xuất lương thực của Thanh Nhật dần tăng lên, là cơ sở để đóng góp cho kháng chiến.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Thanh Nhật thành lập một Tổ phục vụ kháng chiến. Nhiệm vụ của Tổ là vận chuyển lương thực, thực phẩm do nhân dân trong xã ủng hộ, chuyển ra mặt trận. Năm 1951, huyện Hạ Lang thu thóc công thương được 36.979 kg, thóc điền thổ được 73.174,15 kg nộp cho trạm Quảng Uyên cung cấp cho các công trường và chuyển đi các tỉnh khác phục vụ bộ đội chiến đấu¹. Thành tích đó có đóng góp không nhỏ của Thanh Nhật.

Năm 1952, toàn huyện đã huy động 1.595 người đi dân công với 36.223 ngày công, thanh niên xung phong đi công trường Bắc Kạn 38 người, làm kho lương thực 167 người. Trong các đợt huy động dân công, xã Thanh Nhật đều bảo đảm đủ số lượng người được giao, có mặt đúng thời hạn trên các công trường để phục vụ.

Lúc này, trên chiến trường, quân ta liên tiếp chủ động mở các cuộc tiến công chiến lược; đồng thời đẩy mạnh chiến tranh du kích trong các vùng sau lưng địch, tiêu diệt sinh lực địch, phá huỷ phương tiện chiến tranh, giải phóng nhiều vùng

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.112.

rộng lớn. Các hoạt động bền bỉ, liên tục, rộng khắp với hiệu quả cao của quân và dân ta buộc địch phải bị động phân tán lực lượng cơ động đang tập trung ở đồng bằng Bắc Bộ đến các chiến trường rừng núi; trong đó, bộ phận quân tinh nhuệ bậc nhất bị giam chân tại Điện Biên Phủ. Thắng lợi của ta trong các cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 là sự chuẩn bị những điều kiện vật chất và tinh thần cho quân và dân ta mở trận quyết chiến chiến lược vào tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Ngày 06/12/1953, Bộ Chính trị, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thông qua Kế hoạch tác chiến mùa Xuân năm 1954 của Tổng Quân ủy và quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ. Với tinh thần "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng", quân dân Thanh Nhật cùng quân dân toàn tỉnh Cao Bằng đảm nhận bảo vệ con đường huyết mạch từ trạm tiếp nhận biên giới qua các huyện vào thị xã Cao Bằng theo Quốc lộ 3. Địch đã dùng không quân bắn phá ác liệt vào khu vực thị trấn Trùng Khánh, điểm giao Quảng Uyên - Phục Hòa - Hạ Lang, dọc đường số 3. Có nơi, ngày nào chúng cũng đến ném bom. Công tác vận chuyển của ta được tiến hành chủ yếu vào ban đêm. Có những ngày, hàng trăm xe hoạt động, chuyên chở các loại hàng hóa quan trọng như pháo, ra-đa, phục vụ kịp thời cho các chiến trường toàn quốc.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Thanh Nhật tập trung mọi nỗ lực, dồn sức chi viện sức người và của cải cho các chiến trường. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, 73 thanh niên trong xã tình nguyện nhập ngũ để được trực tiếp cầm súng đánh giặc. Nhiều tấm gương được khen thưởng và

ghi công. Thanh Nhật có 13 thương binh¹ và 9 liệt sĩ. Đồng chí Nông Văn Cặng (người Đoỏng Hủ) được trao tặng Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng Nhì.

Ngày 07/5/1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi hoàn toàn, là một đòn giáng quyết định, đập tan hoàn toàn Kế hoạch quân sự Nava, đê bẹp ý chí xâm lược của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của ta ở Hội nghị Giơnevơ. Với việc kí kết Hiệp định Giơnevơ, chúng ta đã thu được một thắng lợi ngoại giao lớn, kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp có Mỹ giúp sức ở Đông Dương kéo dài trong gần 9 năm. Âm mưu của đế quốc Mỹ định kéo dài, mở rộng và quốc tế hoá cuộc chiến tranh Đông Dương hoàn toàn bị đập tan. Thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp có một phần đóng góp không nhỏ của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Thanh Nhật.

¹ Tỉnh uỷ - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.144.

Chương II

CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ THANH NHẬT LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC THẮNG LỢI (1954 - 1975)

I. Lãnh đạo khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa và thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)

Sau 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và can thiệp của đế quốc Mỹ, nhân dân ta giành được thắng lợi to lớn, đánh dấu bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và Hiệp định Giơnevơ. Cách mạng Việt Nam bước sang giai đoạn mới với nhiệm vụ to lớn là củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất đất nước, hoàn thành độc lập và dân chủ.

Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (7/1954) họp đề ra ba nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta là: Tranh thủ và củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước; tăng cường lực lượng quân đội nhân dân, xây dựng quân đội nhân dân mạnh mẽ và thích hợp với yêu cầu của tình hình mới; tiếp tục thực hiện khẩu hiệu người cày có ruộng, ra sức phục hồi sản xuất, chuẩn bị điều kiện kiến thiết nước nhà. Cụ thể hóa chủ trương trên, Hội nghị Bộ Chính trị (9/1954) chỉ rõ nhiệm vụ chủ yếu, trước mắt của miền Bắc là hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi kinh tế quốc dân.

Ở Thanh Nhật, sau năm 1954, các đơn vị xóm có sự điều chỉnh, chia tách và sáp nhập. Các xóm Sộc Phường, Lũng Sươn, Răng Nưa, Răng Tấu, Tha Hoài, Lũng Mười, Bản Xe sáp nhập vào xã An Lạc. Xóm Xa Tao sáp nhập vào xã Việt Chu. Xóm Huyền Du trước thuộc xã Vĩnh Thọ vào xã Thanh Nhật¹. Trên địa giới xã Thanh Nhật mới, những khó khăn về kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều. Nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, một bộ phận ruộng đất bị bỏ hoang; hệ thống thủy lợi hư hỏng; nông cụ và trâu bò thiếu thốn. Một bộ phận người dân trong xã còn lâm vào cảnh thiếu đói. Tình hình trên đặt ra cho tổ chức Đảng và nhân dân Thanh Nhật một nhiệm vụ nặng nề là khẩn trương khôi phục kinh tế, đẩy lùi tình trạng đói ăn.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Cao Bằng về “Khôi phục và phát triển sản xuất nông nghiệp là vấn đề then chốt, là cơ sở của việc cải thiện đời sống nhân dân, đảm bảo lương thực cho nhân dân, phồn thịnh về kinh tế, mở rộng giao lưu hàng hóa”; phải “cứu đói như cứu hỏa”, phải tổ chức nhân dân “tự cứu mình là chính”², chi bộ xã Thanh Nhật lãnh đạo nhân dân địa phương tích cực sản xuất. Ruộng vườn bỏ hoang được nhân dân tiếp tục canh tác. Cuối năm 1955, xã đã thu một số ruộng đất vắng chủ chia cho dân nghèo³. Bà con nông dân đã chú ý đến cải tiến kĩ thuật canh tác, làm mương, phai, chống hạn. Nhân dân trong xã vượt qua mọi khó khăn, thiếu thốn để khôi

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Sđd, tr.137.

² Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Sđd, tr.273.

³ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Sđd, tr.143.

phục và phát triển sản xuất. Từ đó, gia tăng sản lượng lương thực và hoa màu. Bên cạnh trồng trọt, Chi bộ xã Thanh Nhật chỉ đạo phát triển chăn nuôi. Việc chăn nuôi gia súc được coi trọng nhằm bảo đảm sức kéo, giải quyết phần lớn phân bón cho trồng trọt và cung cấp một phần thực phẩm cho nhân dân. Nạn đói bước đầu được giải quyết. Đời sống nhân dân Thanh Nhật được cải thiện một bước.

Cùng với thắng lợi trong nhiệm vụ khôi phục và phát triển sản xuất nông nghiệp, cơ cấu kinh tế cũng như quan hệ sản xuất ở Thanh Nhật bước đầu có sự thay đổi. Hình thức “đổi công” giữa các hộ gia đình đã hình thành, ngày càng mở rộng và hoạt động có hiệu quả, là điều kiện để Thanh Nhật tiến tới xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

Trong thời kì khôi phục kinh tế, sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế của xã Thanh Nhật cũng có những bước chuyển biến quan trọng. Xã tiếp tục đẩy mạnh công tác bình dân học vụ. Không khí học tập của người dân trong xã diễn ra sôi nổi. Thanh Nhật tổ chức nhiều lớp bình dân học vụ ở các xóm. Cán bộ gương mẫu đi học xóa mù chữ. Năm 1960, toàn huyện có 300 giáo viên bổ túc văn hoá và bình dân học vụ, số người tham gia xoá mù chữ đông gấp 6 lần những năm trước. Với những nỗ lực của hệ thống chính trị, đến năm 1960, xã Thanh Nhật đã được công nhận là xã xoá mù chữ về căn bản. Trên cơ sở, công tác bổ túc văn hoá phát triển mạnh mẽ, Thanh Nhật hướng đến mục tiêu phổ cập giáo dục cấp I cho cán bộ và thanh niên. Công tác y tế được cấp ủy, chính quyền Thanh Nhật coi trọng. Hàng năm, xã tổ chức học tập cho hàng chục lượt người về các nội dung vệ sinh phòng bệnh. Các bệnh truyền nhiễm được đẩy lùi.

Những thắng lợi xã Thanh Nhật giành được trong thời kỳ khôi phục kinh tế có tác dụng tăng cường sức mạnh của chính quyền dân chủ nhân dân ở địa phương. Khối đoàn kết toàn dân trên địa bàn xã được tăng cường. Đó là những nhân tố quan trọng bảo đảm cho nhân dân toàn huyện, trong đó có nhân dân xã Thanh Nhật sẵn sàng đập tan mọi âm mưu, hành động chống phá của các thế lực phản cách mạng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự xã hội trên quê hương Thanh Nhật.

Sau ba năm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ khôi phục kinh tế (1955 - 1957), nhân dân Thanh Nhật cùng cả miền Bắc sôi nổi bước vào thời kỳ cải tạo xã hội chủ nghĩa. Tháng 11/1958, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 về Đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế tư bản, tư doanh, đồng thời ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh được ban hành. Nghị quyết xác định nhiệm vụ: "Đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm trước mắt là đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đồng thời ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh...".

Đối với huyện Hạ Lang, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa được thực hiện từng bước, từ tổ đổi công hình thức thấp lên tổ đổi công hình thức cao hơn (đổi công từng vụ, đổi công thường xuyên, đổi công bình công, chấm điểm); sau đó chuyển sang hợp tác xã bậc thấp theo nguyên tắc tự nguyện cùng có lợi.

Từ năm 1955, công tác xây dựng các tổ đổi công được triển khai ở Thanh Nhật và ngày càng phát triển, mở rộng. Toàn xã có 14 xóm (trong đó có một xóm phi nông nghiệp), có 16 tổ đổi công. Qua các năm 1956 - 1958, hầu hết các tổ nhỏ trong xã đã dần thành tổ lớn. Trên cơ sở đó, quán triệt chủ trương của Huyện ủy, Ủy ban Hành chính xã Thanh Nhật chỉ đạo thành lập các hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp ở các xóm. Cuối năm 1959, xã tiến hành thí điểm thành lập hợp tác xã nông nghiệp đầu tiên ở xóm Nà Ến¹. Trong những năm đầu thành lập, số xóm và số hộ gia đình tham gia vào các hợp tác xã nông nghiệp còn hạn chế. Song về sau, chính bà con thấy được tính ưu việt của mô hình hợp tác xã nên số hộ tham gia vào hợp tác xã ngày một đông. Thắng lợi bước đầu của cuộc vận động hợp tác hoá nông nghiệp ở Thanh Nhật có ý nghĩa rất quan trọng. Trên địa bàn trung tâm của huyện, một giai cấp nông dân tập thể đã xuất hiện, là ngọn cờ đi đầu cho các địa bàn khác trong xã làm theo. Trong hoàn cảnh chiến tranh, hợp tác hoá nông nghiệp ở Thanh Nhật đã cùng phong trào hợp tác hoá nông nghiệp trên toàn miền Bắc bảo đảm những điều kiện vật chất và tinh thần cho những người tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu trên các chiến trường.

Quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa đã làm cho sản xuất nông nghiệp nói riêng và kinh tế - xã hội của Thanh Nhật nói chung có một diện mạo mới. Tiềm lực mọi mặt của Thanh Nhật được tăng cường, bảo đảm cho Thanh Nhật trở thành

¹ Tỉnh uỷ - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Sđd, tr.143.

một phần vững chắc của hậu phương miền Bắc, chi viện cho cách mạng miền Nam.

Tháng 9/1960, tại Thủ đô Hà Nội, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III được tổ chức. Trên cơ sở phân tích tình hình thế giới và trong nước, Đại hội đề ra hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: Đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, xây dựng miền Bắc thành căn cứ địa vững mạnh của cả nước; tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, chống đế quốc Mĩ và tay sai, giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà. Với miền Bắc, Đại hội thông qua phương hướng và nhiệm vụ của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), nhằm mục tiêu phấn đấu xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Ngày 02/3/1960, Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Chỉ thị số 57-CT/TU về việc vận động đổi công hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ đợt mùa xuân năm 1960. Chỉ thị nêu rõ nhiệm vụ chung của năm 1960 là: Hoàn thành căn bản cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ. Vùng thấp đưa 15% số hộ nông dân lao động vào hợp tác xã bậc cao, 65% số hộ nông dân lao động vào hợp tác xã bậc thấp, 10% vào tổ đổi công, bình công chấm điểm¹. Chủ trương của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện về 5 năm xây dựng cơ sở vật chất và kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội và

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Sđd, tr.289.

hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa được cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thanh Nhật đồng lòng hưởng ứng.

Với Thanh Nhật, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất thực chất là tấn công vào nghèo nàn và lạc hậu. Trong khắp các xóm, dấy lên phong trào thi đua sôi nổi. Người nông dân Thanh Nhật thi đua "Học tập, đuổi kịp và vượt hợp tác xã nông nghiệp Đại Phong". Các cơ quan, các ngành thi đua phấn đấu đạt danh hiệu "Tổ, Đội Lao động xã hội chủ nghĩa", "Mỗi người làm việc bằng hai vì đồng bào miền Nam ruột thịt"... Nhờ có sự nỗ lực thi đua của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, trong những năm 1961 - 1965, Thanh Nhật đã đạt nhiều thành tựu.

Các hợp tác xã tập trung khôi phục, phát triển kinh tế, thu hút hội viên tham gia. Đông đảo bà con nông dân các tổ đổi công trước đó đã tham gia vào các hợp tác xã nông nghiệp, trong đó các đồng chí đảng viên trong Chi bộ luôn là người tiên phong. Năm 1961, tất cả các xóm trong xã Thanh Nhật đều thành lập được hợp tác xã¹. Ủy ban hành chính xã cùng Ban Quản trị hợp tác xã tập trung vào công tác trọng tâm là cây giống, thủy lợi và làm phân xanh bón ruộng, đưa vào sử dụng những nông cụ mới. Phong trào thi đua làm phân chuồng, phân xanh, phân từ bùn rác bón ruộng trong hợp tác xã phát triển mạnh mẽ. Tính đến năm 1964, các đơn vị hành chính cấp xóm bắt đầu có Trường xóm, thời điểm này xã Thanh Nhật được chia thành 02 thôn là Thôn A và Thôn B. Thôn A có 07 đội sản xuất gồm 5 làng là: Nà Ến, Sộc Quân, Kéo

¹ Tỉnh uỷ - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Sđd, tr.143.

Sy, Pác Phình, Huyền Du. Thôn B có 07 đội sản xuất gồm 7 làng là: Xa Tao, Lũng Đồn, Bó Rạc, Đổng Hủ, Ngườm Khang, Đổng Hoan, Phố Hạ Lang.

Khi các phong trào thi đua đang thu được những kết quả bước đầu, thì năm 1962, Đại hội Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ III được tổ chức¹. Đại hội đã kiểm điểm lại kết quả công tác nhiệm kì qua và đề ra phương hướng cho nhiệm kì mới. Nhiệm vụ trước mắt của toàn huyện Hạ Lang được Đại hội xác định là tập trung củng cố hợp tác xã, mở rộng sản xuất nông nghiệp, tiếp tục thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, chi bộ xã Thanh Nhật xác định nhiệm vụ trọng tâm là tiếp tục lãnh đạo công tác củng cố, phát triển các hợp tác xã; ổn định đời sống kinh tế xã hội; nâng cao ý thức sản xuất, tiết kiệm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Nông nghiệp vẫn được coi là trụ cột của nền kinh tế ở Hạ Lang nói chung và Thanh Nhật nói riêng. Để phát triển nông nghiệp, nhiều công trình thủy lợi được tu sửa, làm mới². Trong số đó, nhiều mương, phai bảo đảm nguồn nước tưới cho hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thanh Nhật. Những biện pháp trên đã góp phần làm tăng sản lượng và năng suất

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.133.

² Năm 1961, toàn huyện đã tu sửa được 430 mương, 539 phai, làm mới 33 mương, 28 phai, bảo đảm nước tưới ruộng. Những năm 1962 - 1963, mương, phai tiếp tục được tu sửa lại. Năm 1964, làm thêm 26 mương mới, 8 phai, 129 guồng cọn, đủ nước tưới cho 1.677,5 ha đất nông nghiệp. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.134.

lúa¹. Các loại cây trồng khác như ngô, khoai, sắn, bông, đỗ tương trồng hết diện tích sẵn có, sản lượng ổn định.

Nghề rừng cũng được quan tâm đúng mức. Nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đã nhận thức được việc trồng và bảo vệ rừng là quan trọng, ý thức bảo vệ rừng ngày càng được nâng cao.

Cùng với kinh tế, công tác văn hoá, giáo dục, y tế được cấp ủy, chính quyền Thanh Nhật quan tâm phát triển. Việc xây dựng nền văn hoá mới và con người mới xã hội chủ nghĩa được coi trọng. Phong trào bổ túc văn hóa được giữ vững và phát triển. Có nhiều gia đình ở Thanh Nhật mà tất cả các thế hệ cùng nhau đi học, cùng nhau tiếp thu những nét đẹp của nền văn hóa mới. Năm 1959, trường cấp 2 của huyện đặt trên địa bàn xã Thanh Nhật được thành lập². Người dân Thanh Nhật học xong cấp 1 được học cấp 2 một cách thuận lợi.

Trạm Y tế xã được bố trí y tá, hộ sinh bảo đảm nhu cầu khám chữa bệnh thông thường cho nhân dân địa phương. Năm 1960, huyện Hạ Lang có bệnh viện huyện, cán bộ y tế, hộ sinh. Người dân Thanh Nhật có những điều kiện tốt hơn để chăm sóc, bảo vệ sức khỏe.

¹ Năm 1961, tổng sản lượng lương thực của huyện Hạ Lang là 4.761 tấn; năm 1962 là 4.362 tấn; và năm 1963 là 4.581 tấn; Năm 1961, toàn huyện đã trồng được 34.655 cây các loại. Từ năm 1962 đến năm 1964, cây trồng chủ yếu là cây ăn quả. Riêng năm 1964, cả huyện trồng được 1.083 cây. Năm 1965, trồng được 20 vạn cây trấu. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.137.

² Tỉnh uỷ - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Sđd, tr.150.

Để bảo đảm tình hình trật tự trị an của địa phương, Chi bộ xã Thanh Nhật chỉ đạo lực lượng Công an xã, Xã đội bố trí giám sát chặt chẽ các đối tượng phức tạp ở địa phương, tuyên truyền đến người dân trong xã nâng cao cảnh giác. Năm 1960, Huyện đội Hạ Lang tăng cường cán bộ xuống xã làm chỉ huy xã đội. Ban Chỉ huy Xã đội Thanh Nhật được kiện toàn gồm bốn người: Xã đội trưởng, Xã đội phó, Chính trị viên và Chính trị viên phó. Dân quân xã Thanh Nhật được phân chia hoạt động ở các hợp tác xã, hằng năm được huấn luyện theo chương trình, kế hoạch của Huyện đội Hạ Lang, có nhiệm vụ tập luyện sẵn sàng chiến đấu, gắn với công tác tuần tra canh gác bảo vệ địa bàn xóm. Trong những năm cuối của Kế hoạch 5 năm (1961 - 1965), trước tình hình phá hoại bằng không quân của Mĩ ngày càng lan rộng ở miền Bắc, công tác huấn luyện quân sự được đặt ra cấp thiết hơn. Lực lượng dân quân du kích nhanh chóng được huy động để huấn luyện. Qua các đợt huấn luyện, ý thức sẵn sàng chiến đấu, tinh thần tự lực, tự cường của quân và dân Thanh Nhật được nâng lên.

Trong xây dựng Đảng, quán triệt chủ trương của các cấp ủy Đảng, Chi bộ xã Thanh Nhật trải qua các thế hệ Bí thư Thẩm Văn Cu, Bế Văn Thanh, đã làm tốt công tác tuyên truyền để đảng viên trong Chi bộ hiểu thêm về đặc điểm của chủ nghĩa xã hội và thấm nhuần Nghị quyết của Trung ương Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Khu ủy, Tỉnh ủy, Huyện ủy và 6 tiêu chuẩn của đảng viên. Qua đó, đảng viên xác định rõ nhiệm vụ của mình là phải tích cực tham gia củng cố tổ đổi công, hợp tác xã để đẩy mạnh sản xuất. Số lượng, chất lượng đảng viên và sức chiến đấu của tổ chức Đảng ở Thanh Nhật ngày càng được nâng lên.

Để nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hoạt động của địa bàn trung tâm huyện Hạ Lang, đáp ứng nhiệm vụ trong giai đoạn mới, tháng 10/1962, Chi bộ xã Thanh Nhật đã được chuẩn y thành Đảng bộ. Ở buổi đầu, Đảng bộ xã Thanh Nhật có 9 chi bộ trực thuộc. Đồng chí Bế Văn Thanh là Bí thư Đảng ủy đầu tiên¹. Với tầm vóc mới, Đảng bộ xã Thanh Nhật từng bước nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, toàn diện các mặt công tác của địa phương.

Trong hoàn cảnh đất nước bị chia cắt, đế quốc Mỹ và tay sai luôn luôn tìm cách phá hoại, vấn đề củng cố và bảo vệ vững chắc chế độ xã hội chủ nghĩa trở thành một trong những nhiệm vụ hàng đầu. Với nhận thức đó, Đảng bộ xã Thanh Nhật lãnh đạo tăng cường xây dựng hệ thống chính trị địa phương. Hệ thống chính trị xã Thanh Nhật thường xuyên được củng cố và kiện toàn. Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính các cấp được tuyên truyền trong cán bộ và nhân dân Thanh Nhật. Ngày 26/4/1964, cử tri trong xã tham gia bầu cử Quốc hội (khoá III), sáng suốt bầu ra những đại biểu ưu tú vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước.

Ủy ban hành chính xã do đồng chí Lê Văn Át làm Chủ tịch, đã phát huy vai trò của chính quyền dân chủ nhân dân ở địa phương. Chi Đoàn Thanh niên luôn đi đầu trong phong trào “Phất cao cờ đoàn, vụ mùa toàn thắng”. Chi Hội Liên hiệp Phụ nữ đi đầu trong công tác hậu phương quân đội.

Kế hoạch nhà nước 5 năm (1961 - 1965) đang thực hiện có kết quả thì đế quốc Mỹ gây ra cuộc chiến tranh phá hoại

¹ Tỉnh uỷ - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Sđd, tr.143.

bằng không quân và hải quân với mức độ ngày càng ác liệt đối với miền Bắc. Nhân dân miền Bắc phải chuyển hướng xây dựng và phát triển kinh tế cho phù hợp với tình hình. Cùng với quân và dân Hạ Lang, quân dân Thanh Nhật phát huy truyền thống kiên cường trong kháng chiến chống Pháp, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, tích cực chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam.

II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương xã hội chủ nghĩa, góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện cho tiền tuyến (1965 - 1975)

Năm 1965, trước nguy cơ Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” bị phá sản, đế quốc Mỹ tiếp tục leo thang chiến tranh, thực hiện Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam. Cùng với việc ồ ạt đem quân trực tiếp tham chiến ở miền Nam, đế quốc Mỹ dùng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc với âm mưu phá hoại tiềm lực kinh tế - quốc phòng, chống phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội; ngăn chặn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam; uy hiếp tinh thần, làm lung lay quyết tâm chống Mỹ của nhân dân ta. Cuộc chiến tranh phá hoại do đế quốc Mỹ gây ra bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc đã làm cho "tình hình một nửa nước có chiến tranh, một nửa nước có hoà bình đã biến thành tình hình cả nước có chiến tranh với hình thức và mức độ khác nhau ở mỗi miền". Tình hình trên đặt ra cho cách mạng miền Bắc nhiệm vụ vừa chiến đấu, vừa sản xuất; vừa giữ vững sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa làm tròn vai trò hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn.

Với Cao Bằng, máy bay địch thường xuyên bay trình thám, thăm dò lực lượng phòng không và các mục tiêu quan trọng để bắn phá. Năm 1965, đế quốc Mĩ đã 28 lần dùng các loại máy bay xâm phạm vùng trời trong tỉnh ở độ cao khác nhau. Ngày 05/3/1966, Tỉnh ủy Cao Bằng đã ban hành Nghị quyết số 163-NQ/TW, đề ra nhiệm vụ quân sự của tỉnh lúc này là: "Phải làm tốt công tác chống chiến tranh phá hoại, xây dựng lực lượng quân sự địa phương trưởng thành, vững mạnh về mọi mặt, trước hết phải đảm bảo công tác tuyển quân bổ sung cho bộ đội chủ lực, phòng thủ chiến đấu tốt, liên hệ chặt chẽ với tỉnh bạn hiệp đồng chiến đấu cùng bắn rơi máy bay địch"¹.

Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang chỉ đạo các địa phương khẩn trương đề phòng với âm mưu địch, làm tốt việc bố trí lực lượng, tiến hành các biện pháp giữ vững an ninh trật tự và ra sức đẩy mạnh sản xuất trong mọi tình huống. Trên địa bàn Thanh Nhật, Đảng bộ xã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác bảo mật, phòng gian và đẩy mạnh sản xuất.

Đảng bộ xã lãnh đạo chuyển hướng công tác tư tưởng và tổ chức trong cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân; chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng cho phù hợp với tình hình mới, quyết tâm chống Mĩ, thắng Mĩ trên cả hai mặt trận sản xuất và chiến đấu. Chiến tranh phá hoại ác liệt trên nhiều địa phương của

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Sđd, tr.364.

miền Bắc không làm cho nhân dân Thanh Nhật khiếp sợ; trái lại, với ý chí "Quyết tâm đánh thắng giặc Mĩ xâm lược", cán bộ, đảng viên và nhân dân Thanh Nhật sẵn sàng cho mọi tình huống có thể xảy ra. Nông dân trong xã lao động cần cù, thi đua phấn đấu đạt "Ba mục tiêu" trong nông nghiệp. Cán bộ trong hệ thống chính trị cấp xã thi đua thực hiện "Ba cải tiến". Thanh niên Thanh Nhật hưởng ứng phong trào "Ba sẵn sàng". Phụ nữ Thanh Nhật tích cực thực hiện "Ba đảm đang". Các trường học trên địa bàn đẩy lên phong trào thi đua "Hai tốt". Thiếu niên nhi đồng cùng nhau "Làm nghìn việc tốt",... Những phong trào thi đua ấy là biểu hiện cụ thể về chủ nghĩa anh hùng cách mạng được phát huy cao độ trong nhân dân các dân tộc Thanh Nhật.

Để sẵn sàng chiến đấu, Ban Phòng không nhân dân xã Thanh Nhật được thành lập. Các đoàn thể, các xóm, hợp tác xã, lực lượng dân quân, trường học trên địa bàn thực hiện nghiêm túc công tác phòng không nhân dân, đáp ứng yêu cầu tình hình. Dân quân xã vừa tập trung luyện tập, vừa tham gia sản xuất. Hợp tác xã cho xã viên làm hầm hào, vận chuyển thóc đi cất ở một số nhà dân, phòng trường hợp bị bom đạn làm cháy. Mọi sinh hoạt của xã thực sự chuyển từ thời bình sang thời chiến. Mặc dù chiến sự không lan đến địa bàn xã Thanh Nhật, nhưng cũng như các địa phương khác trong huyện, trong tỉnh, quân và dân Thanh Nhật sẵn sàng đối phó với các tình huống có thể xảy ra.

Khi công tác quốc phòng được đặt lên hàng đầu, sản xuất nông nghiệp vẫn được cấp ủy, chính quyền Thanh Nhật quan tâm chỉ đạo. Đảng bộ đã lãnh đạo các hợp tác xã làm tốt các

biện pháp cải tiến kĩ thuật canh tác, phát động phong trào làm thủy lợi để chủ động tưới tiêu và tăng vụ; phát triển ruộng bậc thang để mở rộng diện tích canh tác. Nông dân trong xã tích cực hưởng ứng phong trào thu gom, làm phân xanh do huyện phát động. Chỉ tính riêng trong tháng 6/1966, cả huyện đã ủ được 292.648 kg phân xanh, thu gom 78.279 kg phân trâu, bò để bón ruộng¹. Với tinh thần "làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm", giai cấp nông dân tập thể ở Thanh Nhật đẩy mạnh sản xuất, mở rộng diện tích canh tác, nâng cao năng suất lao động. Năng suất cây trồng và sản lượng của các hợp tác xã được cải thiện qua các năm.

Với những biện pháp đó, tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thanh Nhật dần ổn định, đóng góp vào kết quả sản xuất nông nghiệp chung của huyện Hạ Lang. Tính toàn huyện, tổng sản lượng lương thực năm 1966 đạt 3.030 tấn; năm 1967 đạt 2.854 tấn; năm 1968 đạt 3.438 tấn; năm 1969 đạt 8.506 tấn². Trong giai đoạn này có một số mô hình hợp tác xã của Thanh Nhật tiêu biểu như: Mô hình trang trại lợn: tại xóm Sộc Quân (năm 1967 - 1968); Mô hình nuôi vịt lấy trứng: tại xóm thôn A, cao điểm lên tới hơn 500 con (năm 1968 - 1969); Mô hình trồng cây thuốc lá: tại xóm thôn B (năm 1967 - 1982); Mô hình nuôi dê: tại xóm Huyền Du (năm 1969 - 1970); Mô hình sản xuất lò rèn: tại xóm Nà Ến (năm 1968 - 1988), lãnh đạo hợp tác xã trong giai đoạn này là đồng

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.149.

² Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.150.

chí Lê Văn Át (1967 - 1969), (người của thôn A). Với những kết quả đạt được đời sống nhân dân Thanh Nhật ổn định¹.

Cấp ủy, chính quyền xã chỉ đạo tăng cường củng cố các hợp tác xã trên địa bàn. Chủ trương của Huyện ủy Hạ Lang về dồn các hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã lớn, hợp tác bậc cao được quan tâm triển khai. Quá trình hợp nhất các hợp tác xã để thành lập hợp tác xã có quy mô lớn hơn đòi hỏi phải có trình độ quản lý cao và công tác chỉ đạo điều hành chặt chẽ. Để khắc phục tình trạng trên, Huyện ủy Hạ Lang đã mở lớp tập huấn cho cán bộ hợp tác xã về phương pháp quản lý nhân lực, điều hành lao động và phân phối sản phẩm, về chính sách “ba quản, ba khoán” (quản lý lao động, quản lý tư liệu sản xuất, quản lý ngày công; khoán công, khoán sản lượng, khoán chi phí). Qua các buổi tập huấn, chính huấn, ý thức làm ăn tập thể của cán bộ và nhân dân Thanh Nhật được nâng lên.

Thực hiện Chỉ thị số 40 CT/CB ngày 05/11/1965 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc chuyển hướng công tác giáo dục trước tình hình và nhiệm vụ mới, Đảng ủy, Ủy ban hành chính xã Thanh Nhật quán triệt trong cán bộ, đảng viên: Trong bất cứ hoàn cảnh nào, “phải gắn chặt hơn nữa việc học tập, giảng dạy và mọi mặt hoạt động của nhà trường với đời sống, với sản xuất và chiến đấu, ra sức cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy... Phải đảm bảo an toàn, đảm bảo sức khỏe cho

¹ Chủ nhiệm hợp tác xã qua các thời kì: *Thôn A* (Ông Lê Văn Át (1967 - 1969); Ông Nông Văn Hiếu (1970 - 1975); Ông Nông Văn Ánh (1975 - 1976); Ông Nông Văn Tòng (1981 - 1983); Ông Nông Văn Thủ (1984 - 1987); Ông Nông Văn Thới (1987 - 1989); *Thôn B* (Ông Lý Như Bình làm (1981 - 1982); Ông Lương Văn Phụng (1972 - 1976); Ông Lương Văn Eng (1977 - 1978)).

học sinh trong khi học tập, trong việc tham gia sản xuất và phục vụ chiến đấu”¹. Dưới sự hướng dẫn của ngành giáo dục huyện Hạ Lang, các trường học trên địa bàn Thanh Nhật gắn chặt với hai nhiệm vụ chiến lược là phục vụ sản xuất và phục vụ chiến đấu. Công tác bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì và phát triển. Các trường học giữ ổn định quy mô trường, lớp. Các lớp bổ túc văn hóa trong xóm cũng phát triển.

Là địa bàn trung tâm, Thanh Nhật coi trọng đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn hóa trong các xóm. Những hủ tục trong việc ma chay, cưới xin đã giảm bớt.

Đồng thời với nhiệm vụ phát triển sản xuất, ổn định đời sống xã hội, làm tròn nghĩa vụ hậu phương, nhân dân xã Thanh Nhật thực hiện hiệu quả các phong trào do Trung ương, tỉnh, huyện phát động, trong đó nổi bật là phong trào “Ba sẵn sàng” do Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam phát động (02/1965) và phong trào “Ba đảm nhiệm” (sau đổi là Ba đảm đang) do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động (3/1965).

Khi các phong trào đang có sức lôi cuốn mạnh mẽ, rộng khắp các ngành, các giới trong cả nước đóng góp cho cuộc kháng chiến chống Mĩ, thì ngày 17/7/1966, Hồ Chủ tịch ra Lời kêu gọi chống Mĩ cứu nước. Trong lời kêu gọi, Người khẳng định chân lí: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”. Đáp Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, nhiều thanh niên xã Thanh Nhật đã lên đường nhập ngũ, tham gia đánh Mĩ, góp phần làm nên thắng lợi trên khắp các chiến trường.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Sđd, tr.317.

Do không đạt được mục tiêu của cuộc chiến tranh, lại bị thiệt hại nặng nề trên cả hai miền, từ ngày 31/3/1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra. Đến ngày 01/11/1968, chúng phải tuyên bố chấm dứt không điều kiện việc ném bom bắn phá trên toàn bộ lãnh thổ miền Bắc Việt Nam. Sau 4 năm leo thang mở rộng chiến tranh ra cả hai miền Nam, Bắc Việt Nam, đế quốc Mỹ đã phải đơn phương xuống thang chiến tranh.

Trong những năm tháng cùng quân dân miền Bắc chống chiến tranh phá hoại, những kết quả trên các mặt công tác mà quân và dân Thanh Nhật đạt được là do sự nỗ lực của toàn dân với vai trò lãnh đạo, điều hành của hệ thống chính trị cơ sở.

Đảng bộ xã Thanh Nhật trải qua các thế hệ Bí thư Nông Văn Sảo, Nông Quang Sơn, luôn chú trọng đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đoàn Thanh niên xã phấn đấu là lực lượng đi đầu trong sản xuất để trở thành chi đoàn bốn tốt. Dân quân xã phấn đấu là lực lượng đi đầu trong sản xuất, bảo vệ sản xuất, sẵn sàng chiến đấu để trở thành đơn vị khá giỏi. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đẩy mạnh sản xuất, thực hiện tốt phong trào “ba đảm đang” để trở thành chi hội năm tốt.

Đảng bộ chỉ đạo tăng cường công tác trị an, nắm chắc diễn biến các loại đối tượng địa phương, kịp thời trấn áp phản cách mạng, đập tan kịp thời những luận điệu phản tuyên truyền gây hoang mang trong nhân dân địa phương. Năm 1968, thi hành Chỉ thị số 112/CT/CB của Tỉnh ủy, Ty Công an Cao Bằng ban hành Kế hoạch số 428/PA12 ngày 20/9/1968 về “Củng cố phong trào bảo vệ trị an ở các xã, khu phố, mở đợt

vận động tập trung xây dựng xã vững mạnh về chính trị và trật tự an ninh”; Kế hoạch số 504/PA12 ngày 26/10/1968 về mở đợt vận động tập trung đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an nhằm từng bước tiến lên xây dựng xã vững mạnh về chính trị và trật tự an ninh, cấp ủy, chính quyền Thanh Nhật chỉ đạo sát sao hoạt động bảo vệ trị an trên địa bàn xã, mở đợt vận động tập trung xây dựng xã vững mạnh về chính trị và trật tự an ninh. Qua đó, quần chúng địa phương đã phát hiện nhiều đối tượng nghi vấn kịp thời tố giác với cơ quan công an.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân xã Thanh Nhật đã tham gia các cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân xã (năm 1965 và năm 1967). Hội đồng Nhân dân xã Thanh Nhật đã bầu đồng chí Lê Văn Át và Hoàng Thị Máy lần lượt giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Các đoàn thể quần chúng cũng được kiện toàn, củng cố.

Khi quân và dân Thanh Nhật đang hăng hái thi đua xây dựng hậu phương thì ngày 02/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ vĩ đại vô cùng kính yêu của toàn thể dân tộc Việt Nam từ trần. Ngày 03/9/1969, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam họp Hội nghị toàn thể khẩn cấp (Hội nghị lần thứ 17), ra Lời kêu gọi cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, đồng bào cả nước và kiều bào ở nước ngoài "Triệu người như một hãy biến đau thương thành hành động cách mạng, dũng cảm tiến lên, tiếp tục sự nghiệp vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hiện thắng lợi lí tưởng và hoài bão của Người; chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Trung ương Đảng và Chính phủ; ra sức học tập tư tưởng và tác phong của Người". Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng, Đảng ủy xã Thanh Nhật đã

triển khai sâu rộng đợt sinh hoạt chính trị trong cán bộ, đảng viên. Biến đau thương thành hành động cách mạng, phong trào thi đua lao động sản xuất phát triển mạnh mẽ trong các hợp tác xã từ cuối năm 1969 và kéo dài nhiều năm sau đó trên địa bàn Thanh Nhật.

Cùng trong năm 1969, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 176-CP ngày 15/9/1969 giải thể huyện Hạ Lang; sáp nhập 5 xã là Minh Long, Lý Quốc, Thắng Lợi, Đức Quang và Kim Loan vào huyện Trùng Khánh; sáp nhập 8 xã là Thanh Nhật, Quang Long, Việt Chu, Thị Hoa, Thái Đức, Cô Ngân, Thanh Nhật, An Lạc vào huyện Quảng Hoà¹. Từ đây, tổ chức Đảng và nhân dân xã Thanh Nhật đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Quảng Hoà.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Quảng Hòa, bước vào thập niên 70, Đảng bộ xã Thanh Nhật tích cực triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng như: Nghị quyết số 195/NQ-BCT ngày 06/3/1970 của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng (trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh). Qua triển khai các sinh hoạt chính trị, các cuộc vận động, ý thức của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân xã Thanh Nhật có sự chuyển biến, tuy chưa đều song đã có tiến bộ so với trước.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.160 - 161.

Bước sang năm 1972, trước nguy cơ phá sản của chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh, cùng với âm mưu Mĩ hóa trở lại cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam, đế quốc Mĩ liều lĩnh gây trở lại cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân. Cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai đã vượt xa cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất không chỉ về quy mô, tốc độ, cường độ đánh phá, mà thủ đoạn tiến hành cũng tàn bạo, dã man hơn nhiều. Riêng ở Cao Bằng, có tới 49 lần máy bay Mĩ tới trinh sát, thăm dò các khu vực đông dân cư, những nơi nghi có kho tàng, nhà máy, trục đường giao thông.

Ngày 15/6/1972, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng họp Hội nghị lần thứ chín, quyết tâm đẩy mạnh mọi mặt công tác trước tình hình khẩn cấp mới. Hội nghị khẳng định: Phải chuyển mạnh sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, tăng cường các biện pháp có hiệu lực cao nhất để thực hiện tốt những chủ trương và công tác cấp bách, đó là đảm bảo đầy đủ các yêu cầu tuyển quân với mức độ cao, chất lượng tối; đảm bảo giao thông vận chuyển thông suốt trong mọi tình huống, tổ chức tốt công tác phòng không sơ tán; nỗ lực và quyết tâm giữ vững và phát triển mạnh sản xuất và đảm bảo đời sống nhân dân; tăng cường bảo quản và quản lý chặt chẽ mọi mặt, triệt để tiết kiệm lao động, vật tư, tiền vốn tiêu dùng thời chiến; tận dụng và huy động mọi lực lượng lao động vào sản xuất, phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu¹.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, cấp ủy, chính quyền xã Thanh Nhật tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn Ban phòng không nhân dân. Hệ thống hầm, hào phòng tránh được

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Sđd, tr.395-396.

tu sửa. Công tác chuẩn bị chiến đấu, phục vụ chiến đấu của quân và dân trên địa bàn xã được tiến hành khẩn trương, với tinh thần chủ động, tích cực. Mọi hoạt động sản xuất, công tác và học tập được giữ vững. Dưới sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy Huyện đội, Ban Chỉ huy xã đội Thanh Nhật tổ chức các trạm trinh sát để theo dõi hoạt động của máy bay địch, thông báo, báo động cho nhân dân. Rút kinh nghiệm từ những năm chiến tranh phá hoại lần nhất, quân dân Thanh Nhật và các địa phương trên địa bàn huyện sẵn sàng về cả vật chất và tinh thần để chống lại cuộc chiến tranh phá hoại ác liệt lần thứ hai của Mĩ.

Thất bại nặng nề đã buộc đế quốc Mĩ phải ngừng ném bom miền Bắc nước ta, từ vĩ tuyến 20 trở ra, kể từ 7 giờ sáng ngày 30/12/1972; đồng thời phái đoàn Mĩ trở lại cuộc đàm phán và kí kết Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (27/01/1973), cam kết tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam. Đây là một thắng lợi rất to lớn của nhân dân ta trong gần 20 năm chiến đấu bền bỉ, gian khổ và anh dũng. Miền Bắc có điều kiện hoà bình để khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, tăng cường tiềm lực mọi mặt, đảm bảo chi viện sức người, sức của cho cách mạng giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước. Sau ngày Hiệp định Pa-ri được kí kết và có hiệu lực, hưởng ứng Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Tăng cường đoàn kết, luôn luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố những thắng lợi đã giành được, giữ vững hoà bình lâu dài, hoàn thành độc lập dân tộc, dân chủ ở miền Nam, tiến tới hoà bình, thống nhất Tổ quốc”, quân và dân Thanh

Nhật ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định và phát triển kinh tế, xã hội; tập trung chi viện sức người, sức của cho chiến trường đánh Mỹ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đoàn kết chung tay thực hiện kế hoạch dài hạn 3 năm khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá (1971 - 1973), nhằm bảo đảm yêu cầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bảo đảm đời sống nhân dân trên địa bàn.

Trong phát triển kinh tế, nông nghiệp vẫn được xác định là mặt trận hàng đầu. Chăn nuôi được đưa dần lên thành một ngành chính. Các xóm thôn A có mô hình nuôi vịt lấy trứng, Huyện Du có mô hình nuôi dê. Sộc Quân tập trung phát triển đàn lợn¹. Các hợp tác xã đẩy mạnh việc áp dụng tiến bộ khoa học kĩ thuật, thâm canh, tăng vụ. Giống lúa mới có năng suất cao được đưa vào canh tác.

Một số hộ trong xã sản xuất các sản phẩm thủ công truyền thống, quy mô nhỏ, phục vụ nhu cầu tiêu dùng gia đình. Xóm Nà Ến có nghề rèn với kỹ thuật chế tác thủ công truyền thống, rèn nông cụ và vật dụng sinh hoạt, đáp ứng một phần nhu cầu tại chỗ. Các mặt hàng thiết yếu như vải các loại, xà phòng, dầu hỏa, giấy viết, nước mắm,... được bán phổ biến trong xã, đáp ứng nhu cầu nhân dân địa phương.

Những năm 1971 - 1975, Đảng bộ xã Thanh Nhật đã lãnh đạo nhân dân địa phương tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân bốn cấp: Khu, tỉnh, huyện, xã. Hội

¹ Tư liệu do VP Đảng ủy xã cung cấp.

đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Lê Văn Ất giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã học tập các nghị quyết về nghĩa vụ của hội, về giáo dục đạo đức người phụ nữ mới. Đoàn thanh niên xã xây dựng chương trình hành động qua các năm, phát động thanh niên các xóm lao động sản xuất, làm phân, trồng cây. Qua rèn luyện, hội viên các đoàn thể đã có chuyển biến tích cực trong lao động sản xuất, tuyển quân và chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ban Chỉ huy quân sự xã Thanh Nhật tập trung củng cố, chấn chỉnh lại các tổ, đội dân quân phục vụ chiến đấu và chiến đấu theo hướng gọn, nhẹ, phù hợp với tình hình mới. Tỷ lệ dân quân trẻ, khỏe, có năng lực tăng lên. Thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/CB ngày 13/5/1974 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về công tác quân sự địa phương năm 1974, Đảng bộ, chính quyền xã Thanh Nhật tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên trong xã, xác định tinh thần nhất quán "trong mọi trường hợp đều đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân với biện pháp là thực hiện chặt chẽ chế độ nghĩa vụ quân sự một cách công bằng, hợp lý". Từ đó, thực hiện tốt công tác tuyển quân trên địa bàn, bảo đảm tiêu chuẩn, chỉ tiêu, đúng chính sách. Chính sách hậu phương quân đội được thực hiện tốt. Chính quyền, đoàn thể và các ban ngành của xã chủ động sắp xếp công ăn, việc làm cho các thân nhân liệt sĩ, thương binh, bộ đội phù hợp với hoàn cảnh, sức khỏe của từng người.

Đông đảo con em Thanh Nhật đã lên đường tòng quân, đi thanh niên xung phong làm nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ

chiến đấu. Con em nhân dân các dân tộc xã Thanh Nhật cùng con, em nhân dân các dân tộc huyện Hạ Lang vào bộ đội đã có mặt chiến đấu trên khắp các chiến trường, anh dũng hi sinh xương máu. Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, 93 thanh niên Thanh Nhật lên đường tòng quân. Thanh Nhật có 17 thương binh¹, 29 liệt sĩ. Đóng góp của quân và dân Thanh Nhật đã góp phần cùng quân, dân cả nước làm nên những thắng lợi lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, đồng bào Nam Bắc “sum họp một nhà”.

Tháng 4/1975, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân, với đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã toàn thắng. Trải qua hơn 20 năm, với 5 đời Tổng thống kế tiếp nhau và 4 chiến lược chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới đế quốc Mĩ đã huy động một khối lượng rất lớn về người và của vào cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, nhưng cuối cùng chúng đã phải chấp nhận thất bại thảm hại. Mọi cơ đồ chủ nghĩa thực dân mới của đế quốc Mĩ ở miền Nam nước ta bị quét sạch. Nhân dân ta đã giành được thắng lợi to lớn và trọn vẹn. Đảng bộ và nhân dân xã Thanh Nhật phấn khởi, tự hào đã góp phần xứng đáng vào thành quả cách mạng vĩ đại của cả nước.

¹ Tỉnh uỷ - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Sđd, tr.144.

Chương III

ĐẢNG BỘ XÃ THANH NHẬT LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1986)

I. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch 5 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1980)

Đại thắng Xuân 1975, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc thắng lợi trọn vẹn sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Nhân dân cả nước ta cùng tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, phấn đấu đi tới một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh. Song trước mắt, chiến tranh kéo dài hơn 20 năm trên đất nước ta đã để lại những hậu quả rất nghiêm trọng.

Ngày 27/12/1975, Quốc hội khoá V, kỳ họp thứ 2 quyết nghị bỏ cấp khu trong hệ thống các đơn vị hành chính; quyết định hợp nhất Cao Bằng và Lạng Sơn thành một tỉnh là Cao Lạng, tỉnh lỵ đặt tại thị xã Cao Bằng. Từ đây, Thanh Nhật là một xã của huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Lạng¹.

Thực hiện Chỉ thị số 228-CT/TW ngày 03/01/1976 của Bộ Chính trị về việc lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, Đảng bộ, chính quyền xã Thanh Nhật đã lãnh đạo tuyên truyền, tổ chức cho nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện quyền công dân. Ngày 25/4/1976, trong không khí tưng bừng, cùng

¹ Ngày 29/12/1978, Quốc hội khoá VI, kỳ họp thứ 4 quyết nghị chia tỉnh Cao Lạng thành 2 tỉnh là Cao Bằng và Lạng Sơn.

hơn 20 triệu cử tri cả nước, với tư thế của người làm chủ quê hương, nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đã nô nức làm nghĩa vụ công dân, bầu những đại biểu xứng đáng vào cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Việt Nam độc lập, thống nhất. Từ ngày 24/6 đến ngày 03/7/1976, Quốc hội nước Việt Nam thống nhất - Quốc hội khoá VI, họp kì đầu tiên tại Hà Nội, bầu các cơ quan, chức vụ lãnh đạo cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ở địa phương, Quốc hội quyết định tổ chức thành ba cấp chính quyền cấp tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, cấp huyện và tương đương, cấp xã và tương đương. Ở mỗi cấp chính quyền có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Với kết quả của kì họp thứ nhất Quốc hội khoá VI, công việc thống nhất đất nước về mặt Nhà nước đã hoàn thành. Nhân dân các dân tộc Thanh Nhật hân hoan đón nhận những thành quả của công cuộc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước, chung tay nỗ lực đóng góp vào công cuộc hoàn thành thống nhất trên tất cả các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hoá, xã hội.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hạ Lang, Đảng bộ, chính quyền xã Thanh Nhật lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong những năm cuối thập niên 70, mà trước hết là “Tập trung chỉ đạo việc củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, làm cho các thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa đóng vai trò chủ đạo, điều chỉnh quy mô hợp tác xã phù hợp với điều kiện miền núi, biên giới,

phù hợp với trình độ quản lý của cán bộ; trước hết là phải xây dựng cơ sở vật chất, kĩ thuật phục vụ sản xuất”¹.

Thời gian này, quá trình thực hiện nghị quyết Hội nghị lần thứ 19, 20 và 22 của Ban chấp hành trung ương Đảng về việc đưa nông nghiệp miền Bắc tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, việc tổ chức lại sản xuất và cải tiến một bước quản lý nông nghiệp từ cơ sở đã được triển khai, thu được kết quả tích cực ban đầu. Sau năm 1975, công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong cả nước đặt ra những yêu cầu to lớn về nông sản, lâm sản, đòi hỏi nông nghiệp và lâm nghiệp phải được tổ chức lại sản xuất và cải tiến một bước quản lý từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn, ngày 05/4/1976, Hội đồng Chính phủ ra Nghị quyết số 61 về cuộc vận động tổ chức lại sản xuất, cải tiến một bước quản lý nông nghiệp, lâm nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, nhấn mạnh “Ở trung du, miền núi và những xã đồng bằng ven biển có diện tích đất trồng rừng, cuộc vận động tổ chức lại sản xuất và cải tiến quản lý phải gắn chặt nông nghiệp với lâm nghiệp”. Tiếp đó, tháng 7/1976, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra thông tri về việc mở rộng quy mô hợp tác xã nông nghiệp nhằm tạo bước chuyển biến trong sản xuất và đời sống của nhân dân.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy Cao Bằng và Huyện ủy Hạ Lang đã ban hành nhiều Nghị quyết cụ thể hóa trong điều kiện địa phương. Những Nghị quyết của các cấp bộ

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Sđd, tr.434.

Đảng là cơ sở quan trọng để Đảng bộ, chính quyền xã Thanh Nhật tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo củng cố hợp tác xã về tổ chức, sản xuất và quản lý kinh tế. Với nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân trong xã, hợp tác xã nông nghiệp ở Thanh Nhật từng bước ổn định, tiến đến tổ chức lại sản xuất, kết hợp với việc cải tiến quản lý mở rộng quy mô hợp tác xã, qui mô hợp tác xã toàn xã (hợp tác xã Hợp Tiến). Công tác quản lý hợp tác xã có tiến bộ, chất lượng hợp tác xã được nâng cao.

Năm 1976, rét đậm kéo dài làm ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi. Với tinh thần quyết tâm, người nông dân trong xã Thanh Nhật đã tích cực áp dụng các hình thức kỹ thuật gieo trồng mới. Ngoài làm phân bón hữu cơ kết hợp phân chuồng, nhiều diện tích trồng trọt của Thanh Nhật có phân bón của xí nghiệp phốt phát Lam Sơn sản xuất. Năng lực sản xuất của ngành trồng trọt, chăn nuôi ở Thanh Nhật được giữ ổn định và có bước phát triển. Năm 1976, mặc dù sản lượng lúa đạt thấp hơn năm 1975, nhưng sản lượng các loại cây trồng khác của xã Thanh Nhật đều tăng. Năm 1978, mưa ít, hạn kéo dài, nhất là tháng 5 và tháng 6, làm ảnh hưởng đến sản xuất. Song, nhờ các giải pháp chủ động, kịp thời, sản xuất nông nghiệp ở Thanh Nhật bớt khó khăn. Nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Thanh Nhật trong phát triển kinh tế đã đóng góp vào thành tích chung của huyện. Năm 1978, sản xuất nông nghiệp toàn huyện có bước phát triển mới.

Hoạt động tiểu thủ công nghiệp duy trì trong các gia đình, tính chất tự cấp tự túc là chủ đạo. Nghề làm ngói âm dương được duy trì ở các xóm thôn A. Những kết quả tích cực

của việc cải tiến hoạt động lưu thông phân phối trên địa bàn tỉnh nói chung đã làm giảm bớt phiền hà cho nhân dân Thanh Nhật khi muốn mua các mặt hàng thiết yếu.

Đồng thời với phát triển kinh tế, Đảng bộ xã Thanh Nhật chú trọng lãnh đạo phát triển văn hóa - xã hội.

Cơ sở vật chất các trường học được nâng cấp. Đội ngũ giáo viên được nâng cao cả về số lượng và chất lượng. Con em đồng bào dân tộc ở độ tuổi đi học đều có điều kiện cấp sách đến trường. Ngoài việc học văn hóa, học sinh Thanh Nhật còn tham gia phong trào lao động sản xuất giúp cải thiện đời sống và đóng góp xây dựng trường lớp. Cán bộ y tế xã có nhiều cố gắng trong khám chữa bệnh cho nhân dân và phòng chống dịch bệnh, chăm lo bảo vệ sức khoẻ bà mẹ, trẻ em. Người dân trong xã Thanh Nhật được tiêm phòng một số bệnh. Bệnh cúm, tả, lị được dập tắt khi mới phát sinh. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao bước đầu tạo dựng thành phong trào quần chúng trong trường học và các xóm của Thanh Nhật.

Khi Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đang nỗ lực khắc phục những khó khăn để đi lên thì ở biên giới Tây Nam, tập đoàn Pôn Pốt tăng cường những cuộc hành quân lớn chiếm lãnh thổ nước ta, từ những cuộc xung đột vũ trang lẻ tẻ chúng mở rộng dần thành cuộc chiến tranh lớn trên toàn tuyến biên giới Tây Nam, ý đồ mở đường tiến sâu vào lãnh thổ nước ta. Thực hiện quyền tự vệ chính đáng của mình, quân dân ta tổ chức phản công. Toàn bộ quân xâm lược bị đánh đuổi khỏi bờ cõi, hoà bình lập lại trên biên giới Tây Nam của Tổ quốc. Nhưng biên giới phía Bắc lại có những diễn biến

phức tạp. Trong việc tập đoàn Pôn Pốt cầm quyền ở Campuchia có hành động thù địch chống Việt Nam, một số nhà lãnh đạo Trung Quốc có động thái đồng tình, ủng hộ. Họ còn có những hành động làm tổn hại đến tình cảm giữa nhân dân hai nước, như cho quân khiêu khích quân sự dọc biên giới, dựng lên sự kiện "nạn kiều", cắt viện trợ, rút chuyên gia nhằm gây khó khăn cho Việt Nam. Nghiêm trọng hơn, từ sáng ngày 17/02/1979, Trung Quốc cho quân đội, với lực lượng 32 sư đoàn, mở cuộc tiến công dọc biên giới phía Bắc nước ta từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến Phong Thổ (Lai Châu).

Ở Cao Bằng, chúng huy động các quân đoàn 41, 42, 50, 02 sư đoàn địa phương Quảng Tây, 04 trung đoàn độc lập, 200 xe tăng, 500 khẩu pháo các loại, nhiều đơn vị sơn cước chuyên chiến đấu địa hình rừng núi, hàng chục tiểu đoàn của các công xã giáp biên cùng hàng vạn dân binh ồ ạt kéo sang đánh chiếm. Chúng tiến theo bốn hướng: Thông Nông, Trà Lĩnh, Quảng Hòa, Thạch An; sau đó, đánh chiếm Nguyên Bình, Hà Quảng rồi tiến vào thị xã Cao Bằng. Để bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, quân dân ta, trong đó có nhân dân các dân tộc xã Thanh Nhật đã đứng lên chiến đấu, thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Mặt trận Cao Bằng về việc bám trụ kiên cường, bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc.

Ngày trong ngày 17/02, Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp phiên bất thường quyết định những vấn đề cấp bách, chỉ thị cho tất cả các địa phương tổ chức chiến đấu, tăng cường lực lượng trên các tuyến phòng thủ chủ yếu, tổ chức sơ tán nhân dân và các cơ quan hành chính vào nơi an toàn; kiên quyết đẩy lùi các mũi tiến đánh của địch, giữ vững địa bàn khu vực. Trong cuộc

xâm lấn này, Thanh Nhật và các xã thuộc Hạ Lang (cũ) không phải hướng tấn công chính nhưng Trung Quốc đã sử dụng lực lượng từ tiểu đoàn đến trung đoàn, vượt biên chiếm các điểm cao trong khu vực biên giới, pháo kích dữ dội, tấn công chiếm các đồn biên phòng Thị Hoa, Lý Vạn¹. Yểm trợ cho quân và dân Thị Hoa, Lý Quốc anh dũng chiến đấu ở tuyến đầu, bảo vệ biên giới thiêng liêng của Tổ quốc, Thanh Nhật và các địa bàn phía sau đã tổ chức lực lượng chi viện, hỗ trợ quân dân biên giới bám chắc địa bàn. Cấp ủy, chính quyền xã Thanh Nhật ra sức động viên sức người sức của cùng đồng bào cả nước đập tan cuộc chiến tranh xâm lược ở biên giới phía Bắc của Tổ quốc. 74 thanh niên Thanh Nhật đã lên đường nhập ngũ, trực tiếp chiến đấu bảo vệ quê hương.

Với tinh thần bất khuất, tham gia cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc, con em các dân tộc xã Thanh Nhật đã anh dũng hi sinh vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, 9 người con Thanh Nhật là thương binh², 10 người là liệt sĩ. Những hi sinh đó đã góp phần làm nên thắng lợi chung của cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc. Vấp phải tinh thần chiến đấu quyết liệt của quân và dân ta, lại bị dư luận trong nước và thế giới phản đối mạnh mẽ, địch phải tuyên bố thực hiện rút quân khỏi nước ta từ ngày 05/3/1979 đến ngày 18/3/1979.

Cao Bằng trở lại yên bình, nhưng chiến sự tháng 02/1979 đã để lại những tổn thất rất lớn. Yêu cầu đặt ra với Thanh Nhật là vừa phải vừa phải tập trung mọi nguồn lực để khôi phục và

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.173.

² Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng*, Quyển III, Sđd, tr.144.

phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, vừa phải nâng cao cảnh giác “củng cố lại tổ chức, tăng cường cán bộ cho xã và hợp tác xã, tăng cường các đơn vị quân đội, thường xuyên luyện tập, nâng cao sức mạnh chiến đấu, tăng cường đoàn kết quân dân quyết tâm bảo vệ vững chắc biên cương của Tổ quốc”¹.

Chủ trương của Tỉnh ủy Cao Bằng được Huyện ủy Quảng Hòa cụ thể hóa tại Đại hội đại biểu lần thứ VI. Từ ngày 15 đến ngày 20/9/1979, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Quảng Hòa lần thứ VI đã được triệu tập. Đại hội đã tổng kết những thành tích đạt được và đề ra phương hướng nhiệm vụ của nhiệm kỳ mới. Nghị quyết Đại hội chỉ rõ mục tiêu, phương hướng là: Khẩn trương lãnh đạo việc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, sớm ổn định đời sống nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ biên cương Tổ quốc, đập tan mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch².

Quán triệt chủ trương của Tỉnh ủy, Huyện ủy, cấp ủy, chính quyền Thanh Nhật xác định nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã là đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, nâng cao cảnh giác đối với âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch, tin tưởng vào đường lối và sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, xây dựng lực lượng dân quân, công an xã sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Để

¹Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.176.

²Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Quảng Uyên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Quảng Uyên (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2012, tr.274.

thực hiện tốt những nhiệm vụ đó, hệ thống chính trị cấp xã, trước hết là tổ chức Đảng xã Thanh Nhật phải đủ mạnh. Thực hiện Thông tri số 22 TT/TW ngày 05/9/1977 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành về tăng cường chỉ đạo việc đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách đảng viên, Chỉ thị số 72-CT/TW năm 1979 của Ban Bí thư về Kiểm điểm tư cách đảng viên theo nội dung tự phê ra quần chúng, Đảng bộ xã Thanh Nhật do đồng chí Trần Văn Năm làm Bí thư, đã chỉ đạo củng cố tổ chức đảng, quán triệt nhiệm vụ mới. Cuộc vận động chỉnh đốn Đảng sâu rộng tới quần chúng đã tạo điều kiện để tổ chức cơ sở Đảng gần dân hơn, quan hệ giữa tổ chức cơ sở Đảng với nhân dân các dân tộc trong xã được củng cố bền chặt, keo sơn.

Năm 1979, Đảng bộ xã Thanh Nhật đã lãnh đạo nhân dân trong xã chuẩn bị và tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp (xã, huyện). Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn. Ủy ban nhân dân xã do đồng chí Nông Văn Eng làm Chủ tịch. Xuất phát từ nhiệm vụ của các kế hoạch Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Thanh Nhật cùng các ban, ngành, đoàn thể đã tập trung thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả tích cực.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội xã Thanh Nhật ra sức lãnh đạo, xây dựng các phong trào cách mạng của quần chúng, làm dấy lên phong trào thi đua lao động, học tập trong các giới, các ngành trên địa bàn xã.

Nhìn lại những năm 1976 - 1980, Đảng bộ xã Thanh Nhật đã lãnh đạo nhân dân nỗ lực vươn lên khắc phục khó khăn,

giành nhiều thắng lợi quan trọng. Đời sống nhân dân trong xã từng bước được ổn định, kinh tế có bước phát triển, trị an xã hội được giữ vững, quốc phòng được củng cố, góp phần làm thất bại âm mưu xâm lược của các thế lực thù địch, bảo vệ chủ quyền đất nước. Những năm tháng đầu tiên sau ngày nước nhà thống nhất với những nhận thức mới, thuận lợi và thời cơ mới là hành trang để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thanh Nhật vững bước vào thập niên 80.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân (1981 - 1986)

Năm 1981, cùng nhân dân cả nước, nhân dân các dân tộc Thanh Nhật bước vào giai đoạn tiếp theo của chặng đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Giai đoạn mới được đánh dấu bằng Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985) với mục tiêu cơ bản là phát triển thêm một bước, sắp xếp lại cơ cấu và đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa nền kinh tế quốc dân, nhằm cơ bản ổn định tình hình kinh tế và xã hội, đáp ứng những nhu cầu cấp bách và thiết yếu nhất của đời sống nhân dân, giảm nhẹ những mất cân đối nghiêm trọng nhất của nền kinh tế, khắc phục một bước quan trọng tình hình không bình thường về phân phối, lưu thông, tăng thêm tiền đề và điều kiện để tiến lên mạnh mẽ và vững chắc hơn trong những năm sau.

Năm mở đầu thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985) chứng kiến một sự kiện quan trọng trong đời sống nhân dân các dân tộc Thanh Nhật. Ngày 01/9/1981, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 44-HĐBT về việc thành lập huyện Hạ Lang và đặt Thị trấn Tĩnh Túc trực thuộc huyện

Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Huyện Hạ Lang được tái lập “trên cơ sở tách các xã Minh Long, Lý Quốc, Thăng Lợi, Kim Loan, Đức Quang, Đồng Loan của huyện Trùng Khánh và các xã An Lạc, Vinh Quý, Cô Ngân, Thị Hoa, Thái Đức, Việt Chu, Quang Long, Thanh Nhật của huyện Quảng Hoà. Trụ sở huyện đóng tại xã Thanh Nhật. Địa giới của huyện Hạ Lang ở phía bắc giáp huyện Trùng Khánh, phía nam giáp huyện Quảng Hoà và biên giới Trung Quốc, phía đông giáp biên giới Trung Quốc, phía tây giáp huyện Quảng Hoà và huyện Trùng Khánh”¹. Từ đây, Thanh Nhật trở lại là một xã của huyện Hạ Lang. Đảng bộ xã Thanh Nhật đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Hạ Lang.

Tháng 12/1981, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ VII vòng 1 được tiến hành². Đại hội vòng 2 được tiến hành từ ngày 04 đến ngày 06/11/1982. Đại hội đã xác định mục tiêu, phương hướng trong những năm đầu thập niên 80 là: củng cố, hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh xây dựng kinh tế, chính trị, giao thông vận tải, văn hoá, giáo dục, bảo đảm đời sống nhân dân³. Trong nhiệm kỳ khóa VII,

¹ Quyết định số 44-HĐBT ngày 01/9/1981 của Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập huyện Hạ Lang và đặt Thị trấn Tĩnh Túc trực thuộc huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

² Đại hội Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ I (năm 1946), lần thứ II (năm 1949), lần thứ III (năm 1962). Trong những năm 1969 - 1981, huyện Hạ Lang giải thể, xã Thanh Nhật thuộc huyện Quảng Hòa. Năm 1981, sau khi huyện Hạ Lang được tái lập, thì kì Đại hội đầu tiên của huyện là kì Đại hội được tiến hành ngay trong năm 1981 này. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016 gọi kì Đại hội Đảng bộ đầu tiên sau khi tái lập huyện là Đại hội lần thứ VII.

³ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.182 - 184.

Đảng bộ huyện Hạ Lang thường xuyên ban hành những Chỉ thị, Nghị quyết chỉ đạo kịp thời đối với tổ chức cơ sở Đảng và nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Các Nghị quyết, Chỉ thị của Huyện ủy là cơ sở để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thanh Nhật đoàn kết một lòng, phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trong nửa đầu thập niên 80, trước tiên là hưởng ứng phong trào thi đua 60 ngày đêm nước rút, củng cố xây dựng về mọi mặt do Tỉnh ủy Cao Bằng phát động.

Lúc này, Thôn A và Thôn B được sáp nhập. Hợp tác xã Hợp Tiến (hình thành trên cơ sở sáp nhập) điều hành các mặt hoạt động sản xuất. Ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị 100-CT/TW về “Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”. Đây là một bước thay đổi từ hình thức khoán việc sang hình thức khoán sản phẩm, từ hình thức khoán tập thể sang hình thức khoán theo nhóm và người lao động (thực chất là khoán theo hộ gia đình). Triển khai Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương, huyện Hạ Lang đã mở Hội nghị tập huấn công tác khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm người lao động cho các hợp tác xã ngay trong năm 1981. Các hộ gia đình nông dân trong hợp tác xã Hợp Tiến phấn khởi nhận khoán, mạnh dạn đầu tư thâm canh tăng năng suất, thúc đẩy sản xuất phát triển. Việc áp dụng rộng rãi phương thức khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động theo tinh thần Chỉ thị số 100 - CT/TW tuy chưa hoàn thiện và còn nhiều thiếu sót, nhưng đã góp phần quan trọng tạo nên bước phát triển sản xuất nông nghiệp ở Thanh Nhật. Nó không chỉ thúc đẩy tăng năng suất, tăng sản lượng, mà còn tiết kiệm

được chi phí, bảo đảm sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã có hiệu quả kinh tế cao hơn.

Với phương châm “coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, đưa nông nghiệp một bước tiến lên nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa”, “mọi ngành, mọi cấp, mọi lực lượng từ tỉnh đến cơ sở phải hiệp đồng chặt chẽ, thống nhất quan điểm, nắm chắc tư tưởng chỉ đạo của Đảng; có chương trình cụ thể, hành động kiên quyết, tạo cho được một sự chuyển biến vượt bậc về nông nghiệp, phát huy được các thế mạnh về cây công nghiệp, chăn nuôi và nghề rừng với ý thức thật sự làm chủ, năng động và sáng tạo”¹, cấp ủy, chính quyền xã Thanh Nhật đã chỉ đạo sát sao sản xuất nông nghiệp. Năm 1981, thời tiết mưa nhiều gây nên úng lụt, sâu bệnh hoành hành làm ảnh hưởng không nhỏ tới sản xuất nông nghiệp. Nhưng, nhờ chung tay giải quyết khó khăn và những hiệu quả buổi đầu của Chỉ thị 100, diện tích gieo trồng của Thanh Nhật vẫn bảo đảm. Sản lượng cây trồng tăng lên so với các năm trước. Việc thực hiện rộng rãi phương thức khoán sản phẩm cuối cùng đến nhóm và người lao động theo Chỉ thị 100, tuy chưa hoàn thiện và còn nhiều hạn chế, song đã góp một phần quan trọng tạo nên bước phát triển sản xuất nông nghiệp, mở ra phương hướng đúng cho việc củng cố quan hệ kinh tế mới ở Thanh Nhật.

Sang năm 1982, một số vấn đề mới nảy sinh. Ngày 15/02/1982, Đảng bộ huyện Hạ Lang ban hành Chỉ thị số 03-CT/HL về việc củng cố hợp tác xã nông nghiệp. Tuy nhiên, quá trình thực hiện Nghị quyết 03 không phát huy hiệu quả.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Sđd, tr.472.

Từ vụ đông xuân 1982 - 1983, phong trào hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn Thanh Nhật và nhiều xã khác của huyện Hạ Lang có những diễn biến phức tạp. Nhiều cơ sở mất ổn định và có nguy cơ tan vỡ từng mảng. Tỷ lệ hộ nông dân vào hợp tác xã giảm mạnh. Cuối năm 1982, tỷ lệ này là 89% thì đến đầu năm 1983 giảm xuống chỉ còn 67%¹. Trước tình hình hợp tác xã nguy cơ tan vỡ, huyện đã cử cán bộ xuống Thanh Nhật, hỗ trợ cấp ủy, chính quyền địa phương và Ban quản trị hợp tác tháo gỡ những vướng mắc cơ bản. Hợp tác xã mua bán của Thanh Nhật cũng được củng cố lại².

Để tiếp tục củng cố phong trào hợp tác xã, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã ra Chỉ thị số 01/CT-HL ngày 04/01/1984 và Nghị quyết số 05/NQ-HU ngày 18/6/1984 về việc tăng cường củng cố hợp tác xã. Bám sát Nghị quyết của Huyện ủy, cấp ủy, chính quyền, đoàn thể xã Thanh Nhật đã chủ động chỉ đạo công tác ổn định tình hình hợp tác xã sau vụ mùa. Tuy nhiên, những vấn đề của hợp tác xã chưa được giải quyết triệt để. Một số xã viên không chịu nhận khoán theo tinh thần chỉ đạo chung, một số khác chưa nhận thức đầy đủ tinh thần Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13/01/1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; một số cán bộ, đảng viên chưa gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Hợp tác xã³. Nhận thấy những vấn đề này cần phải

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.186.

² Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng*, Quyển III, Sđd, tr.137.

³ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.187.

được giải quyết trong thời gian ngắn nhất mới có thể giữ ổn định hợp tác xã và phát triển kinh tế - xã hội địa phương, Huyện ủy Hạ Lang đã đề ra 5 biện pháp cấp bách, cần làm ngay: (1) Tiếp tục mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng đến toàn Đảng, toàn dân để nâng cao hơn nữa lập trường, tư tưởng của người đảng viên cộng sản, người công dân yêu quê hương đất nước nơi biên cương xung yếu, kiên cường; (2) Thực hiện nhiệm vụ sản xuất theo hình thức khoán mới, thật sự đem lại năng suất và ngày càng cải thiện đời sống cho nhân dân lao động; (3) Tuyên truyền, giáo dục động viên nhân dân lao động thực hiện quyền làm chủ của mình, tức là thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lí, nhân dân làm chủ; (4) Kiên quyết xử lí theo pháp luật những phần tử tiêu cực, chống đối, phá hoại hợp tác xã, tập trung cải huấn ở xã, huyện bằng các hình thức cưỡng chế; (5) Phân công cấp ủy, thành viên Ủy ban nhân dân huyện, các đoàn thể, các ngành phụ trách từng xã, để sớm ổn định tình hình¹. Thực hiện những biện pháp cấp bách theo sự hướng dẫn của Huyện ủy, cấp ủy, chính quyền Thanh Nhật đã ổn định lại các hợp tác xã trên địa bàn, từ đó tác động tích cực đến trồng trọt và chăn nuôi.

Các đàn gia súc lớn như bò, trâu, ngựa có sự phát triển, nhưng không nhiều. Chăn nuôi gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng) góp phần giải quyết thực phẩm, cải thiện đời sống của nhân dân các dân tộc trong xã. Năm 1985, hưởng ứng phong trào nuôi lợn trong cán bộ, công nhân viên chức do tỉnh phát động, người dân Thanh Nhật gia tăng đàn lợn. Đây là năm đầu tiên toàn tỉnh

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.188.

Cao Bằng tự cân đối được nhu cầu thực phẩm trên địa bàn. Kết quả đó có phần đóng góp của chăn nuôi ở Thanh Nhật.

Các hộ gia đình trong xã Thanh Nhật vừa làm nông nghiệp vừa trồng rừng. Công tác giao khoán rừng, đất rừng cho tập thể và hộ gia đình quản lí kinh doanh được đẩy mạnh, thực hiện sâu rộng khi Ban Bí thư Trung ương ra chỉ thị về giao đất, giao rừng đến hộ nông dân (29/01/1985). Năm 1983, toàn huyện đã có thêm 133 ha đất rừng được giao cho hợp tác xã quản lí¹.

Giao thông nông thôn được Đảng bộ xã chú trọng chỉ đạo, tạo nên nhiều chuyển biến tích cực. Đường trung tâm xã, đường liên xóm được tu sửa góp phần phát triển kinh tế, phục vụ dân sinh, bảo đảm nhu cầu sản xuất và đi lại của nhân dân trong xã.

Công tác văn hoá, giáo dục, y tế có bước phát triển và có những đóng góp quan trọng vào việc xây dựng nền văn hoá mới, con người mới xã hội chủ nghĩa trên quê hương Thanh Nhật. Quán triệt Nghị quyết số 14-NQ/TƯ ngày 11/01/1979 của Bộ Chính trị về cải cách giáo dục, với nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của cải cách giáo dục là "nhiệm vụ trọng đại trong sự nghiệp xây dựng chế độ làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền văn hoá mới và con người mới xã hội chủ nghĩa. Nó liên quan chặt chẽ đến lợi ích thiết thân của mỗi gia đình và mỗi công dân Việt Nam; nó có ý nghĩa rất to lớn đối với tiền đồ của dân tộc ta, tương lai của Tổ quốc ta", cấp ủy Thanh Nhật đã lãnh đạo đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.190.

cán bộ, giáo viên, đảm bảo đội ngũ giáo viên giảng dạy ở các nhà trường trên địa bàn được đào tạo có năng lực, có phẩm chất đạo đức và tinh thần vượt khó. Năm 1981, trong phong trào chiến dịch ánh sáng văn hóa của tỉnh, các trường học trên địa bàn xã Thanh Nhật đã tiếp nhận nhiều thầy cô giáo mới tốt nghiệp sư phạm vào giảng dạy. Chất lượng giáo dục có phần khá hơn. Các nhà trường thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” trong xây dựng trường lớp và trang bị đồ dùng giảng dạy.

Công tác y tế bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho nhân dân địa phương. Người dân Thanh Nhật khi ốm bệnh có thể đến khám chữa tại bệnh viện huyện một cách thuận lợi. Năm 1985, tổng số người đến khám ở các trạm xá xã của huyện Hạ Lang và đến khám ở bệnh viện huyện là 60.917 lượt người¹. Hằng năm, tổ chức tiêm phòng tả cho toàn dân, tiêm phòng bại liệt cho trẻ em trong độ tuổi, kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Năm 1984, y tế xã tiến hành kiểm điểm việc thực hiện 6 chế độ trách nhiệm của người cán bộ y tế, chấn chỉnh công tác khám chữa bệnh, quản lý thuốc, duy trì công tác phòng chống dịch bệnh.

Hoạt động văn hóa - thông tin, thể dục thể thao chưa mạnh, nhưng đã bước đầu xây dựng, duy trì được phong trào ở trường học và một số xóm. Trung tâm xã, hợp tác xã, trường học,... có loa truyền thanh, tăng âm. Các đội chiếu phim, thông tin lưu động của tỉnh, của huyện hoạt động tích cực phục vụ

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.195.

đồng bào. Đời sống tinh thần của nhân dân trong xã từng bước được cải thiện. Kinh tế - xã hội Thanh Nhật đi dần vào ổn định.

Cùng với việc chăm lo cải thiện đời sống nhân dân, cấp ủy, chính quyền Thanh Nhật còn chăm lo bảo đảm các nhu cầu của quốc phòng và an ninh, thực hiện chính sách hậu phương quân đội trên địa bàn. Lúc này, tình hình an ninh chính trị có nhiều phức tạp. Ngày 25/10/1982, Bộ Chính trị khóa V ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TW về toàn Đảng, toàn dân, toàn quân kiên quyết đập tan kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ địch. Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU về quyết tâm chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt, đặc biệt là ngăn chặn buôn bán hàng thối lậu qua biên giới¹. Quán triệt chủ trương của các cấp, cấp ủy, chính quyền xã Thanh Nhật đã chỉ đạo củng cố Phong trào Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Các vụ xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa và phạm pháp trên địa bàn xã giảm dần. Lực lượng công an xã tiến hành kiểm tra và thu vũ khí sử dụng trái phép. Công tác bảo đảm an ninh được chú trọng với nhiều hoạt động như đăng kí tạm trú, tạm vắng, giải quyết kịp thời đơn thư tố cáo, khiếu nại của nhân dân, dẹp các vụ gây rối trị an trên địa bàn. Lực lượng dân quân xã thường xuyên được củng cố. Số lượng dân quân luôn chiếm khoảng 15% dân số trong xã.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng được coi trọng. Đảng bộ xã do các đồng chí Hoàng Bành (1980 - 1982), Lương Văn Noọng (1983 - 1988) làm Bí thư, đã tiếp tục nâng cao chất lượng Đảng

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Sđd, tr.490.

bộ và đảng viên, phát động trong toàn Đảng bộ phong trào thi đua, phấn đấu trở thành chi - đảng bộ trong sạch vững mạnh. Năm 1985, thực hiện trọng tâm của công tác xây dựng Đảng là hướng mọi hoạt động về cơ sở, tập trung làm chuyển biến từ cơ sở, Đảng bộ xã Thanh Nhật đã chỉ đạo tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, học tập, tuyên truyền để đảng viên trong toàn Đảng bộ nắm vững và thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng. Năm 1985, Đảng bộ huyện Hạ Lang mở 4 lớp bồi dưỡng cảm tình đảng cho 7 Đảng ủy cơ sở, trong đó có Thanh Nhật. 331 quần chúng ưu tú của 7 Đảng ủy cơ sở đã dự học.

Năm 1981, thi hành chỉ thị số 114-CT/TW ngày 31/7/1981 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp huyện, xã, Đảng ủy xã Thanh Nhật đã lãnh đạo tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân, bảo đảm cho cuộc bầu cử đúng pháp luật nhằm tiếp tục thi hành Hiến pháp mới. Sau kiện toàn, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt chức năng của mình.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân xã dưới sự điều hành của chủ tịch Nông Văn Tý đã đi vào nền nếp. Với tư cách là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, trong những năm đầu thập niên 80, Ủy ban nhân dân xã Thanh Nhật đã thể hiện tốt vai trò quản lý hành chính nhà nước trên tất cả các mặt, các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương.

Hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã Thanh Nhật đã tập hợp được lực lượng quần chúng trong xã, tạo nên sức mạnh tổng hợp, củng cố khối đoàn kết toàn dân; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ xây dựng Đảng, chính

quyền và hệ thống chính trị. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã đã có nhiều cố gắng trong cuộc vận động gửi tiền tiết kiệm. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Thanh Nhật củng cố lại tổ chức, vận động, tổ chức thanh niên làm thủy lợi, làm đường giao thông. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã vận động chị em làm tốt chức năng người mẹ, người vợ đảm đang, hăng hái thi đua lao động sản xuất, đẩy mạnh phong trào chăn nuôi trong gia đình. Hội tích cực tham gia các phong trào: “Áo ấm mùa đông cho chiến sĩ”, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch và chính sách hậu phương quân đội... Hội Nông dân xã vận động hội viên tiếp tục hưởng ứng, tham gia thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư, áp dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất nông nghiệp, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Nhìn lại chặng đường hơn 20 năm sau khi từ Chi bộ nâng lên thành Đảng bộ, có thể thấy: Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra, Đảng bộ xã Thanh Nhật đã ra sức chỉ đạo thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ vừa chi viện cho chiến trường miền Nam, góp phần vào công cuộc đấu tranh thống nhất đất nước; vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh phát triển kinh tế, phát triển văn hóa, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh góp phần bảo vệ vững chắc vùng biên cương của Tổ quốc. Bên cạnh kết quả đạt được, những khó khăn, thách thức vẫn còn không ít.

Nhận thức sâu sắc những thành tựu và hạn chế là nền tảng quan trọng để Thanh Nhật vững bước cùng cả nước bước vào công cuộc đổi mới toàn diện đất nước.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ THANH NHẬT LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986 - 2000)

I. Lãnh đạo thực hiện bước đầu công cuộc đổi mới (1986 - 1990)

Trải qua hai kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1985), cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta đạt được những thành tựu đáng kể trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, song cũng gặp không ít khó khăn. Nền kinh tế tự cung, tự cấp, sản xuất nhỏ, manh mún, tồn tại nặng nề đã trở thành vật cản kìm hãm sự phát triển. Nhận thức, tư duy về quản lý kinh tế - xã hội bấy lâu nay có mặt đã lỗi thời, thậm chí sa vào tình trạng duy ý chí. Đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng, do "sai lầm nghiêm trọng và kéo dài về chủ trương, chính sách lớn, sai lầm về chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện"¹.

Để khắc phục sai lầm, khuyết điểm, đưa đất nước vượt qua khủng hoảng và đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa tiến lên, Đảng và Nhà nước ta phải tiến hành đổi mới. Đổi mới là vấn đề cấp bách, có ý nghĩa sống còn đối với chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đồng thời là vấn đề phù hợp với xu thế chung của thời đại. Trong đó, những năm 1986 - 1990 được coi là bước ngoặt, là giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987, tr. 26.

Năm 1986, Đại hội Đảng các cấp lần lượt được tiến hành. Tháng 9/1986, Đảng bộ huyện Hạ Lang tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1986 - 1988. Trên cơ sở phân tích sâu sắc những thành tựu, hạn chế và căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, Đại hội đã xác định Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Hạ Lang, trong đó có Đảng bộ và nhân dân Thanh Nhật cần tập trung thực hiện các mục tiêu chủ yếu là: Tăng cường cảnh giác cách mạng, huy động mọi lực lượng xã hội, ra sức xây dựng huyện thành phòng tuyến vững chắc về chính trị, mạnh mẽ về quốc phòng, ổn định về an ninh, trật tự, phồn vinh về kinh tế - đời sống, tiến bộ về văn hoá - xã hội. Phấn đấu trong ba năm 1986 - 1988, tự cân đối về nhu cầu lương thực, thực phẩm, thu - chi ngân sách đạt cao; phát huy được thế mạnh về cây công nghiệp, chăn nuôi và nghề rừng, nhất là cây đỗ tương, thuốc lá, cây có dầu, cây ăn quả, cây lấy gỗ và cây dược liệu quý. Đồng thời, kết hợp sử dụng tốt lao động, đất đai và ngành nghề; kết hợp tốt nông nghiệp với lâm nghiệp, hàng xuất khẩu; kết hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế; kết hợp kinh tế quốc doanh với kinh tế tập thể và gia đình, thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, tạo thành một lực lượng tổng hợp để từng bước hình thành cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp từ cơ sở trên địa bàn toàn huyện¹. Vụ đông - xuân (1985 - 1986) xã Thanh Nhật tốc độ gieo cấy chậm so với thời vụ, ảnh hưởng khá lớn đến diện tích và năng suất (nguyên nhân do nắng hạn kéo dài, sâu hại ngô, gần đến thu hoạch đỗ tương lại bị ngập lụt), tổng sản lượng quy thóc đạt 2.011,495 tấn (trong đó: thóc là 264,25

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.201 - 202.

tấn, ngô là 1.745,795 tấn, màu là 1,45 tấn), so với cùng kỳ đạt 73,3%, so với kế hoạch đạt 64,95%¹.

Tháng 12/1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã hoạch định đường lối đổi mới toàn diện, sâu sắc và triệt để. Đại hội xác định nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân trong những năm 1986 - 1991 là: Ổn định mọi mặt tình hình kinh tế - xã hội, tiếp tục xây dựng tiền đề cần thiết cho việc đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong chặng đường tiếp theo; trước hết, cần thực hiện ba chương trình lớn (lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu). Đại hội VI của Đảng đã tìm ra lối thoát cho cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài hơn chục năm và đặt nền móng cho công cuộc đổi mới của đất nước, tạo nên bước ngoặt trọng đại trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Chủ trương đổi mới của Đại hội VI đã mở ra những định hướng lớn cho các cấp, các ngành, các địa phương tập trung khai thác mọi nguồn lực để sớm thoát khỏi khó khăn và phát triển mạnh mẽ trên con đường mà Đảng đã chọn. Với chủ trương nhất quán và quyết tâm cao, cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Thanh Nhật cùng nhân dân cả nước tập trung phát triển kinh tế, ổn định đời sống xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Hân hoan với chủ trương đổi mới, nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đã đẩy lên phong trào sản xuất sôi nổi. Cấp ủy, chính quyền xã chỉ đạo đẩy mạnh trồng cấy hết diện tích, nâng cao năng suất lúa và hoa màu. Công tác phòng trừ sâu bệnh đã

¹ Trích Báo cáo Diện tích - năng suất - sản lượng vụ đông - xuân năm 1986, ngày 20/6/1986 của Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang.

được chú ý, nhưng nạn sâu bệnh phá hoại mùa màng vẫn diễn ra. Với những nỗ lực của cán bộ, đảng viên và nhân dân Thanh Nhật, tổng sản lượng lương thực quy thóc của xã vẫn tăng lên qua các năm, hoàn thành nghĩa vụ đóng thuế nông nghiệp.

Ngày 05/4/1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp. Nghị quyết nêu rõ chủ trương của Trung ương Đảng về: Sắp xếp và tổ chức lại sản xuất nông nghiệp; củng cố và mở rộng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, sử dụng đúng đắn các thành phần kinh tế; một số vấn đề quản lý nhà nước trong nông nghiệp; một số vấn đề về xây dựng nông thôn mới xã hội chủ nghĩa; tăng cường tổ chức cơ sở Đảng và vai trò của các đoàn thể quần chúng. Tính ưu việt của Nghị quyết 10 là khẳng định hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ, được sản xuất trên ruộng đất khoán trong thời gian dài, lợi ích của người lao động được quan tâm đúng mức.

Ở Thanh Nhật, trải qua các đợt tập huấn, học tập về Nghị quyết 10, cấp ủy, chính quyền xã đã chỉ đạo công tác đổi mới cơ chế khoán sản phẩm trong nông nghiệp. Quá trình chỉ đạo triển khai Nghị quyết 10 trong thời gian đầu không tránh khỏi lúng túng, nhưng cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã đoàn kết, chung tay tháo gỡ khó khăn. Đến năm 1989, trên địa bàn xã không còn hợp tác xã nông nghiệp. Hợp tác xã mua bán cũng tan rã¹.

Trồng trọt, chăn nuôi được quan tâm chỉ đạo, đạt nhiều kết quả tích cực. Năm 1989, chỉ tiêu kế hoạch của huyện Hạ

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, quyển III*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.145.

Lang là 10.615 tấn, nhưng toàn huyện đã đạt 11.283,39 tấn, tăng 2.033 tấn so với năm 1988; bình quân lương thực đầu người đạt 32,5 kg/tháng. Cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đã nỗ lực không ngừng đóng góp vào thành tích chung đó. Trong chăn nuôi, Phòng Nông nghiệp huyện Hạ Lang cung cấp giống tốt, thức ăn tổng hợp cho đàn gia súc, gia cầm cho nông dân trên địa bàn Thanh Nhật. Giống lợn được lai tạo, cho năng suất cao. Công tác thú y, tiêm phòng, chữa trị bệnh cho đàn gia súc đã được thực hiện nhưng chưa thường xuyên, hiệu quả. Cuối năm 1989, bệnh dịch lây lan ra diện rộng, ảnh hưởng đến việc chăn nuôi của người dân Thanh Nhật.

Năm 1986, thực hiện chương trình phủ xanh đất trống đồi núi trọc, Thanh Nhật trồng được nhiều diện tích rừng. Năm 1989, cả huyện trồng được 100 ha rừng, bằng 100% kế hoạch; trồng được 5.000 cây phân tán¹. Trên cơ sở rừng trồng mới, xã đã xác định được hướng phát triển mới cho lâm nghiệp. Trên địa bàn xã bước đầu hình thành mô hình kinh tế vườn rừng. Lực lượng kiểm lâm thường xuyên xuống địa bàn xã, tăng cường công tác quản lí và bảo vệ rừng.

Việc trao đổi, mua bán hàng hóa trên địa bàn xã có chuyển biến. Xã có các điểm bán lẻ và dịch vụ. Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/NHTW ngày 09/4/1987 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI về giải quyết những vấn đề cấp bách về phân phối, lưu thông, năm 1987, thị trường trong tỉnh được mở rộng hơn, lưu thông thông suốt, hàng hóa phong phú đến tận cơ sở. Hệ thống thương nghiệp

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.207.

quốc doanh bước đầu đổi mới phương thức mua bán phù hợp với thị trường. Người dân Thanh Nhật được thụ hưởng những thành quả đó.

Để phục vụ sản xuất và đời sống, hạ tầng giao thông được quan tâm tu sửa. Xã đã tích cực huy động nhân lực làm đường giao thông nông thôn, sửa chữa đường cũ và khai thông thêm đường mới đến các xóm, phục vụ lưu thông. Đường ô tô, đường mòn, mương phai, trường học,... được sửa sang lại và đưa vào sử dụng.

Kinh tế ổn định, hạ tầng nông thôn từng bước được kiến thiết làm cho các mặt đời sống văn hóa xã hội của nhân dân Thanh Nhật có chuyển biến. Công tác giáo dục và đào tạo của xã có bước phát triển mới sau một số năm giảm sút. Để nâng cao chất lượng dạy và học, cấp ủy, chính quyền xã Thanh Nhật chỉ đạo tiến hành kiên cố hóa lớp học, nâng cao chất lượng giáo dục, giảm tỉ lệ học sinh nghèo bỏ học, xóa bỏ nạn mù chữ cho những người trong độ tuổi. Dưới sự hướng dẫn của ngành y tế huyện, xã triển khai tiêm chủng vắc xin phòng 6 bệnh truyền nhiễm mà trẻ em hay mắc là bạch hầu, ho gà, uốn ván, lao, sởi, bại liệt. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được coi trọng và tổ chức tuyên truyền đến nhân dân trong các xóm.

Vai trò trung tâm của huyện và phố chợ đông đúc là nguyên nhân dẫn tới sự gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội ở Thanh Nhật. Tệ nạn ma túy từ phố chợ lan vào các xóm, có năm toàn xã có đến 27 bàn đèn¹. Nạn cờ bạc, lô đề, nghiện rượu, gây rối trật tự công cộng, sự tràn lan của văn hóa phẩm

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thanh Nhật, *Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 08B-NQ/HNTW (khóa VI)*, ngày 25/7/2002, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

đòi trụ,... gây ra nhiều bất ổn cho Thanh Nhật. Trong bối cảnh đó, Đảng ủy, chính quyền xã đã lãnh đạo tăng cường công tác trị an trên địa bàn. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động khắp các xóm. Công an xã Thanh Nhật phát huy vai trò thực sự "là công cụ chuyên chính trọng yếu của Đảng, chính quyền cấp xã".

Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục ra tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với nhiệm vụ xây dựng lực lượng dự bị động viên và dân quân, tự vệ trong tình hình mới (tháng 12/1989) được triển khai ở Thanh Nhật. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy xã, Ban Chỉ huy xã đội thường xuyên lựa chọn, bổ sung lực lượng dân quân, tổ chức huấn luyện, xây dựng phương án chiến đấu, phối hợp với lực lượng tự vệ đóng tại địa bàn làm tốt chức năng, nhiệm vụ. Nghĩa vụ tuyển quân hằng năm được thực hiện nghiêm. Xã hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân và giao quân đúng thời gian quy định.

Để Thanh Nhật có được những kết quả đó, công tác xây dựng Đảng giữ vai trò quan trọng. Thời gian này, Đảng bộ xã có 50 đảng viên sinh hoạt tại 7 chi bộ¹. Các đồng chí Hoàng Bành, Lương Văn Noọng, Bế Văn Phình lần lượt giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy. Hưởng ứng "những việc cần làm ngay" do đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh phát động, Đảng ủy xã Thanh Nhật đã chỉ đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nghiêm túc nghiên cứu và quán triệt một cách đầy đủ, sâu sắc tính chất cách mạng và nội dung tư tưởng của "những việc cần làm ngay" thông qua các văn bản của Trung ương, của tỉnh

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thanh Nhật, *Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 08B-NQ/HNTW (khóa VI)*, ngày 25/7/2002, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

Cao Bằng và huyện Hạ Lang. Đảng ủy xã xác định những việc lâu nay quần chúng bất bình, thiếu tin tưởng ở địa phương để tiến hành sửa chữa và khắc phục, bảo đảm phương châm “nói đúng sự thật và sửa chữa thật”. Việc lên án, đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trên địa bàn xã được gắn liền với xây dựng những điển hình tiên tiến, biểu dương kịp thời những gương người tốt, việc tốt trong các giới, các ngành. Qua thực hiện “những việc cần làm ngay”, chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên trong Đảng bộ xã Thanh Nhật được nâng lên. Năm 1986, Đảng bộ có 6 chi bộ xếp loại khá (chi bộ Sộc Quân, Kéo Sy, Huyền Du - Nà Ến, Đổng Hoan, Phố Hạ Lang, Ngừm Khang - Đổng Hủ) và 1 chi bộ yếu kém (chi bộ Lũng Đốn - Bó Rạc); tiến hành phân loại 65 đảng viên, có 23 đảng viên phát huy tốt vai trò có phẩm chất tốt, 36 đảng viên phẩm chất tốt nhưng tác dụng hạn chế, 6 đảng viên có khuyết điểm, bị kỷ luật chưa đến mức khai trừ và 01 đảng viên không đủ tư cách bị traі khừ khỏi Đảng¹. Đến năm 1990, Đảng bộ thị trấn đã có thêm chi bộ trường phổ thông cơ sở và chi bộ cán bộ công nhân viên chức hưu trí phố Hạ Lang; tiến hành phân loại 100 đảng viên, có 10 đảng viên tiên phong gương mẫu, 49 đảng viên khá, 37 đảng viên yếu kém và 4 đảng viên không đủ tư cách bị traі khừ khỏi Đảng².

Trải qua các thế hệ chủ tịch Nông Văn Thủ, Hoàng Quang Bách, Ủy ban nhân dân xã Thanh Nhật đã thực hiện tốt chức

¹ Đảng bộ xã Thanh Nhật, *Biên bản về việc phân loại tổ chức cơ sở Đảng xã Thanh Nhật*, ngày 23/8/1986, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

² 9 Bảng tổng hợp phân loại tổ chức Đảng và đảng viên qua đợt sinh hoạt chính trị của các chi bộ thuộc Đảng bộ xã Thanh Nhật, tháng 8/1990, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

năng quản lí hành chính nhà nước ở địa phương trên các lĩnh vực. Đội ngũ cán bộ đoàn kết, trong sạch, được nhân dân tin cậy. Tuy vậy, những năm đầu sau đổi mới, bộ máy chính quyền xã vẫn còn cồng kềnh, chùng chေo, làm ảnh hưởng đến việc giải quyết công việc.

Mặt trận và các đoàn thể của xã không ngừng được củng cố, hoạt động đi vào nền nếp. Những 1988 - 1990, công tác củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn xã có những khởi sắc mới. Căn cứ vào các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Thanh Nhật tập trung chỉ đạo công tác tham gia xây dựng chính quyền, tạo điều kiện cho đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; tổng hợp ý kiến của cử tri để báo cáo cấp ủy, chính quyền.

Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân,... phát huy tốt vai trò trong việc tập hợp và đoàn kết quần chúng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chống tiêu cực xã hội, chống mê tín dị đoan, hạn chế những tập tục lạc hậu, góp phần xây dựng xã hội văn minh, xây dựng, đào tạo con người mới xã hội chủ nghĩa.

Khi công cuộc đổi mới trên quê hương Thanh Nhật bước đầu thu được những kết quả bước đầu thì tháng 4/1989, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ IX được tiến hành¹. Đại hội đã nghiêm khắc kiểm điểm, nhìn nhận lại những gì đã làm được và chưa làm được, rút ra bài học thành công và chưa thành công, tìm ra nguyên nhân để từ đó có

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.206.

phong cách, lề lối làm việc, phương châm chỉ đạo đem lại hiệu suất cao hơn. Mục tiêu, phương hướng đến năm 1991 được Đại hội thống nhất xác định.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Đảng ủy xã Thanh Nhật đã nghiêm túc nhìn nhận những tồn tại, hạn chế của nửa sau thập niên 80. Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng Đảng ủy xã Thanh Nhật đã có những chủ trương, chỉ đạo đúng đắn, phù hợp, lãnh đạo nhân dân các dân tộc Thanh Nhật thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối đổi mới. Những kết quả đạt được thể hiện tính năng động, chủ động, sáng tạo của Đảng bộ xã trong quá trình vận dụng những chủ trương của Đảng vào thực tiễn địa phương. Mặc dù còn nhiều hạn chế, toàn xã còn 132 hộ đói nghèo¹, nhưng những thành tựu 5 năm đầu đổi mới tạo ra tiền đề vững chắc để Đảng bộ và nhân dân Thanh Nhật bước vào chặng đường tiếp theo với nỗ lực vượt qua đói nghèo, lạc hậu.

II. Lãnh đạo tiếp tục sự nghiệp đổi mới (1991 - 1995)

Bước vào thập niên 90, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước đã bước đầu đạt được thành tựu. Những thành tựu, ưu điểm, tiến bộ đạt được chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới về cơ bản là phù hợp. Tuy nhiên, công cuộc đổi mới như một cuộc cách mạng, có thành tựu, ưu điểm, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (tháng 6/1991) đã đánh giá việc thực hiện đường lối đổi mới của Đại hội VI, đề ra chủ trương, nhiệm vụ nhằm kế thừa, phát huy những thành

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thanh Nhật, *Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 08B-NQ/HNTW (khóa VI)*, ngày 25/7/2002, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

tự đã đạt được; khắc phục những khó khăn, yếu kém mắc phải; ngăn ngừa những lệch lạc phát sinh; điều chỉnh, bổ sung, phát triển đường lối đổi mới để tiếp tục đưa sự nghiệp đổi mới đất nước tiến lên. Căn cứ vào mục tiêu của chặng đường đầu thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Đại hội đề ra nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - xã hội của kế hoạch 5 năm (1991 - 1995) là: Đẩy lùi và kiểm soát được lạm phát; ổn định, phát triển và nâng cao hiệu quả nền sản xuất xã hội; ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân; bắt đầu có tích lũy từ nội bộ nền kinh tế. Để thực hiện mục tiêu trên, cần phát huy sức mạnh của các thành phần kinh tế, đẩy mạnh Ba chương trình kinh tế với những nội dung cao hơn trước và từng bước xây dựng cơ cấu kinh tế mới theo yêu cầu công nghiệp hoá.

Ở Cao Bằng, “nền kinh tế của tỉnh bước đầu có định hướng về sản xuất hàng hóa, khơi dậy các thành phần kinh tế phát triển khá mạnh và thực hiện một bước cơ chế quản lý mới. Nhận thức và tư duy kinh tế có chuyển biến mới là đòi hỏi tính hiệu quả và đi lên từ các tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Thực hiện 3 chương trình kinh tế, kết hợp đẩy mạnh sản xuất tại chỗ với mở rộng lưu thông hàng hóa, lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng cơ bản đáp ứng nhu cầu của xã hội. Đời sống của phần lớn nhân dân có chiều hướng ổn định hơn 5 năm trước... Tình hình an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội tuy chưa thật đảm bảo, nhưng không xảy ra những vấn đề phức tạp lớn. Các hoạt động văn hóa, xã hội đã cố gắng duy trì phục vụ nhân dân. Bộ máy tổ chức được sắp xếp, chấn chỉnh lại, không khí dân chủ được mở rộng hơn trước”¹.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2020, tr.519-520.

Trong bối cảnh chung của tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội huyện Hạ Lang nói chung và xã Thanh Nhật nói riêng vẫn còn nhiều khó khăn, yếu kém. Để kịp thời đề ra các chủ trương, biện pháp lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân nỗ lực phát huy thành tích đã đạt được, phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong những năm đầu thập niên 90, thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Hạ Lang, Đảng bộ xã Thanh Nhật đã tổ chức Đại hội lần thứ XIII. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIII. Đồng chí Hoàng Minh giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã trong những năm 1991 - 1993.

Tháng 10/1991, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ X được tổ chức. Phương hướng và tư tưởng chỉ đạo của Đại hội là: Tập trung sự lãnh đạo, tăng cường công tác vận động quần chúng nhân dân, thực hiện các mục tiêu kinh tế, văn hoá, xã hội và an ninh - quốc phòng. Với ý thức tự lực, tự cường, Đại hội xác định các nhiệm vụ cần thực hiện trong những năm đầu thập niên 90 là: Đẩy mạnh thâm canh tăng vụ về sản xuất nông - lâm nghiệp, tập trung sản xuất cây mũi nhọn có giá trị xuất khẩu, xác định và chấn chỉnh về tổ chức, về kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị kinh tế quốc doanh, bảo đảm sản xuất kinh doanh có lãi, tăng cường quản lý các nguồn thu về ngân sách, phấn đấu tự cân đối ở mức cao, nâng cao một bước đáng kể đời sống vật chất cũng như tinh thần của nhân dân; tập trung xây dựng, củng cố các trụ sở làm việc, các công trình đường giao thông, trạm, trại phục vụ cho sản xuất nông nghiệp¹.

¹ Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015), Nxb Chính trị quốc gia, 2016, tr.217.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ X, xuất phát từ tình hình thực tế của Thanh Nhật, cấp ủy, chính quyền xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đạt được những thành tựu và tiến bộ.

Đảng ủy xã tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, tăng diện tích gieo trồng những cây trồng chủ lực đã xác định; tiếp tục thực hiện chính sách hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ được quyền sử dụng ruộng đất lâu dài. Dịch vụ sản xuất nông nghiệp được quan tâm và có sự phát triển trên địa bàn xã. Việc cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp đã được người nông dân Thanh Nhật chú ý. Xã thực hiện tốt việc thâm canh diện tích lúa nước, đưa giống mới và áp dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất. Nhờ đó, năng suất, sản lượng lúa tăng lên. Việc trồng màu, trồng cây công nghiệp trên đất đồi có những tiến bộ rõ rệt. Qua các năm, diện tích trồng màu, trồng cây công nghiệp tăng lên. Sản lượng các loại cũng tăng qua các năm.

Gia tăng sản lượng cây trồng đã tạo ra tiền đề cho phát triển chăn nuôi. Xã Thanh Nhật khuyến khích chăn nuôi hộ gia đình. Việc cải tạo đàn gia súc địa phương bước đầu có kết quả tốt. Tổng đàn gia súc, gia cầm tăng lên qua các năm.

Với lâm nghiệp, Đảng ủy xã chỉ đạo đẩy mạnh việc giao đất rừng. Năm 1995, toàn xã đã giao được 39 ha. Công tác giao đất, giao rừng tập trung vào những hộ gia đình có nhu cầu và điều kiện quản lý. Trên cơ sở đó, lâm nghiệp chuyển dịch theo hướng nông lâm kết hợp, lấy ngắn nuôi dài, kết hợp trồng trọt và chăn nuôi trên diện tích đất lâm nghiệp tạo ra hiệu quả kinh tế cao, thu hút ngày càng nhiều hộ nông dân tham gia

phát triển kinh tế đồi rừng, lập trang trại gia đình trên diện tích đất rừng được giao. Nhờ phát triển kinh tế đồi rừng đúng hướng, một số hộ nông dân trong xã có ít ruộng đã ổn định đời sống. Độ che phủ rừng trên địa bàn xã đạt 18% (năm 1995)¹.

Văn hóa - xã hội được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm chỉ đạo thường xuyên, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá VII về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo, lĩnh vực giáo dục - đào tạo đã có những chuyển biến tích cực. Cơ sở vật chất của các trường học được củng cố, bảo đảm cho việc dạy và học. Các trường học trên địa bàn coi trọng thực hiện cuộc vận động "Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm". Sau chuyển đổi lương mới, lương giáo viên được bảo đảm theo kì hạn, các thầy, cô giáo yên tâm gắn bó với nghề. Môn học ngoại ngữ đã đưa vào dạy ở trường cấp II của xã từ năm học 1992 - 1993. Việc phổ cập giáo dục tiểu học được đẩy mạnh.

Công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh ban đầu cho nhân dân được quan tâm chỉ đạo và đạt kết quả tích cực. Trong giai đoạn này, mạng lưới y tế cơ sở trên địa bàn toàn tỉnh được củng cố, mở rộng ở tất cả xã, phường, trong đó 180 xã có Trạm Y tế (năm 1991). Dịch vụ khám chữa bệnh được mở rộng với 31 cơ sở quốc lập và 31 cơ sở tư nhân. Nhân dân xã Thanh Nhật được thụ hưởng những kết quả tích cực từ chuyển biến của ngành y tế tỉnh. Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống qua các năm. Năm 1995, toàn xã chỉ còn

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kì 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

35% trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng¹. Công tác truyền thông dân số và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình được duy trì, nhưng hiệu quả chưa cao. Toàn xã vẫn còn hơn 50 trường hợp sinh con thứ 3 (số liệu năm 1993)².

Văn nghệ, thể thao hướng đến việc hình thành phong trào rộng khắp trong toàn xã. Hằng năm, xã tổ chức đoàn vận động viên tham gia các giải thi đấu thể thao do huyện Hạ Lang tổ chức. Hoạt động thông tin tuyên truyền được duy trì và đẩy mạnh. Toàn xã có 1 làng văn hóa³.

Chính sách của nhà nước đối với các gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình có công với cách mạng, cán bộ hưu trí được giải quyết kịp thời. Trong các dịp lễ tết, cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể của xã chỉ đạo, tổ chức vận động quần góp giúp đỡ, tổ chức thăm hỏi động viên các gia đình chính sách, các gia đình gặp khó khăn hoạn nạn. Công tác xóa đói giảm nghèo được quan tâm. Các hộ nghèo được tạo điều kiện vay vốn trong quỹ “xóa đói giảm nghèo” để phát triển sản xuất, vay vốn Ngân hàng thông qua tín chấp của các tổ chức đoàn thể. Nhiều hộ nghèo đã vươn lên thoát nghèo. Năm 1995, toàn xã Thanh Nhật còn 138 hộ đói, nghèo⁴.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

² Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thanh Nhật, *Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 08B-NQ/HNTW (khóa VI)*, ngày 25/7/2002, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

³ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

⁴ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

Cấp ủy chính quyền xã chỉ đạo làm tốt công tác nắm tình hình, phát hiện kịp thời những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, những hoạt động mê tín dị đoan để tiến hành xử lý, giải quyết kịp thời theo pháp luật. 26 đối tượng nghiện ma túy trong xã được theo dõi chặt chẽ, từng bước tiến hành lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong xã cơ bản được giữ vững.

Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, xã tổ chức được dân quân cơ động và các tiểu đội dân quân rộng rãi ở một số xóm. Tuyển quân hằng năm đều hoàn thành 100% chỉ tiêu. Lực lượng dân quân tự vệ thường xuyên tham gia huấn luyện.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ xã xác định là nhiệm vụ then chốt. Với 10 chi bộ trực thuộc và tổng số 86 đảng viên¹, Đảng ủy Thanh Nhật do đồng chí Hoàng Minh làm Bí thư, đặc biệt chú trọng xây dựng Đảng vững mạnh về mọi mặt, tích cực tự đổi mới và chỉnh đốn, nâng cao kiến thức, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu; đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng bộ và các chi bộ; khắc phục các tiêu cực và yếu kém, khôi phục và nâng cao uy tín của tổ chức cơ sở Đảng trong nhân dân xã Thanh Nhật.

Đảng bộ chú trọng việc triển khai quán triệt nghị quyết của tổ chức Đảng các cấp đến đảng viên trong Đảng bộ. Từ năm 1992, việc nghiên cứu, triển khai quán triệt Nghị quyết từng bước được cải tiến, gắn với việc xây dựng các chương trình hành động thực hiện nghị quyết ở xã. Chế độ sinh hoạt Đảng ngày càng được duy trì tốt hơn. Nhận thức chính trị, lập

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

trường của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ xã đã được nâng lên rõ rệt. Cán bộ, đảng viên vững tin vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và yên tâm công tác, cống hiến, xây dựng quê hương Thanh Nhật. Cấp ủy viên từ Đảng bộ đến chi bộ đều bảo đảm về năng lực. Công tác lãnh đạo đi vào nền nếp và phát huy hiệu quả.

Công tác kiểm tra được tăng cường, có tác dụng tốt, phát hiện kịp thời những lệch lạc trong tổ chức hoạt động của các Chi ủy, đôn đốc nhắc nhở việc thực hiện các chủ trương của Đảng, xây dựng và duy trì quy chế làm việc của cấp ủy, thực hiện chế độ sinh hoạt, thu nộp đảng phí. Thông qua kiểm tra, đã kịp thời phát hiện, uốn nắn những vi phạm của cán bộ, đảng viên cũng như của tổ chức đảng.

Những kết quả trong công tác xây dựng Đảng nói riêng và việc thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo các mặt công tác trên địa bàn nói chung đã được Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XIV khẳng định, rút ra kinh nghiệm lịch sử, làm hành trang cho chặng đường 1994 - 1996.

Trong xây dựng và củng cố chính quyền, kết quả nổi bật của Đảng bộ xã Thanh Nhật là lãnh đạo thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999. Quá trình tổ chức bầu cử diễn ra an toàn, tiết kiệm, đúng luật và dân chủ. Sau bầu cử, chính quyền xã nhanh chóng được kiện toàn. Hội đồng nhân dân xã duy trì các kì họp theo luật định với chất lượng ngày càng cao. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã đều có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân xã dưới sự điều hành của đồng chí Nông Văn Lòng (Chủ tịch Ủy ban nhân dân) đã thực hiện tốt

chức năng và thẩm quyền do pháp luật quy định. Trong điều hành các mặt công tác, Ủy ban nhân dân xã Thanh Nhật coi trọng phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa trong mọi hoạt động của đời sống xã hội trên địa bàn. Từ sau khi thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính, cải cách nền hành chính quốc gia, các thủ tục hành chính ở Thanh Nhật được cải tiến. Hiệu quả hoạt động của chính quyền xã được nâng lên một bước.

Công tác củng cố tổ chức và đổi mới hoạt động của các đoàn thể trong nhiệm kì được quan tâm chỉ đạo. Đội ngũ cán bộ làm công tác đoàn thể được tăng cường. Công tác nắm hội viên, đoàn viên, thu hội phí đạt kết quả tích cực. Hoạt động của các đoàn thể có sự chuyển biến và đổi mới, bước đầu bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Nhìn một cách tổng quát, qua thực hiện các Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ trong điều kiện tình hình kinh tế đất nước còn nhiều khó khăn, cơ chế chính sách chưa ổn định, nền sản xuất chủ yếu là nông nghiệp lại thường xuyên bị thiên tai thì việc giữ vững được sản xuất, ổn định được tình hình trong những năm 1990 - 1995 trên địa bàn Thanh Nhật, là một cố gắng lớn của toàn Đảng bộ. Tổ chức cơ sở đảng ở Thanh Nhật ngày càng trong sạch, vững mạnh, chất lượng đảng viên được nâng cao, hệ thống chính trị thường xuyên được củng cố, đổi mới và phát triển, phát huy được sức mạnh khối đoàn kết trên địa bàn xã. Những kết quả đó đã tạo ra thế và lực để Thanh Nhật bước vào thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong 5 năm cuối thế kỷ XX.

III. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)

Năm 1996, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy Hạ Lang, Đảng bộ xã Thanh Nhật tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XV, nhiệm kỳ 1996 - 2000. Trên cơ sở khẳng định những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ trước, đồng thời cũng chỉ ra những hạn chế, thiếu sót, Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV, gồm 7 đồng chí. Đồng chí Hoàng Minh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bế Trung Lễ được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy.

Sau Đại hội Đảng bộ xã, Đại hội đại biểu lần thứ XI Đảng bộ huyện Hạ Lang được tổ chức từ ngày 24 đến ngày 26/3/1996. Đại hội đã xác định mục tiêu phấn đấu đến năm 2000 của toàn huyện: “Bảo đảm ổn định chính trị, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, củng cố và tăng cường quốc phòng - an ninh, đẩy lùi tiêu cực và tệ nạn xã hội, phát triển kinh tế nông - lâm kết hợp, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng hợp lí. Đến năm 2000, mọi địa bàn đều có sản phẩm hàng hoá, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tiếp tục khuyến khích kinh tế hộ gia đình phát triển đúng hướng, từng bước cải thiện, nâng cao đời sống nhân dân, đưa các hoạt động văn hoá, giáo dục, chăm sóc sức khoẻ trở thành phong trào, chuyển biến tích cực”.

Trên cơ sở các mục tiêu đề ra, trong 5 năm 1996 - 2000, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, chính quyền, các đoàn thể, các ngành, các cấp trên địa bàn xã

Thanh Nhật đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Trong kinh tế nông nghiệp, với sự hỗ trợ từ các ban ngành của huyện, điều kiện hỗ trợ sản xuất nông nghiệp từng bước được bảo đảm. Kênh mương, phai đập thủy lợi được xây dựng. Xã đã kết hợp với phòng Nông nghiệp huyện thường xuyên tổ chức phổ biến kỹ thuật nông nghiệp, kỹ thuật trồng cây ăn quả, kỹ thuật chăn nuôi cho nông dân trong xã.

Với sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền Thanh Nhật và sự nỗ lực của nhân dân các dân tộc trong xã, sau 5 năm (1996 - 2000), kinh tế nông nghiệp của Thanh Nhật có chuyển biến. Phong trào sản xuất theo mô hình kinh tế VACR mở rộng trong các xóm. Sản xuất lương thực trong xã từng bước phát triển theo hướng thâm canh, tăng vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và ứng dụng kỹ thuật tiến bộ. Các loại giống mới có năng suất cao được người dân Thanh Nhật ứng dụng vào sản xuất. Hệ số sử dụng đất tăng lên. Từ đó, tổng sản lượng lương thực có nhíp độ tăng khá. Năm 2000, tổng sản lượng lương thực toàn xã đạt 580 tấn. Bình quân lương thực đầu người đạt 322 kg/năm¹. Cùng với cây lúa, diện tích trồng các loại cây màu có giá trị kinh tế như ngô, khoai, sắn, đậu, lạc, vùng được mở rộng. Cây đỗ tương, cây mía được trồng ở nhiều xóm, nhưng hiệu quả chưa cao. Cuối nhiệm kỳ, năng suất và sản lượng cây đỗ tương và cây mía đều suy giảm do thời tiết diễn biến thất thường.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm của Thanh Nhật có phát triển, tuy còn chậm. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, đàn trâu của xã tăng 1,4%, đàn bò tăng 4,8%, đàn lợn tăng 7,6%. Việc cải tạo đàn gia súc bằng giống mới được chú ý thực hiện. Tuy nhiên, cuối nhiệm kỳ, do thời tiết rét đậm kéo dài, cộng với ảnh hưởng của dịch bệnh dịch bệnh lở mồm, long móng và do hướng chuyển đổi đầu tư sản xuất đã làm cho đàn gia súc của xã Thanh Nhật và nhiều xã khác trong huyện Hạ Lang phát triển chậm lại. 132 con trâu bò vì dịch bệnh đã làm cho một số hộ thiếu súc kéo¹. Trên toàn xã, chưa hình thành trang trại chăn nuôi.

Xã tiến hành giao đất rừng cho các hộ gia đình quản lý theo Chương trình 327. Độ che phủ rừng trên địa bàn xã ngày càng cao. Độ che phủ rừng tăng từ 18% (năm 1995) lên 42% (năm 2000). Tuy vậy, khai thác gỗ làm thớt chưa được ngăn chặn triệt để.

Hoạt động tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ trên địa bàn xã vẫn còn nhỏ lẻ. Các hình thức sản xuất chủ yếu là thủ công kết hợp với cơ khí nhỏ quy mô gia đình. Một số nghề được duy trì như gia công đồ mộc, chế biến lương thực, thực phẩm, làm dụng cụ lao động, ... Phố chợ Thanh Nhật họp 5 ngày 1 lần. Các mặt hàng phong phú, đa dạng. Hoạt động dịch vụ riêng lẻ chiếm vị trí chủ đạo. Trên địa bàn xã chưa hình thành hợp tác xã.

Đảng ủy xã Thanh Nhật chỉ đạo khai thác, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn thu, chủ yếu là thuế nông nghiệp và thuế nhà đất. Kết quả thu ngân sách chuyển biến theo hướng ngày

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

càng tích cực, đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao. Hằng năm, thu ngân sách vượt chỉ tiêu được giao từ 5% đến 7%. Việc chi ngân sách bảo đảm tiết kiệm và đúng mục đích; không có hiện tượng tham ô, lãng phí.

Việc xây dựng, sửa chữa các cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và một số công trình dân dụng được quan tâm. Mạng lưới thông tin liên lạc ngày càng phát triển. Công tác bưu chính, chuyển tải thư báo từng bước được cải thiện, đáp ứng nhu cầu người dân và phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Với công lao động được huy động từ nhân dân, giao thông nông thôn được tu sửa, mở rộng và làm mới, tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, giao lưu hàng hoá giữa các xóm trong xã.

Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, Thanh Nhật đã thực hiện xong việc xóa mù chữ, toàn xã không còn người mù chữ. Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII về định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000 được quán triệt và triển khai trong các cơ sở giáo dục. Huyện Hạ Lang đã mở thêm Trường Dân tộc nội trú, đáp ứng nhu cầu học tập cho con em các dân tộc vùng sâu, vùng xa. Cơ sở vật chất các trường học được tăng cường. Chất lượng dạy và học được nâng cao. Trẻ đến trường trong độ tuổi đạt 98%. Tỷ lệ học sinh bỏ học giảm. Tỷ lệ học sinh các cấp lên lớp hằng năm đạt trên 94%, riêng khối cuối cấp đạt 100%¹.

Công tác y tế có nhiều chuyển biến so với những năm trước. Năm 1998, Trạm Y tế xã được đầu tư xây dựng nhà trạm

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

cấp 4, có 1 phòng sinh và 4 giường bệnh, có điện thắp sáng¹. Các phương tiện kỹ thuật trang bị cho Trạm Y tế xã ngày càng nhiều về số lượng và tốt hơn về chất lượng. Các chương trình y tế quốc gia được triển khai theo đúng kế hoạch, đạt hiệu quả. Tỷ lệ người mắc các bệnh truyền nhiễm giảm, số trẻ em được tiêm chủng, uống vắc xin theo quy định đạt tỉ lệ cao. Xã có mạng lưới y tế thôn bản. Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 35% năm 1995 xuống còn 12% năm 2000². Công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình được chú trọng thực hiện. Chất lượng, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình được nâng cao, nên tỉ lệ người sinh con thứ 3 trong xã giảm.

Các hoạt động văn nghệ, thể thao được duy trì, tạo bầu không khí vui tươi lành mạnh trong nhân dân, thúc đẩy lao động sản xuất, học tập, công tác. Đời sống văn hoá tinh thần của đại bộ phận dân cư từng bước được cải thiện. Việc cưới, việc tang đã loại bỏ được nhiều hủ tục mê tín, lãng phí. 100% hộ gia đình trong xã có đài nghe, 65% hộ có ti vi. 78% số hộ đạt gia đình văn hóa. Xã có 4 làng văn hóa (năm 1999)³.

Hoạt động đền ơn đáp nghĩa và từ thiện được mở rộng đến nhiều đối tượng như người có công với cách mạng, gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người tật nguyền, người già cô đơn không nơi nương tựa. Công tác xóa đói giảm nghèo có bước tiến rõ rệt. Các

¹ Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, quyển III*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.151.

² Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

³ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

ngành chức năng của tỉnh Cao Bằng, của huyện Hạ Lang đã tăng cường cán bộ về xã, mở nhiều lớp tập huấn xóa đói giảm nghèo cho cán bộ xã; hướng dẫn xây dựng các dự án phát triển kinh tế - xã hội, các công trình kết cấu hạ tầng. Thông qua việc tiếp nhận và triển khai các chương trình dự án về vay vốn để sản xuất tạo việc làm, như vốn vay chương trình 120, vốn vay Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ngân hàng Phục vụ người nghèo, nhiều hộ gia đình trong xã đã tích cực sản xuất, vươn lên thoát nghèo. Tỷ lệ số hộ đói nghèo xã Thanh Nhật giảm qua các năm. Hộ đói nghèo giảm từ 138 hộ năm 1995 xuống còn 67 hộ năm 1999 (giảm 50,4%), trong đó 16 hộ đói và 51 hộ nghèo¹. Năm 1999, toàn xã có 12 hộ giàu và 201 hộ khá². Năm 1997, nhà bia ghi tên liệt sĩ của Thanh Nhật được đầu tư xây dựng (tại Nà Ёn), thể hiện tấm lòng biết ơn những người con của quê hương Thanh Nhật đã anh dũng hy sinh vì Tổ quốc. Đồng thời góp phần giáo dục truyền thống yêu nước cho cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, nhân dân địa phương.

Công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được thực hiện tốt. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, của tỉnh Cao Bằng, của huyện Hạ Lang về công tác quốc phòng - an ninh được triển khai hiệu quả.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, Công an xã đã chủ động nắm tình hình, phòng ngừa và đề ra phương

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

² Báo cáo Tổng kết hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Thanh Nhật nhiệm kỳ 1994 - 1999, ngày 02/9/1999, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

án giải quyết đúng đắn những yếu tố có thể gây mất ổn định về an ninh chính trị tại địa phương. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động sâu rộng. Xã bước đầu xây dựng các tổ an ninh nhân dân, tổ hòa giải ở một số xóm. Số đối tượng nghiện ma túy giảm xuống từ 26 đối tượng (năm 1995) xuống còn 4 đối tượng (năm 2000)¹. Số đối tượng đi trung tâm cai nghiện trở về địa phương đều có biểu hiện khá hơn.

Lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên thường xuyên được củng cố và tổ chức luyện tập. Hằng năm, lực lượng dân quân tự vệ của xã đã tham các đợt huấn luyện dân quân tự vệ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng của địa phương.

Trong xây dựng Đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng được Đảng bộ xã Thanh Nhật quan tâm đúng mức. Các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng đều được quán triệt và phổ biến cho cán bộ, đảng viên. Cán bộ chủ chốt của xã thường xuyên tham dự các buổi thông tin thời sự do báo cáo viên của tỉnh và của huyện truyền đạt. Cán bộ, đảng viên được bồi dưỡng về nhận thức và nâng cao bản lĩnh chính trị, giữ vững lập trường tư tưởng, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đã có đổi mới. Đảng uỷ xã Thanh Nhật do đồng chí Hoàng Minh làm Bí thư, có sự phân công cụ thể các đồng chí uỷ viên Ban Chấp hành phụ trách theo dõi các chi bộ xóm, cơ quan; duy trì thường xuyên chế độ họp giao ban đánh giá và bàn công tác theo định kì.

Công tác tổ chức bộ máy và cán bộ ở Đảng bộ và các chi bộ được củng cố, kiện toàn kịp thời. Thời gian này, Đảng bộ

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kì 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

Thanh Nhật là một trong 29 cơ sở Đảng của Đảng bộ huyện Hạ Lang. Trong nhiệm kì, Đảng bộ xã đã phát triển thêm được 01 chi bộ mới, tăng từ 10 chi bộ năm 1995 lên 11 chi bộ năm 2000. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) về cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã Thanh Nhật đã tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình trong tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên. Những sai phạm, khuyết điểm được uốn nắn kịp thời làm cho sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên được nâng lên. Năm 1999, kết quả đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng của Đảng bộ có 6 chi bộ trong sạch vững mạnh (chiếm 55%), 5 chi bộ đạt loại khá (chiếm 45%). Toàn Đảng bộ không có chi bộ yếu kém. Số đảng viên của Đảng bộ bảo đảm đủ tư cách phát huy tốt đạt 87%¹.

Trong nhiệm kì 1996 - 2000, quần chúng ưu tú xã Thanh Nhật đã tham gia các lớp bồi dưỡng kết nạp đảng do Huyện ủy tổ chức. Hằng quý, Đảng ủy xét kết nạp đảng viên mới. Trong 5 năm (1996 - 2000), Đảng bộ kết nạp được 26 đảng viên mới, nâng số đảng viên toàn Đảng bộ từ 86 đảng viên (1995) lên 102 đảng viên (1999).

Công tác kiểm tra thường xuyên được tăng cường. Trong nhiệm kì 1996 - 2000, Đảng bộ xã Thanh Nhật tập trung kiểm tra việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, thu đảng phí và quy chế làm việc của cấp ủy. Qua kiểm tra, đã phát hiện 1 đảng viên xâm phạm tiền thuế và 1 đảng viên xâm

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kì 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

phạm tài sản công dân, tiến hành kỷ luật với hình thức khiển trách.

5 năm cuối thế kỉ XX là giai đoạn mà Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW, ngày 27/3/1990, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân được đẩy mạnh triển khai trên địa bàn xã Thanh Nhật. Tiến hành đổi mới công tác dân vận, Đảng bộ xã Thanh Nhật đã thu được nhiều kết quả tích cực, trong đó 4 kết quả nổi bật được Đảng bộ xã khẳng định là: “(1) củng cố được lòng tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng; (2) Phòng chống được tiêu cực xã hội, tệ nạn xã hội, cảm hóa được những người lầm đường lạc lối trở lại với gia đình và cộng đồng; (3) Nâng cao cảnh giác cách mạng, cô lập được kẻ thù, đánh tan mọi âm mưu thủ đoạn của các thế lực phản động; (4) Xây dựng, củng cố và bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền nhân dân trong sạch, vững mạnh”¹.

Năm 1997, xã đã tổ chức tốt cuộc bầu cử Quốc hội. Hội đồng nhân dân xã hoạt động ngày càng nền nếp. Trong những năm 1994 - 1999, dưới sự điều hành của đồng chí Hoàng Minh² (Chủ tịch Hội đồng nhân dân), Hội đồng nhân dân xã Thanh Nhật có 21 đại biểu, chia làm 5 tổ đại biểu, đã tổ chức 11 kì họp thường kì. Các kì họp của Hội đồng được tiến hành

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thanh Nhật, *Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 08B-NQ/HNTW (khóa VI)*, ngày 25/7/2002, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

² Báo cáo Tổng kết hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Thanh Nhật nhiệm kì 1994 - 1999, ngày 02/9/1999, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

đúng quy định, thảo luận dân chủ. Các Nghị quyết được đề ra sát với thực tế địa phương và phát huy hiệu quả khi đưa vào triển khai thực hiện. Ghi nhận thành tích của Hội đồng nhân dân xã Thanh Nhật trong những năm 1996 - 1999, Hội đồng nhân dân huyện Hạ Lang đã khen thưởng 2/5 tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân xã¹.

Ủy ban nhân dân xã Thanh Nhật dưới sự điều hành của chủ tịch Mông Văn Tạng đã tổ chức triển khai nghiêm túc, tuân thủ đúng hướng dẫn của huyện về đề án tinh giản biên chế trong các đơn vị hành chính sự nghiệp, xúc tiến công tác quy hoạch cán bộ. Trong những năm cuối thập niên 90, Ủy ban nhân dân xã đã điều hành hoàn thành việc phát sổ đỏ cho 151 hộ gia đình trong xã. Việc tranh chấp đất đai ở khu vực phố chợ Thanh Nhật được giải quyết kịp thời.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân xã củng cố kiện toàn tổ chức, có nhiều đổi mới về phương thức hoạt động, tích cực thực hiện vai trò nòng cốt trong công tác vận động quần chúng của Đảng, tăng cường khối đoàn kết toàn dân. Lực lượng đoàn viên, hội viên là nòng cốt trong các hoạt động của các tổ chức đoàn thể. Các đoàn thể nhân dân xã đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo nhằm tập hợp đông đảo hội viên vào tổ chức, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị - xã hội trên địa bàn. Đoàn Thanh niên xã phát huy vai trò tiên phong xung kích. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã có 13 chi tổ hội, thu hút hơn 400 hội viên tham gia. Hội Nông dân có 10 chi tổ

¹ Báo cáo Tổng kết hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Thanh Nhật nhiệm kỳ 1994 - 1999, ngày 02/9/1999, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

hội, thu hút gần 400 hội viên tham gia. Hội CCB có 9 chi tổ hội, thu hút 85% số cựu chiến binh tham gia¹.

Nhìn lại quá trình tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới trong giai đoạn 1996 - 2000, Đảng bộ và nhân dân xã Thanh Nhật đã cùng với nhân dân cả nước bước đầu tiến hành con đường công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước, trước hết là tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Nhiều kết quả đạt được đã làm đổi thay diện mạo kinh tế - xã hội Thanh Nhật.

Đảng bộ xã Thanh Nhật cũng thẳng thắn nhìn nhận 5 hạn chế của giai đoạn 1996 - 2000:

“Năm bắt về tình hình phát triển kinh tế mới còn chậm, còn lúng túng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Chuyển dịch cơ cấu, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế. Cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Vấn đề bảo vệ môi trường ở phố chợ chưa được quan tâm đúng mức. Tệ khai thác thớt nghiêm và vận chuyển sang biên giới chưa được ngăn chặn triệt để...”².

Việc nhìn nhận khách quan về những kết quả đạt được và hạn chế trong những năm cuối thế kỷ XX là hành trang để cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Thanh Nhật vững tin bước vào thế kỷ XXI.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

² Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ - THỊ TRẤN THANH NHẬT LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000 - 2010)

I. Lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2000 - 2005)

Sau 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 2000), tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của nước ta cơ bản ổn định. Quốc phòng và an ninh được tăng cường. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước lớn hơn nhiều so với những năm trước.

Trên địa bàn xã Thanh Nhật, sau nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đảng bộ và nhân dân xã đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần tạo thế và lực thúc đẩy công cuộc đổi mới xã đi vào chiều sâu. Cùng với những thành tựu đạt được, Đảng bộ và nhân dân xã còn không ít khó khăn, thách thức: Xuất phát điểm của nền kinh tế thấp, cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm. Ngành nghề dịch vụ chưa phát triển. Nhiều vấn đề xã hội bức xúc đặt ra, nhất là tệ nạn ma túy. Trật tự an toàn xã hội diễn biến phức tạp. Bước sang thế kỷ XXI, việc nắm bắt cơ hội, vượt qua thách thức để phát triển mạnh mẽ trong thời kỳ mới là vấn đề có ý nghĩa sống còn của nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng nói chung, cũng là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Thanh Nhật nói riêng.

Trong bối cảnh ấy, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy Hạ Lang, năm 2000, Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005 được tổ chức.

Trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả, kinh nghiệm đạt được trong những nhiệm kỳ đã qua, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI đã thể hiện rõ tinh thần đổi mới. Với phương hướng “Phát huy sức mạnh tổng hợp tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát trong những năm đầu thế kỉ XXI như sau: "Khai thác nguồn lực hiện có của địa phương, tranh thủ vốn hỗ trợ đầu tư của Nhà nước để tạo ra sự chuyển biến về cơ cấu nông lâm nghiệp. Thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo có hiệu quả, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo đảm an ninh quốc phòng, cải thiện đời sống nhân dân về mọi mặt. Không ngừng củng cố, xây dựng Đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh cả về chính trị và tư tưởng, nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền, phát huy vận động có hiệu quả của các khối đoàn thể"¹.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thanh Nhật khóa XVI. Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVI họp Hội nghị lần thứ nhất bầu Ban Thường vụ, bầu Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Đồng chí Bế Trung Lễ được tín nhiệm bầu làm Bí thư Đảng ủy.

Tiếp sau Đại hội Đảng bộ xã, từ ngày 22 đến ngày 24/11/2000, Đại hội Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ XII được tổ chức tại Hội trường Huyện ủy. Đại hội đã đánh giá 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

XI và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cơ bản của kế hoạch 5 năm 2001 - 2005, với quyết tâm khai thác, phát huy những thuận lợi, nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách để giành những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, tạo tiền đề ngày càng vững chắc cho sự phát triển của huyện.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Thanh Nhật, cán bộ, đảng viên, nhân dân xã Thanh Nhật đã thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2000 - 2005.

Về kinh tế, với chủ trương phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ủy xã lãnh đạo đẩy mạnh thâm canh, đưa nhanh các loại giống tốt, có năng suất cao, khả năng kháng bệnh vào sản xuất đại trà nhằm nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích canh tác. Đồng thời, củng cố các công trình thủy lợi để phục vụ tốt cho việc tưới tiêu. Cùng với các xã khác trong huyện, xã cũng kịp thời các loại giống lúa mới có năng suất cao, khả năng chống chịu tốt cho nông dân sản xuất.

Nhờ đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nên trong những năm 2000 - 2005, ngành trồng trọt của xã Thanh Nhật đạt được nhiều kết quả quan trọng. Cơ cấu giống, cơ cấu mùa vụ có sự thay đổi so với những năm trước. Xã đưa các cây con giống mới vào trồng theo tiêu chí phù hợp với điều kiện của từng vùng. Năm 2001, thời tiết ẩm, không có các đợt sương muối và rét đậm kéo dài nên sản xuất nông nghiệp có nhiều thuận lợi. Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, sự quyết tâm của các

cấp, các ngành và đặc biệt là sự nỗ lực cố gắng của các hộ nông dân nên sản xuất nông nghiệp năm 2001 đạt kết quả cao trên cả ba mặt: Diện tích, năng suất và sản lượng.

Ngoài lúa, người nông dân xã mạnh dạn từng bước chuyển đổi sang các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao. Diện tích cây đỗ tương của xã là 41 ha, sản lượng đạt 32 tấn, năng suất 8 tạ/ha¹. So với nhiệm kỳ trước, diện tích cây đỗ tương có xu hướng giảm xuống, do người dân Thanh Nhật tiến hành chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ cây đỗ tương xuân sang trồng ngô ruộng. Cây mía được trồng mở rộng trong các xóm của Thanh Nhật. Nhiều hộ gia đình ở Lũng Đốn và Bó Rạc đã chuyển từ trồng cây ngô rẫy sang trồng mía. Nhận thức rõ cây mía có năng suất cao sẽ đem lại hiệu quả kinh tế, nhưng khâu xử lý sau thu hoạch còn nhiều hạn chế. Người dân Thanh Nhật ép mía bằng máy gia công để chế biến thành đường tấm nhiên liệu, mất nhiều công sức mới chế biến thành sản phẩm. Nếu bán mía cây thì giá trị kinh tế cao hơn, nhưng địa phương chưa tìm được đầu ra cho mía cây.

Đảng bộ xã chủ trương đưa chăn nuôi phát triển theo hướng hàng hóa. Qua việc thực hiện các chương trình, dự án về chăn nuôi, đàn gia súc, gia cầm của xã phát triển cả về quy mô, chất lượng và tốc độ tăng trưởng. Tuy nhiên, dịch H5N1 làm hàng loạt gia cầm chết hàng loạt, gây thiệt hại kinh tế nghiêm trọng cho người chăn nuôi. Thanh Nhật và Kim Loan là hai địa bàn bị ảnh hưởng nặng nề nhất.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

Với 1.042,8 ha rừng, chiếm 65,68% tổng diện tích đất tự nhiên là điều kiện thuận lợi để xã Thanh Nhật phát triển kinh tế đồi rừng. Đảng ủy xã tập trung chỉ đạo trồng rừng mới, giao đất rừng để chăm sóc, bảo vệ, kết hợp giữa trồng rừng với trồng cây công nghiệp, cây ăn quả. Trong những năm 2000 - 2005, đất rừng đã được giao hoàn thành ở hầu hết các xóm, chỉ còn 01 xóm chưa tiến hành giao rừng vì vướng mắc khu đất tranh chấp giữa lập thể và cá nhân chưa giải quyết triệt để. Toàn xã trồng được 7 ha cây phân tán. Hai dự án cá nhân về trồng cây phân tán được triển khai. Độ che phủ rừng đạt 35% (năm 2004)¹. Chính quyền xã đã tích cực triển khai công tác ngăn chặn hoạt động khai thác rừng bừa bãi và đẩy mạnh chăm sóc bảo vệ rừng đến từng cơ sở. Tuy nhiên, việc khai thác vận chuyển gỗ trái phép vẫn chưa được xử lý triệt để. Các dự án đầu tư vào lâm nghiệp của xã chưa nhiều.

Nhiều xóm trong xã phát triển mô hình trồng cây chè đắng. Chè được người dân Thanh Nhật trồng vào vụ đông xuân (tháng 11 - 12), cũng có khi trồng vào vụ thu thời tiết mát mẻ, mưa nhiều. Đến năm 2005, toàn xã Thanh Nhật đã trồng được 15 ha cây chè đắng. Với giá trị kinh tế cao, cây chè đắng góp phần đáng kể vào công cuộc xóa đói giảm nghèo ở Thanh Nhật những năm 2000 - 2005.

Các loại hình dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống tiếp tục được duy trì và mở rộng, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Một số hộ gia đình trong xã làm bánh phở, bán hàng xén,... tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

Là địa bàn trung tâm của huyện, xã Thanh Nhật phát triển 4 hợp tác xã. Các hợp tác xã sản xuất vật liệu xây dựng đem lại hiệu quả kinh tế khá cao, là điển hình tốt để nhân rộng trong xã và sang các xã lân cận. Xã có nhiều mô hình phát triển kinh tế đem lại hiệu quả tích cực như: Mô hình nuôi ngan Pháp, mô hình trồng cây ngô thu, mô hình nuôi cá ruộng xen với cánh đồng 30 triệu/ha. Năm 2005, xã có thêm mô hình làm giống lúa tập trung với năng suất cao, bảo đảm nguồn cung ứng giống thường xuyên cho xã.

Xác định xây dựng cơ bản là một trong những công tác trọng tâm, quyết định đến sự thành công của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ xã chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng hệ thống hạ tầng kĩ thuật. Chương trình xây dựng kết cấu hạ tầng đạt được nhiều kết quả quan trọng. Trong 5 năm 2000 - 2005, xã Thanh Nhật đã huy động hơn 3.500 công lao động công ích để sửa lại các tuyến đường xóm, đường liên xóm và tuyến đường Nà Ến - Sộc Quân¹.

Hằng năm, thu ngân sách trên địa bàn đạt 95% mục tiêu đề ra². Nguồn thu ngân sách đáp ứng ngày càng cao nhu cầu hoạt động của xã trong xây dựng hạ tầng kĩ thuật, phát triển kinh tế - xã hội. Công tác chi ngân sách bảo đảm đúng kế hoạch, đúng Luật Ngân sách nhà nước và từng bước thực hiện khoán chi cho các cơ quan, đơn vị.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng uỷ xã Thanh Nhật.

² Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng uỷ xã Thanh Nhật.

Cùng với phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh nhận được sự quan tâm thương xuyên của Đảng bộ xã.

Mạng lưới trường lớp của Thanh Nhật cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của con em trên địa bàn. Trường mẫu giáo được xây dựng thêm 01 dãy nhà có 5 phòng học. Đội ngũ nhà giáo đáp ứng đủ về số lượng và ngày càng chuẩn hóa về trình độ. Để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, Đảng bộ xã quan tâm chỉ đạo phong trào khuyến học. Sau khi có Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 24/8/1999 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Khuyến học Việt Nam, Đảng ủy xã Thanh Nhật đã triển khai học tập và thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW đến các chi bộ trực thuộc, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các nhà trường. Hội Khuyến học xã Thanh Nhật được thành lập. Hội quyên góp tiền quỹ để chi khen thưởng cho giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi các cấp, học sinh hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có kết quả học tập tốt. Sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền xã đã góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục, đưa xã Thanh Nhật trở thành đơn vị có thành tích giáo dục tốt trong huyện. Hằng năm, tỷ lệ trẻ em được huy động đến trường đạt 100%. Học sinh lên lớp đạt 95%, riêng khối 5 và khối 9 đạt 98%. Bên cạnh những kết quả tích cực, hạn chế của giáo dục Thanh Nhật giai đoạn này là sự xuống cấp của cơ sở vật chất. Dãy phòng học trường cấp I đã xuống cấp trầm trọng, nhưng chưa được đầu tư nâng cấp, xây mới¹.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

Năm 2002, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 22/01/2002 của Ban Bí thư về công tác củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, xã Thanh Nhật đầu tư hoàn thiện Trạm Y tế chuẩn hóa về cơ sở vật chất. Hằng năm, cán bộ y tế xã được tập huấn, đào tạo tại Trung tâm Y tế huyện để nâng cao năng lực chuyên môn và công tác quản lý về y tế. Mỗi năm, trạm khám, chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người. Các xóm đều có y tá thôn bản, hoạt động khá tốt. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em được quan tâm. Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm phòng đầy đủ 6 loại vắc xin tăng lên qua các năm. Các chương trình phòng, chống tiêu chảy, nhiễm khuẩn đường hô hấp, tiêm phòng một số bệnh được duy trì. Đến năm 2005, tỉ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 21%. Toàn xã chỉ còn 3 trường hợp sinh con thứ 3¹.

Đảng ủy xã Thanh Nhật chỉ đạo quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình, dự án của Chính phủ để đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ vốn cho nông dân đầu tư sản xuất. Với những biện pháp đó, tỷ lệ hộ nghèo giảm dần. Năm 2001, xã có 54 hộ nghèo, đến năm 2004 đã giảm xuống chỉ còn 28 hộ. Những hộ gia đình khó khăn, hoạn nạn được hỗ trợ kịp thời. Năm 2001, xã đã hỗ trợ các gia đình thiệt hại do lũ quét với tổng số tiền gần 10 triệu đồng. Hằng năm, cứu đói giáp hạt cho gần 300 nhân khẩu².

Thấm nhuần đạo lý Uống nước nhớ nguồn, Đảng bộ xã lãnh đạo đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân chăm lo cho các

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

² Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

gia đình chính sách và người có công với đất nước. Quán triệt Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 01/3/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc lấy năm 2002 là năm đẩy mạnh công tác chăm sóc thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng, Đảng ủy xã Thanh Nhật tăng cường lãnh đạo công tác thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng trong giai đoạn mới. Năm 2022, Nhà bia ghi tên liệt sỹ của xã (đầu tư xây dựng từ năm 1997) được đầu tư tôn tạo và di dời về xóm Huyền Du.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” có bước phát triển cả về bề rộng và chiều sâu. Qua tổng kết, đánh giá, tỷ lệ cơ quan, khu dân cư và gia đình đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hóa, khu dân cư văn hóa và gia đình văn hóa ngày càng tăng. Gắn với phong trào xây dựng gia đình, xóm phố, cơ quan văn hóa, việc thực hiện nếp sống văn minh, tiết kiệm trong cưới hỏi, tang ma và lễ hội được các cấp, các ngành của xã Thanh Nhật quan tâm triển khai, chỉ đạo. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng được tổ chức rộng rãi. Xã thường xuyên tổ chức giao lưu văn hoá văn nghệ trong các ngày lễ hội, nhất là rằm tháng Giêng và tết Trung thu. Chùa sùng Phúc được bảo vệ và sửa chữa nâng cấp, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tâm linh của người dân Thanh Nhật. Đời sống văn hóa tinh thần của người dân địa phương ngày càng phong phú. 90% số hộ gia đình trong xã đã có ti vi¹.

Chủ trương tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn, Đảng ủy xã Thanh Nhật đã chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy cho mọi

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

người, mọi nhà, các trường học, các đoàn thể chính trị - xã hội. Đồng thời, biểu dương kịp thời những đơn vị, xóm phố và cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống ma túy. Các chi bộ đưa nhiệm vụ phòng, chống ma túy vào nội dung sinh hoạt thường kỳ và động viên cán bộ, đảng viên gương mẫu tham gia; coi kết quả thực hiện công tác phòng, chống ma túy là một trong những chỉ tiêu để đánh giá chất lượng đảng viên, bình xét danh hiệu thi đua hằng năm và các danh hiệu thi đua khác của cá nhân, tập thể. Nhờ đó, tệ nạn ma túy trên địa bàn xã từng bước được kiểm soát, giảm dần số lượng người sử dụng ma túy. Các tệ nạn khác như lô đề, cờ bạc,... cũng giảm hẳn.

Công tác quốc phòng - quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Xã có lực lượng dự bị động viên với quân số 76 người. Trong 5 năm 2001 - 2005, xã Thanh Nhật tuyển chọn được 16 thanh niên nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu công tác tuyển quân.

Lực lượng công an xã thường xuyên được củng cố, kiện toàn đủ về số lượng và không ngừng nâng cao chất lượng. Đảm nhận nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự trên một địa bàn có hơn 50 hộ gia đình và gần 2500 nhân khẩu¹, hằng năm, công an xã chủ động triển khai công tác nắm tình hình, tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 17/12/1998 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh quốc gia, Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thanh Nhật, *Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 08B-NQ/HNTW (khóa VI)*, ngày 25/7/2002, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

tình hình mới; Nghị định số 26/1999/NĐ-CP ngày 19/4/1999 của Chính phủ về các hoạt động tôn giáo, bảo đảm ngăn chặn, không để diễn ra hoạt động mê tín dị đoan và hoạt động tà đạo trái pháp luật trên địa bàn xã.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy làm tốt việc quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của các cấp, đề ra chương trình hành động cụ thể của Đảng bộ. Các nghị quyết quan trọng, liên quan trực tiếp đến địa bàn xã như Nghị quyết số 03 của Ban Thường vụ Huyện ủy (Khóa XV) về Phương hướng phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội xã giai đoạn 1998 - 2000 và định hướng đến năm 2010 được triển khai học tập và xây dựng chương trình thực hiện cụ thể đến từng chi bộ.

Việc triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2, khóa VIII) về đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí là một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ xã Thanh Nhật nhiệm kỳ 2000 - 2005. Qua quán triệt, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 đã từng bước nâng cao nhận thức cho đội ngũ cấp ủy viên, đảng viên về tình hình nhiệm vụ, trau dồi phẩm chất đạo đức người cán bộ, đảng viên, nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao. Đảng bộ không có đảng viên vi phạm 19 điều đảng viên không được làm. Do việc quán triệt, thực hiện nghiêm túc, thường xuyên nên những nhân tố tích cực được phát huy, những khuyết điểm từng bước được chấn chỉnh, sửa chữa kịp thời, góp phần quan trọng xây dựng, củng cố tổ chức Đảng xã vững mạnh.

Nhiệm kỳ 2000 - 2005 là nhiệm kỳ đầu tiên triển khai thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với Chi ủy, Đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Với tình hình, đặc điểm của Đảng bộ xã Thanh Nhật, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã chỉ đạo các cấp ủy chi bộ cơ sở trực thuộc tổ chức quán triệt Quy định 76 của Bộ Chính trị đến tất cả đảng viên. Mỗi đảng viên đều nhận thức sâu sắc chủ trương đúng đắn của Đảng, mục đích, yêu cầu, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc giới thiệu đảng viên đang công tác về giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Sau khi quán triệt, cấp ủy các chi bộ cơ quan, trường học đã viết giấy giới thiệu cho đảng viên đến cấp ủy cơ sở nơi cư trú làm thủ tục theo quy định. Các chi ủy cơ sở nơi cư trú tiếp nhận, lập danh sách bố trí theo tổ, hoặc nhóm để sinh hoạt và có đánh giá nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú. Chi bộ nơi cư trú tổ chức sinh hoạt cho đảng viên đang công tác một năm ít nhất hai lần. Qua đó, từng bước tạo được mối quan hệ gần gũi, hiểu biết lẫn nhau giữa đảng viên đang công tác trong cơ quan, trường học với đảng viên nơi cư trú và nhân dân địa phương.

Thời gian này, Đảng bộ xã Thanh Nhật có hơn 100 đảng viên sinh hoạt trong 11 chi bộ¹. Đảng bộ thường xuyên kiện toàn đội ngũ cấp ủy viên đủ số lượng, bảo đảm tiêu chuẩn quy định. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy xây dựng quy chế làm việc,

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thanh Nhật, *Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 08B-NQ/HNTW (khóa VI)*, ngày 25/7/2002, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn của Đảng ủy, của Ban Thường vụ Đảng ủy, của Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, của các Đảng ủy viên. Với những quy định rõ ràng, minh bạch trong Quy chế làm việc, cùng sự nỗ lực phấn đấu, các Đảng ủy viên và Chi ủy viên trong toàn Đảng bộ phát huy được năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, gương mẫu và có tín nhiệm với cơ quan, đơn vị, xóm phố. Chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên được nâng cao hơn. Hằng năm, tỉ lệ chi bộ đạt trong sạch vững mạnh cao (từ 5 đến 7 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh). Đảng bộ xã đạt trong sạch vững mạnh 5 năm liên tiếp.

Các chi bộ đều quan tâm công tác phát triển đảng viên, phân công đảng viên bồi dưỡng quần chúng. Từ năm 2001 đến năm 2005, Đảng bộ đã kết nạp được 48 đảng viên mới. Số đảng viên mới kết nạp và chuyển chính thức nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu, có ảnh hưởng tích cực trong các phong trào của cơ quan, đơn vị, xóm phố.

Trong những năm 2000 - 2005, Đảng bộ đã thực hiện 12 cuộc kiểm tra cơ sở đảng và 22 cuộc kiểm tra đảng viên chấp hành điều lệ Đảng. Bên cạnh kiểm tra thường xuyên việc chấp hành Điều lệ Đảng và chấp hành chỉ thị, nghị quyết, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã còn tham mưu với Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai thực hiện các quy định tại Điều 30, 32 của Điều lệ Đảng, các kế hoạch và chỉ đạo của Ủy ban kiểm tra cấp trên. Kết quả của công tác kiểm tra, giám sát cho thấy không vi phạm lớn xảy ra trong Đảng bộ.

Công tác lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể nhân dân của Đảng bộ xã được duy trì chặt chẽ, thường xuyên. Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức 43 kì họp, 09 kì họp bất thường, ban

hành 156 nghị quyết, trong đó có nhiều Nghị quyết chuyên như Nghị quyết cấm buôn bán khai thác vận chuyển lâm sản, Nghị quyết về nâng cấp đường giao thông nông thôn, Nghị quyết về cấm thả rông gia súc¹. Nghị quyết về cấm thả rông gia súc đã phát huy hiệu quả mạnh mẽ khi đi vào thực hiện, góp phần thúc đẩy các hoạt động kinh tế. Nhân dân đẩy mạnh trồng mía đường, rau xanh các loại, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

Sau khi có nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ động xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và những ý kiến, kiến nghị của cử tri được quan tâm, không để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện đông người, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế phát triển, tạo sự đoàn kết thống nhất và niềm tin của nhân dân đối với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương.

Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Cao Bằng, sự chỉ đạo của Huyện ủy Hạ Lang, Đảng bộ xã lãnh đạo và tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI và cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009, bảo đảm đúng luật, an toàn, tiết kiệm, dân chủ. Hội đồng nhân dân xã Thanh Nhật nhiệm kỳ 2005 đại biểu.

Ủy ban nhân dân do đồng chí Hoàng Văn Biết làm Chủ tịch, đã tập trung chỉ đạo và điều hành phát triển kinh tế - xã hội xã theo các chương trình, đề án, tạo sự chuyển biến tích

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

cực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, trong đó tập trung vào các nội dung: Cải cách về thể chế, cải cách về tổ chức bộ máy, cải cách tài chính công và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”.

Hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng luôn bám sát các nhiệm vụ chính trị được giao. Các ban công tác mặt trận ở khu dân cư thường xuyên được củng cố, bổ sung kịp thời.

Các hoạt động của Đoàn Thanh niên xã được đổi mới cả về nội dung và hình thức, phù hợp với xu hướng phát triển chung của xã hội. Trong đó, những phong trào như: Thanh niên tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, Tuổi trẻ lập nghiệp, Toàn dân tham gia phòng chống ma túy, Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác đã thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Trong những năm 2001 - 2005, xã Thanh Nhật luôn là đơn vị có phong trào đoàn, đội vững mạnh trong huyện.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã có 219 hội viên, sinh hoạt tại 11 chi tổ. Hội đã tích cực vận động hội viên tham gia phong trào Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc; xây dựng gia đình đạt tiêu chí No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Hội đứng ra tín chấp cho chị em vay vốn phát triển kinh tế. Công tác củng cố tổ chức hội và phát triển hội viên được thực hiện hiệu quả. Nhiều hội viên được quan tâm đào tạo nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và tham gia vào các cương vị lãnh đạo trong hệ thống chính trị của xã.

Hội Nông dân xã từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng. Hội đã chủ động phát động các phong trào Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, Xây dựng gia đình nông dân văn hóa; tích cực hỗ trợ nông dân về kỹ thuật, về giống và vốn để phát triển kinh tế gia đình.

Hội Cựu chiến binh phát huy bản chất “Bộ đội cụ Hồ”, luôn gương mẫu đi đầu trong các phong trào. Hội động viên cựu chiến binh và các tầng lớp nhân dân nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ với nhà nước; vận động đoàn viên thanh niên lên đường nhập ngũ; phối hợp với các ban ngành chức năng bảo đảm chế độ chính sách cho cựu chiến binh trên địa bàn.

Chấp hành Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 28/3/2002 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 79/2003/NĐ-CP ngày 07/7/2003 của Chính phủ ban hành quy chế dân chủ ở xã, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tuyên truyền sâu rộng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân những quan điểm của Đảng và những nội dung của quy chế dân chủ ở cơ sở, coi việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở là nhiệm vụ quan trọng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Căn cứ vào Nghị định của Chính phủ, chính quyền xã thường xuyên thông báo cho người dân địa phương biết về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến quyền, lợi ích của nhân dân; các nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã; các quyết định của Ủy ban nhân dân; các thủ tục hành chính; vấn đề vay vốn phát triển sản xuất;... Hình thức thông tin đến người dân là qua hệ thống loa truyền

thanh; tại các cuộc họp tiếp xúc cử tri; các cuộc họp của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; các cuộc họp của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể dưới cơ sở. Cùng với đó, nhiều vấn đề được đưa xuống các xóm, phố để người dân bàn bạc, quyết định như việc đóng góp xây dựng nhà bia tưởng niệm, xây dựng quy ước văn hóa, các khoản đóng góp nhân đạo từ thiện,... Người dân cũng tham gia giám sát hoạt động của chính quyền xã, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội xã, kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã. Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở đã bước đầu phát huy quyền làm chủ, sức sáng tạo của nhân dân, động viên sức mạnh vật chất và tinh thần to lớn của nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, ổn định chính trị, tăng cường đoàn kết, xây dựng Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể của xã trong sạch, vững mạnh; ngăn chặn và khắc phục tình trạng suy thoái, quan liêu, tham nhũng của một số cán bộ, đảng viên.

Những đóng góp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng xã trong những năm 2001 - 2005 đã góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và xây dựng hệ thống chính trị do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI đề ra.

Mặc dù trong những năm 2000 - 2005, những hạn chế vẫn còn như: “Công tác lãnh đạo còn lúng túng, triển khai các Nghị quyết cấp trên chưa thực sự đến người dân, công tác kiểm tra chưa thường xuyên, việc thực hiện quy chế làm việc còn lỏng lẻo, chế độ sinh hoạt, hội ý giao ban chưa nền nếp, chưa thực sự chú trọng đến xây dựng Chi bộ, Đảng bộ trong

sạch vững mạnh. Việc phát triển kinh tế còn gặp nhiều khó khăn nhất là vốn đầu tư, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, áp dụng khoa học kỹ thuật vào thực tiễn còn hạn chế, nhân dân chưa tận dụng khai thác thế mạnh, tiềm năng sẵn có của mình. Về văn hoá xã hội, tỉ lệ gia đình văn hoá còn thấp, làng văn hoá đạt 20% so với mục tiêu đề ra, đối tượng mắc nghiện và đối tượng buôn bán ma tuý vẫn còn, công tác xóa đói giảm nghèo, hiệu quả sử dụng vốn vay cho hộ nghèo còn thấp, nhiều hộ sử dụng vốn chưa đúng mục đích... Mục tiêu nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học chưa thực hiện được, trang thiết bị cho dạy và học còn thiếu thốn, cơ sở vật chất đầu tư cho thể thao, văn hoá văn nghệ còn hạn chế..."¹; nhưng những thành tựu, chuyển biến tích cực trong diện mạo kinh tế - xã hội của xã Thanh Nhật là không thể phủ nhận.

Ghi nhận những thành tích mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thanh Nhật đạt được trong giai đoạn 2000 - 2005, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã tặng thưởng nhiều danh hiệu thi đua cho các tập thể và cá nhân. Thành tích, kết quả trên các lĩnh vực công tác là sự khích lệ, cổ vũ lớn lao đối với Đảng bộ xã Thanh Nhật, để mỗi cán bộ, đảng viên phấn khởi, tin tưởng, tiếp tục thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

II. Lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2005 - 2010)

Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Huyện ủy Hạ Lang, trong hai ngày, từ ngày 19 đến ngày 20/8/2005, Đảng bộ xã

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng ủy xã Thanh Nhật.

Thanh Nhật tổ chức Đại hội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010. Tham dự Đại hội có 151 đảng viên.

Đại hội diễn ra vào thời điểm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã trải qua gần 20 năm đổi mới, 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng. Đại hội nhận định: Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVI, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách, giành được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực. Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI vẫn còn những tồn tại cần khắc phục.

Phát huy những kết quả đạt được, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII xác định mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ 2005 - 2010 là:

“Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và Đảng viên, xây dựng chi Đảng bộ trong sạch vững mạnh hằng năm, thường xuyên củng cố kiện toàn hệ thống chính trị đủ mạnh đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ mới hiện nay.

Phát huy nguồn lực của địa phương, tranh thủ nguồn vốn đầu tư của Nhà nước tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế toàn diện theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chú trọng nhất trong lĩnh vực nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu và thực hiện tốt các dự án được đầu tư, tăng giá trị sản xuất trên diện tích đất canh tác, đẩy mạnh lượng hàng hoá thương mại, dịch vụ trên thị trường; xây dựng xã hội lành mạnh, gia đình hạnh phúc, phát

huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, từng bước nâng cao đời sống nhân dân gắn với xây dựng thể trận quốc phòng, an ninh và hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh”¹.

Đại hội thống nhất 17 mục tiêu cụ thể đến năm 2010 như sau: Tổng sản lượng lương thực đạt 650 tấn. Mức tăng bình quân 2,5%/năm. Bình quân nhân khẩu 350 kg/người/năm; Sản lượng đỗ tương đạt 30 tấn; Nâng độ che phủ rừng lên 45%; Thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch giao; Phấn đấu 3 giảm (Ma túy, tội phạm, tai nạn giao thông); Mía đường (diện tích trồng 10ha); Thương mại - dịch vụ: Tăng hộ kinh doanh lên 30%; Chăn nuôi lợn thịt tăng 15%; Xây dựng cánh đồng 30 triệu (4 xóm Sộc Quân, Kéo Sy, Huyền Du, Nà Ến với diện tích 20 ha); Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống 6%/năm; Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng 3-4%/năm; Giảm tỷ suất sinh 0,4%/năm; Xây dựng làng văn hoá đạt 66%; gia đình văn hoá đạt 85%; công sở văn hóa đạt 100%; Kết nạp đảng viên mới được 65 đồng chí. Mỗi chi bộ kết nạp 1 - 2 đảng viên/năm; Số xóm có chi bộ đạt 100%; Tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh đạt 65-70%, đảng viên tiên phong gương mẫu đạt 60%, không có đảng viên yếu kém và vi phạm kỷ luật; Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thanh Nhật khóa XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010 gồm 9 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Văn Biết được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

Tiếp sau Đại hội Đảng bộ xã, từ ngày 12 đến ngày 14/10/2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2005 - 2010 được tổ chức. Đại hội xác định mục tiêu chung của nhiệm kỳ 2005 - 2010 là: Tập trung xây dựng và nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức đảng, bảo đảm vai trò lãnh đạo toàn diện, thường xuyên củng cố kiện toàn hệ thống chính trị các cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kì mới. Chủ động khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương, đẩy mạnh các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các dự án sản xuất nông - lâm nghiệp, sản xuất hàng hóa theo vùng, nâng giá trị sản xuất trên 1 ha đất canh tác đạt từ 18 đến 20 triệu đồng. Phấn đấu tăng tỉ trọng công nghiệp, thương mại và dịch vụ. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, từng bước nâng cao đời sống nhân dân gắn liền với giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Từ mục tiêu tổng quát, Đại hội cũng đã đề ra 18 mục tiêu và nhóm mục tiêu cụ thể, đồng thời xác định những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu nêu trên¹.

Thành công của Đại hội và sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành là nguồn sức mạnh tiếp thêm cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân xã Thanh Nhật ra sức thi đua phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đại biểu Đảng bộ

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang (1930 - 2015)*, Sđd, tr.286.

huyện Hạ Lang lần thứ XIII và Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVII đề ra.

Năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XVII, một thay đổi về hành chính tác động đến quá trình lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng Thanh Nhật. Ngày 27/10/2006, Chính phủ ban hành Nghị định 125/2006/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Hà Quảng, Bảo Lâm và Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng. Nghị định nêu rõ: “Thành lập thị trấn Thanh Nhật thuộc huyện Hạ Lang trên cơ sở điều chỉnh toàn bộ 1.580 ha diện tích tự nhiên và 2.751 nhân khẩu của xã Thanh Nhật”. Việc phát triển từ xã lên thành thị trấn đã tạo ra động lực quan trọng cho sự phát triển về nhiều mặt của vùng đất Thanh Nhật nói riêng và toàn huyện Hạ Lang nói chung.

Nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XVII, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Đảng ủy đã phân công nhiệm vụ cho các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; ban hành Chương trình toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ làm cơ sở cho việc chỉ đạo thực hiện các lĩnh vực công tác.

Về lãnh đạo phát triển kinh tế, với quan điểm phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, vận dụng sáng tạo chủ trương của Đảng và Nhà nước, Đảng ủy thị trấn tập trung lãnh đạo, tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế hoạt động có hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (Khóa IX): “Tiếp tục đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân”. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy

đã ban hành nhiều nghị quyết hằng năm, nghị quyết chuyên đề gắn công tác xây dựng Đảng với phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân.

Là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của huyện Hạ Lang, nhưng do đặc điểm của địa bàn vùng cao nên sản xuất nông nghiệp vẫn là hoạt động kinh tế cơ bản ở thị trấn Thanh Nhật. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, với 1381,35 ha đất nông nghiệp phân bố ở 12 xóm¹, Đảng ủy thị trấn đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao năng suất lao động, tăng sản lượng lương thực, vận động nhân dân áp dụng khoa học kỹ thuật, đưa giống mới vào sản xuất, đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ. Tỷ lệ sử dụng giống mới đạt trên 90% đối với cây ngô và trên 60% đối với cây lúa. Tuyến mương Sộc Quân được nâng cấp, bảo đảm đủ nước tưới cho đồng ruộng. Trên cơ sở đó, những khó khăn do việc quy hoạch đô thị làm giảm diện tích đất nông nghiệp dần được khắc phục. Người nông dân thị trấn đã tăng vòng quay của đất, từ sản xuất một vụ chuyển dần sang sản xuất hai vụ. Sản lượng lương thực có hạt tăng lên qua các năm. Năm 2007 là năm sản lượng lương thực có hạt của thị trấn đạt cao nhất: 735 tấn. Bình quân lương thực đầu người đạt 350 kg/người/năm².

Bên cạnh trồng lúa, người dân thị trấn trồng mở rộng cây đỗ tương. Tuy nhiên, điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp và việc thoái hoá giống làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả kinh tế cây trồng. Sản lượng đỗ tương chỉ đạt bình quân

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

² Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

18 tấn/năm. Một bộ phận người dân Thanh Nhật đã bỏ cây đỗ tương, chuyển sang trồng ngô và mía.

Trong những năm 2005 - 2010, trồng mía xuất khẩu là hướng chỉ đạo chung của toàn huyện Hạ Lang để giúp người dân xoá đói giảm nghèo, tăng giá trị sản xuất trên 1 đơn vị diện tích đất canh tác. Tuy nhiên, ở Thanh Nhật, do tập quán canh tác và thói quen thả rông gia súc nên việc trồng mía không thuận lợi. Đến năm 2009, toàn thị trấn mới trồng được 9,5 ha. Sản lượng mía xuất khẩu nhỏ, chủ yếu là trồng mía nấu đường ở Lũng Đốn và Bó Rạc¹.

Công tác phòng chống dịch bệnh được quan tâm thường xuyên, vì vậy, thị trấn không có ổ dịch lớn xảy ra trên gia súc, gia cầm. Đàn trâu, bò chưa được phát triển mạnh do diện tích chăn thả hạn hẹp. Năm 2009, thị trấn có đàn trâu 263 con, đàn bò 322 con và đàn gia cầm 10.447 con. Không có điều kiện để phát triển đàn trâu, bò, nhiều hộ gia đình trên địa bàn thị trấn đẩy mạnh phát triển đàn lợn. Các hộ coi trọng chăn nuôi lợn nái để cung cấp lợn con cho gia đình. Hằng năm, xuất chuồng 2 - 3 tấn lợn hơi. Mô hình nuôi lợn theo hướng công nghiệp đã bước đầu hình thành, có hộ gia đình nuôi 20 - 40 con lợn/1 lứa, tạo ra nhiều việc làm cho người lao động. Năm 2009, toàn thị trấn có hơn 1.500 con lợn².

Mô hình nuôi cá ruộng tiếp tục được nhân rộng tại Sộc Quân. Người dân áp dụng biện pháp truyền thống thả cá xen với trồng lúa. Cá và lúa có mối quan hệ cộng sinh với nhau.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật

² Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật

Ruộng lúa cung cấp rơm rạ mục, thóc rụng, sấu bọ..., nên nông dân tiết kiệm được chi phí thức ăn cho cá. Ngược lại, các loại chất thải của cá tích tụ trở thành phân bón, tăng độ mùn cho đất, giảm chi phí làm đất. Kết hợp nuôi cá trong ruộng lúa còn tận dụng được thời gian nhàn rỗi của người dân trong mùa vụ, tăng thu nhập trên diện tích đất canh tác. Với những ưu việt đó, mô hình trồng lúa kết hợp nuôi cá trở thành hướng đi bền vững của các hộ nông dân ở Sộc Quân và trong toàn xã.

Đối với lâm nghiệp, cấp ủy, chính quyền thị trấn chỉ đạo tuyên truyền giáo dục Luật phòng chống cháy rừng và bảo vệ rừng đến mọi tầng lớp nhân dân, đẩy mạnh công tác khoanh nuôi rừng. Với 114,97 ha đất lâm nghiệp, thị trấn thực hiện tốt việc giao đất giao rừng cho nhân dân, cấp bì đồ đất rừng cho tập thể khu dân cư và các hộ gia đình. Diện tích rừng đã giao được bảo vệ và phát triển tốt. Không có cháy rừng xảy ra trên địa bàn. Độ che phủ rừng nâng lên qua các năm, năm 2009 đạt 45%¹.

Với chủ trương đưa thương mại dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp từng bước giữ vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế thị trấn, Đảng ủy đã chỉ đạo thực hiện các giải pháp: Cải cách thủ tục hành chính, nuôi dưỡng nguồn thu, khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển. Nhờ đó, số hộ kinh doanh, sản xuất dịch vụ trên địa bàn thị trấn tăng lên, từng bước làm thay đổi bộ mặt đô thị. Nhiều gia đình chuyển từ chăn nuôi gia súc, gia cầm sang các loại hình dịch vụ, tạo việc làm thu nhập khá, đời sống được cải thiện. Năm 2009, thị trấn có 55 hộ

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

kinh doanh thương mại, 5 hộ may đo, thời trang, 30 hộ bán hàng tạp hoá và 32 hộ làm dịch vụ ăn uống. Các hợp tác xã và tổ sản xuất vật liệu của thị trấn hoạt động có hiệu quả. 2 doanh nghiệp xây dựng, 4 hợp tác xã sản xuất vật liệu xây dựng, 4 xe chở hành khách và 11 xe vận tải hoạt động thường xuyên¹. Các loại máy công cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp như máy cày, máy xay sát, máy tuốt lúa ngày càng nhiều. Các nghề làm bún, làm bánh, làm đường phen,... duy trì trong các xóm, nhưng chưa xây dựng được thương hiệu để quảng bá sản phẩm.

Với công tác thu ngân sách, để đạt chỉ tiêu trên giao, Đảng uỷ thị trấn chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác vận động nhân dân thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước. Nhờ đó, các đối tượng nợ đọng, chây ì đã chấp hành nộp thuế đầy đủ. Thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước, luôn đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Năm 2009, thu ngân sách của thị trấn đạt hơn 150 triệu đồng². Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, đúng luật, phát huy hiệu quả đầu tư, khai thác nội lực trong nhân dân, không để xảy ra tình trạng tham ô, lãng phí.

Nhiệm kì 2005 - 2010 là giai đoạn đầu tiên Thanh Nhật được nâng lên thành thị trấn nên Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân tập trung làm tốt công tác quản lý đô thị, quy hoạch đất đai, xây dựng³. Nhiều công trình đã được triển khai bước đầu như:

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kì 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

² Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kì 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

³ Ngày 27/10/2006, Chính phủ ban hành Nghị định 125/2006/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính, thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Hà Quảng, Bảo Lâm và Hạ Lạng, tỉnh Cao Bằng.

Đường liên thôn Lũng Đốn, Bó Rạc, cầu Kéo Sy, đường Kéo Sy - Nà Ến,... góp phần thay đổi bộ mặt thị trấn. Từ sau cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở (01/4/2009), Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn có thêm điều kiện để quản lí chặt chẽ, giải quyết kịp thời những biểu hiện lấn chiếm, tranh chấp về nhà ở, đất đai. Trong 5 năm, thị trấn đã hoà giải thành công 30 vụ và gửi lên cấp trên giải quyết 20 vụ. Công tác vận động nhân dân giải phóng mặt bằng quy hoạch đô thị được thực hiện tốt. Đường trung tâm thị trấn được khởi công xây dựng. Ý thức bảo vệ môi trường của người dân được nâng lên. Ở khu phố chợ, các hành vi lấn chiếm vỉa hè được nhắc nhở, xử lý. Công trình nước tự chảy Đoong Hủ, Ngườm Khang bảo đảm cung cấp nước cho người dân và nhà trường. Tuy nhiên, trong nhiệm kì đầu tiên trở thành thị trấn, công tác xây dựng cơ bản, kiến thiết đô thị của Thanh Nhật chưa mạnh. Thị trấn chưa thực hiện được việc bê tông hóa đường làng, ngõ xóm bảo đảm vệ sinh môi trường và cảnh quan văn hoá khu dân cư. Hệ thống cấp thoát nước chưa hoàn chỉnh, người dân còn vứt xác súc vật chết xuống sông, suối, gây ô nhiễm môi trường.

Trong lãnh đạo phát triển văn hóa - xã hội, Đảng bộ thị trấn coi trọng việc xây dựng và phát triển các trường học trên địa bàn. Cơ sở vật chất trong các trường học được tăng cường. Các phân trường xa, khó khăn được đầu tư xây dựng kiên cố hoá phòng học. Đến năm 2009, thị trấn có 14 phòng học kiên cố hoá của trường Trung học cơ sở, 12 phòng học của trường Tiểu học, 8 phòng học nhà trẻ Mầm non. Phong trào thi đua Hai tốt được đẩy mạnh, không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Thị trấn bảo đảm giữ vững sau phổ cập

trung học cơ sở. Trẻ em đến tuổi đều được đến trường, không có trẻ em bỏ học. Tỷ lệ học sinh lên lớp luôn đạt trên 97%. Tỷ lệ tốt nghiệp đạt 100%. nỗ lực của xã Thanh Nhật trong thực hiện Nghị quyết 41/2000/NQ-QH10 ngày 09/12/2000 của Quốc hội về thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đã góp phần vào kết quả chung của ngành giáo dục huyện. Tháng 12/2008, huyện Hạ Lang đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Kết quả đó có đóng góp không nhỏ của công tác giáo dục và đào tạo thị trấn Thanh Nhật. Nếu như nhiệm kỳ 2000 - 2005, Thanh Nhật không có học sinh đỗ vào đại học thì trong 5 năm 2005 - 2010, thị trấn đã có 24 học sinh đỗ vào đại học. Công tác xã hội hóa giáo dục từng bước được đẩy mạnh và có hiệu quả. Trong 5 năm, hội khuyến học của thị trấn hoạt động tích cực, kịp thời khen thưởng động viên phong trào hiếu học ở địa phương với số tiền hơn 13 triệu đồng¹.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Mạng lưới y tế thôn bản được củng cố và hoạt động thường xuyên. 12/12 xóm đều có cộng tác viên. Hằng năm, Trạm Y tế thị trấn tổ chức khám, điều trị tại nhà cho người cao tuổi, các đối tượng chính sách; thực hiện chương trình Quốc gia tiêm chủng mở rộng cho trẻ em đạt 100% kế hoạch. Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống còn 15,8% (năm 2009)². Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được thực hiện nghiêm túc. Các cặp vợ chồng ở độ tuổi sinh đẻ đều thực hiện các biện pháp tránh

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

² Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

thai, trong 5 năm 2005 - 2010, thị trấn không có trường hợp sinh con thứ 3. Tuy nhiên, mạng lưới y tế thôn bản hoạt động còn mang tính hình thức, chưa được trang bị thiết bị y tế để chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân. Đây cũng là hạn chế trong công tác y tế của nhiều địa phương thời gian này.

Thấm nhuần quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần, là mục tiêu, là động lực phát triển kinh tế, xã hội, Đảng bộ, chính quyền thị trấn Thanh Nhật tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Cuộc vận động phát triển ngày càng sâu rộng, được đông đảo các tầng lớp nhân dân hưởng ứng. Ban vận động của thị trấn thường xuyên bổ sung mục tiêu, nội dung để không ngừng nâng cao chất lượng cuộc vận động. Đến năm 2009, thị trấn có số làng văn hoá đạt 50%, số công sở văn hoá đạt 100% và số gia đình văn hoá đạt trên 85%¹.

Phong trào văn hoá, văn nghệ, Thể dục thể thao, phát triển trong các khu dân cư. Thị trấn tổ chức thi văn nghệ chọn ra những hạt nhân văn nghệ để tham gia Hội thi cấp trên; tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao cấp thị trấn lần thứ 2 với 4 bộ môn thi đấu, thu hút nhiều lứa tuổi tham gia. Hằng năm, ngày hội Đại đoàn kết ở khu dân cư được tổ chức tốt, có tác dụng củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc ở Thanh Nhật.

Đời sống văn hoá vật chất và tinh thần của nhân dân phong phú, góp phần đẩy lùi các tệ nạn, hủ tục lạc hậu. 11/12 xóm có truyền thanh, bảo đảm truyền tải thông tin kịp thời cho người dân. Tỷ lệ phủ sóng truyền hình đạt 100%. Tất cả

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

các hộ gia đình trên địa bàn thị trấn đều có ti vi và máy đàm thoại cố định. Mạng lưới thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông từng bước phát triển. Số đàm thoại cá nhân ước đạt 35% tổng số dân¹, bảo đảm thông tin thông suốt, tác động tích cực đến phát triển kinh tế xã hội.

Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện nghiêm túc. Đảng uỷ thị trấn đã lãnh đạo triển khai học tập, quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Nghị định 29/1998/NĐ-CP ngày 11/5/1998 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở thị trấn, Nghị định 79/2003/NĐ-CP ngày 07/7/2003 của Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở thị trấn, Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Qua học tập, quán triệt, nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc thị trấn Thanh Nhật về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở được nâng cao. Phương châm Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra trở thành nếp nghĩ và hành động của cấp uỷ, chính quyền, các đoàn thể nhân dân.

Với đạo lí uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây, Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể chính trị - xã hội thị trấn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phong trào Đền ơn đáp nghĩa. Nhân dân trên địa bàn thị trấn tích cực hưởng ứng tham gia. Trong 5 năm (2005 - 2010), thị trấn đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ đối với 11 quân nhân nhiễm chất

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kì 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

độc da cam, vận động xây dựng Quỹ đền ơn đáp nghĩa được hơn 6 triệu đồng.

Xác định xóa đói giảm nghèo là một công tác vừa cấp bách, vừa lâu dài và khó khăn, hằng năm, Đảng ủy, chính quyền thị trấn Thanh Nhật chỉ đạo khảo sát các đối tượng thuộc diện nghèo để tìm giải pháp khắc phục, từng bước tháo gỡ khó khăn. Ban chỉ đạo xóa đói giảm nghèo thị trấn đã tín chấp vay vốn Ngân hàng chính sách để các hộ nghèo phát triển kinh tế; phối hợp mở những lớp dạy nghề ngắn hạn về sửa chữa vận hành máy nông nghiệp, kỹ thuật chăn nuôi, kỹ thuật trồng trọt cho nông dân. Tỷ lệ hộ nghèo của thị trấn giảm mạnh, giảm trung bình 8 - 10%/năm. Đến năm 2010, toàn thị trấn còn 104 hộ nghèo, chiếm 16,7%.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Nghị quyết Trung ương 8 (Khoá IX) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm đến năm 2010, Đề án “3 giảm” của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về giảm tội phạm, giảm tệ nạn ma túy, giảm tai nạn giao thông cùng các Nghị quyết của Huyện ủy Hạ Lang về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh được triển khai nghiêm túc. Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh với nhiều hình thức phong phú, linh hoạt. Trên địa bàn có hơn 650 hộ và gần 3000 nhân khẩu, Hội đồng an ninh trật tự thị trấn cùng mạng lưới công an viên hoạt động thường xuyên và hiệu quả. Trong những năm 2005 - 2010, đã phối hợp với công an huyện bắt 4 vụ buôn bán ma túy trên địa bàn. Tình hình an ninh chính trị cơ bản ổn định, không xảy ra vụ việc lớn.

Bên cạnh những mặt tích cực, công tác giữ gìn an ninh trật tự còn tồn tại, hạn chế. Do địa bàn thị trấn có nhiều thành phần qua lại nên việc thực hiện Đề án “3 giảm” gặp nhiều khó khăn. Các tệ nạn xã hội chưa được loại trừ, tệ nạn số đề và hít chích ma túy có chiều hướng gia tăng. Tai nạn giao thông nghiêm trọng gây chết người vẫn xảy ra. Ý thức chấp hành các quy định pháp luật của một bộ phận dân cư còn yếu.

Trong công tác quốc phòng, quân sự địa phương, cùng với việc quản lý tốt lực lượng dân quân, tự vệ, lực lượng dự bị động viên (96 người), hằng năm, thị trấn đều đạt và vượt chỉ tiêu tuyển quân, giao quân. Trong 5 năm, thị trấn đã tuyển chọn được 18 thanh niên nhập ngũ. Lực lượng dân quân, tự vệ được huấn luyện thường xuyên, tham gia diễn tập phòng thủ; phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự, mỹ quan đô thị, làm tốt công tác dân vận trên địa bàn.

Công tác lãnh đạo nâng cao chất lượng hệ thống chính trị trên địa bàn thị trấn đã thu được nhiều kết quả tích cực.

Trong xây dựng Đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng được Đảng bộ thị trấn đặc biệt chú trọng. Từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng ủy thị trấn tổ chức quán triệt và thực hiện đầy đủ nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Nghị quyết, Kết luận của Hội nghị Trung ương 12 (khoá IX); các nghị quyết Trung ương 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10 (khoá X); Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư về Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và các nghị quyết, chỉ thị chuyên đề của Tỉnh ủy Cao Bằng và Huyện ủy Hạ Lang. Các cuộc hội nghị, sinh hoạt định kì của cấp ủy và các chi bộ đều gắn với nội dung tuyên truyền, thông báo tình hình thời sự, phổ biến đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Nét nổi bật trong nhiệm kì là việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị (khoá X) về Tổ chức cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Xác định đây là cuộc vận động có ý nghĩa sâu sắc, hợp ý đảng lòng dân, Ban chỉ đạo cuộc vận động của thị trấn đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chuyên đề qua từng năm, tổ chức các hội nghị quán triệt, học tập; xây dựng các tiêu chuẩn phấn đấu chung và tiêu chuẩn phấn đấu của cá nhân cán bộ đảng viên. Qua học tập các chuyên đề đạo đức Hồ Chí Minh, nhận thức của cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân thị trấn Thanh Nhật được nâng lên. Cán bộ công chức dần thay đổi lề lối làm việc, hết lòng phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân, có ý thức tiết kiệm, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí. Nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến có sức lan tỏa.

Trong công tác tổ chức, xây dựng Đảng, Đảng ủy thị trấn tập trung củng cố kiện toàn các tổ chức cơ sở Đảng, bảo đảm quy định của Điều lệ Đảng và phù hợp với đặc điểm của địa phương. Một số chi uỷ được trẻ hoá để nâng cao sức lãnh đạo. Trong 5 năm (2005 - 2010), toàn Đảng bộ kết nạp 47 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên lên 222 đồng chí (số liệu năm 2010). Đảng bộ thành lập thêm 3 chi bộ (chi bộ Bó Rạc, chi bộ trường Mầm non và chi bộ Cơ quan), nâng tổng số chi bộ từ 13 chi bộ trực thuộc ở nhiệm kì 2000 - 2005 lên 16 chi bộ, bảo đảm 100% số xóm và cơ quan đơn vị trên địa bàn thị trấn đã có chi bộ. Công tác kiểm tra Đảng được duy trì thường xuyên, kịp thời uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, sai lầm trong cán bộ, đảng viên. Trong 5 năm, Đảng bộ đã tổ chức 12 cuộc kiểm tra

cơ sở, phối hợp với Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ tổ chức 5 cuộc kiểm tra tổ chức cơ sở đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm. Qua kiểm tra, tiến hành xử lý kỷ luật khai trừ ra khỏi đảng 1 đảng viên liên quan đến ma tuý, cảnh cáo 1 đảng viên xuất cảnh trái phép và xoá tên khỏi danh sách 1 đảng viên¹.

Nhờ làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tăng cường công tác kiểm tra Đảng, nên hằng năm, chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên của thị trấn đều đạt cao. Về chất lượng tổ chức cơ sở đảng, tỷ lệ cơ sở đảng trong sạch vững mạnh chiếm hơn 60%, Đảng bộ không có chi bộ yếu kém. Về chất lượng đảng viên, đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 14%, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 80% và đảng viên hoàn thành nhiệm vụ 15%².

Xác định rõ tầm quan trọng của công tác dân vận, Đảng bộ thị trấn đã lãnh đạo triển khai sâu rộng phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Mô hình dân vận khéo tại Đổng Hoan và Ngừm Khang đã góp phần tạo sự chuyển biến tích cực về kinh tế - xã hội, tạo sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân địa phương vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Hội đồng nhân dân thị trấn có nhiều đổi mới trong hoạt động, từ việc tổ chức các kì họp, tiếp xúc cử tri đến việc giám sát thực hiện nghị quyết và các hoạt động kinh tế, xã hội trên địa bàn. Trong nhiệm kì, thường trực Hội đồng nhân dân đã thành lập đoàn giám sát các xóm, tổ dân phố và hai nhà

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kì 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

² Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kì 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật.

trường, Ủy ban nhân dân cùng cấp được 20 lần (04 lần/năm). Thường trực Hội đồng nhân dân giữ mối liên hệ chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, các Nghị quyết chuyên đề trước khi đưa ra kì họp đều được bàn bạc dân chủ, sau khi ban hành thì được phổ biến rộng rãi đến nhân dân để tổ chức thực hiện. Mọi ý kiến chất vấn, kiến nghị được giải đáp, giải quyết hoặc kiến nghị lên cấp trên.

Để đảm nhiệm hiệu quả chức năng quản lí hành chính nhà nước tại địa phương, Ủy ban nhân dân thị trấn do đồng chí Hoàng Văn Biết làm Chủ tịch, thực hiện tốt tuần làm việc 40 giờ, tổ chức giao ban nắm tình hình, triển khai các văn bản cấp trên kịp thời, chú trọng củng cố hệ thống chính quyền xóm đủ mạnh. Các chức danh chuyên môn hoạt động có hiệu quả. Trung tâm giao dịch 1 cửa hoạt động có hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi giải quyết các quyền lợi của công dân.

Với hiệu lực quản lí, điều hành của Ủy ban nhân dân, kinh tế, xã hội thị trấn phát triển; đời sống nhân dân được nâng lên cả vật chất và tinh thần; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đổi mới phương thức hoạt động, phát huy được vai trò vận động, tổ chức quần chúng tham gia thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội. Đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận và các đoàn thể thường xuyên được củng cố, kiện toàn; được bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, nội dung, phương pháp tập hợp quần chúng.

Năm 2010, thời điểm kết thúc nhiệm kì của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn khóa XVII, các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với mục tiêu đại hội đã

đề ra. Đánh giá một cách tổng quát, trong giai đoạn 2000 - 2010, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, song với sự năng động, đoàn kết, sáng tạo, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc thị trấn Thanh Nhật đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, nổi bật nhất là lĩnh vực phát triển kinh tế. Cùng với sự phát triển của kinh tế, đời sống văn hóa - xã hội cũng được nâng cao, có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng được đổi mới, vững mạnh. Với những kết quả đạt được, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Thanh Nhật đã vinh dự được nhận nhiều khen thưởng.

Tuy những hạn chế vẫn còn, như “công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn lúng túng, chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Các đề án phát triển kinh tế kém hiệu quả, chưa phát huy được sức mạnh sẵn có của địa phương. Chất lượng gia đình văn hoá, làng văn hoá chưa cao. Tệ nạn ma tuý, trộm cắp tài sản chưa được ngăn chặn kịp thời”, nhưng những mặt tích cực vẫn là chủ đạo. Những thành tích là cơ sở, nền tảng để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Thanh Nhật bước vào thời kì mới với ý chí, quyết tâm và kết quả cao hơn.

Chương VI

ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG NGÀY Càng GIÀU ĐẸP (2010 - 2023)

I. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, thay đổi bộ mặt đô thị (2010 - 2015)

Qua 25 năm thực hiện đường lối đổi mới, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực. “Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, tiềm lực và quy mô nền kinh tế tăng lên, nước ta đã ra khỏi tình trạng kém phát triển”¹. Với tỉnh Cao Bằng nói chung và huyện Hạ Lang nói riêng, tiềm lực kinh tế được tăng cường, lĩnh vực văn hóa - xã hội khởi sắc, tình hình an ninh chính trị ổn định. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức.

Trong bối cảnh đó, thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Huyện ủy Hạ Lang, từ ngày 9 đến ngày 10/6/2010, Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XVIII, nhiệm kì 2010 - 2015. Tham dự đại hội có 98 đại biểu, đại diện cho 230 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.150 - 151.

Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn khóa XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010. Báo cáo nêu rõ: Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn, sự điều hành, quản lý năng động của chính quyền cùng với sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, ngành và nhân dân các dân tộc thị trấn, thị trấn Thanh Nhật đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng và an ninh.

Trên cơ sở phân tích những kết quả đạt được trong giai đoạn 2005 - 2010, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát của giai đoạn 2010 - 2015: “Tập trung xây dựng và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Xây dựng chi bộ, Đảng bộ trong sạch vững mạnh, thường xuyên củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới. Chủ động khai thác tiềm năng thế mạnh của địa phương, tranh thủ mọi nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, tập trung phát triển kinh tế toàn diện theo hướng công nghiệp hoá - hiện đại hoá. Đặc biệt chú trọng lĩnh vực nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các dự án phát triển nông lâm nghiệp, tăng giá trị diện tích đất canh tác. Phấn đấu tăng tỉ trọng công nghiệp, thương mại và dịch vụ. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống của nhân dân gắn liền với giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội”¹.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật

Mục tiêu tổng quát được Đại hội cụ thể hóa thành 19 chỉ tiêu phấn đấu: Tổng sản lượng lương thực đạt 650 tấn; Thu nhập bình quân đầu người đạt 5,5 - 6 triệu đồng/người/năm; Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm đạt 10 - 11%; Tổng sản lượng gỗ tương đạt 30 tấn; Diện tích trồng mía đạt 15 ha; Nâng độ che phủ rừng lên 60 - 65%; Tăng trưởng đàn trâu, đàn bò 2-3%/năm; Tỷ lệ người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 70 - 80%; Thu ngân sách trên địa bàn đạt 152 triệu/năm; Thương mại dịch vụ đạt 30 - 35%; Thực hiện tốt đề án 3 giảm (giảm tệ nạn ma túy, giảm tội phạm hình sự, giảm tai nạn giao thông); 100% số xóm có nhà họp cộng đồng; 100% số xóm có đường bê tông; 85% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá; 50% số xóm đạt tiêu chuẩn làng văn hoá; 100% cơ quan, đơn vị đạt công sở văn hoá; Giảm tỷ lệ hộ nghèo 2-3%/năm; Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng 1 - 2%/năm; Giảm tỷ suất sinh 0,4 ‰/năm; Giữ vững phổ cập giáo dục Trung học cơ sở và phổ cập giáo dục Tiểu học; Công tác xây dựng Đảng: Hằng năm, trên 80% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ và trên 50% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; trên 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 15% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đảng bộ hằng năm đạt trong sạch vững mạnh¹.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn gồm 9 ủy viên. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy thị trấn gồm 3 ủy viên. Đồng chí Hoàng

¹ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, ngày 10/6/2010, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật

Minh Thư - được tín nhiệm bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy khóa XVIII.

Tiếp sau Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn, từ ngày 04 đến ngày 06/8/2010. Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tổ chức. Đại hội đã tập trung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị nhiệm kỳ 2005 - 2010 và thảo luận phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2010 - 2015. Đại hội khẳng định: Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ và nhân dân huyện Hạ Lang đã đoàn kết nhất trí, phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường, phấn đấu vượt qua khó khăn và đạt nhiều thành tựu quan trọng. Trên cơ sở đó, Đại hội xác định mục tiêu chung của nhiệm kỳ 2010 - 2015 là: Huy động tối đa các nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội, khai thác tốt tiềm năng lợi thế của huyện, kết hợp và liên kết hợp tác phát triển với các địa phương trong và ngoài tỉnh, phát triển kinh tế đối ngoại. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nông, lâm nghiệp - dịch vụ, thương mại - công nghiệp và xây dựng; gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng và chỉnh đốn Đảng là then chốt với xây dựng văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội; không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm quốc phòng - an ninh. Với định hướng "Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng, đoàn kết, đổi mới, dân chủ, phát huy mọi nguồn lực để phát triển nhanh và bền vững", Đại hội nhất trí thông qua 22 mục tiêu và nhóm mục tiêu chủ yếu, xác

định các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể nhằm thực hiện thắng lợi các mặt công tác.

Quán triệt chủ trương của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ XVIII, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã tập trung nghiên cứu, lãnh đạo, khai thác triệt để điều kiện thuận lợi, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh và xây dựng hệ thống chính trị địa phương.

Về kinh tế, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích phát triển thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp đi đôi với đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, góp phần giải quyết việc làm tại chỗ, từng bước nâng cao đời sống nhân dân. ☎ 0916.095.123

Trong bối cảnh việc quy hoạch đô thị làm giảm đáng kể diện tích đất nông nghiệp, Đảng ủy Thị trấn Thanh Nhật đã chỉ đạo tăng cường chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, phát triển chăn nuôi trở thành ngành sản xuất chính ở những địa bàn có điều kiện. Theo chương trình 30a và chương trình 135, thị trấn được hỗ trợ hơn 137 tấn phân bón; hơn 71 tấn giống mía; 03 con bò giống; 15 con lợn nái và máy tẽ ngô, với tổng số tiền hỗ trợ gần 1,2 tỉ đồng. Các công trình thủy lợi cũng được đầu tư sửa chữa. Với nguồn vốn hỗ trợ, thị trấn đã tiến hành sửa chữa đập Cốc Pết xóm Đoảng Hoan, đập Búng Khuôn xóm Sộc Quân và đập Phai Khọn, mương nội đồng xóm Huyền Du. Năm 2014, công trình thủy lợi Thang Khị thuộc cánh đồng xóm Đoảng Hủ

được xây dựng với tổng số vốn trên 1,9 tỷ đồng¹. Nhờ sự hỗ trợ của các cấp, ngành và sự nỗ lực của nhân dân địa phương, ngành trồng trọt và chăn nuôi của thị trấn Thanh Nhật đã vượt qua khó khăn, thu được nhiều kết quả tích cực.

Trong trồng trọt, tỷ lệ sử dụng giống mới đạt trên 90% đối với cây ngô và trên 60% đối với cây lúa. Tổng sản lượng lương thực bình quân đạt 678 tấn, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Ngoài cây mía, người nông dân Thị trấn chú trọng phát triển cây đỗ tương, cây sắn... Trong đó, nhiệm kỳ 2010 - 2015 chứng kiến sự mở rộng của diện tích trồng mía. Toàn thị trấn đã trồng được 15,8 ha.

Công tác tiêm phòng gia súc, dự trữ thức ăn, phòng chống rét cho gia súc được quan tâm. Hằng năm, thị trấn tổ chức tiêm phòng 02 đợt cho đàn gia súc theo định kỳ và điều tra sự biến động của đàn gia súc. Nhiều năm liên tiếp, trên địa bàn thị trấn không xảy ra dịch bệnh lớn trên đàn gia súc. Số lượng gia súc chết vì giá rét giảm dần. Năm 2014, thị trấn có đàn trâu 323 con, đàn bò 174 con.

Đối với lâm nghiệp, Đảng ủy thị trấn lãnh đạo tăng cường chăm sóc, bảo vệ diện tích rừng đã có, phát triển kinh tế vườn rừng. Trong đó, chú ý lựa chọn những cây đặc thù nhằm hai mục đích, vừa phát triển kinh tế, vừa tạo cảnh quan, môi trường sinh thái, phục vụ phát triển du lịch. Trong nhiệm kỳ, toàn thị trấn đã trồng cây phân tán được 1000 - 1.500 cây/năm. Công tác quản lý, khoanh nuôi bảo vệ rừng được thực hiện tốt. 873,9 ha đất rừng của thị trấn đã được cấp bì

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

đổ giao cho tập thể và các hộ gia đình tiến hành khoanh nuôi, bảo vệ. Ban chỉ huy phòng cháy chữa cháy rừng thị trấn và 12 tổ phòng cháy chữa cháy rừng tại 12 xóm được kiện toàn. Nhờ làm tốt công tác phòng, chống cháy rừng nên trên địa bàn thị trấn không có vụ cháy rừng nào xảy ra. Đến năm 2015, độ che phủ rừng của thị trấn giữ ở mức 48,9%¹.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn đã chỉ đạo khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh về thương mại, dịch vụ. Các loại hình dịch vụ ngày càng được mở rộng, đa dạng, phong phú, chất lượng dịch vụ từng bước được nâng cao, góp phần đưa thương mại, dịch vụ trở thành ngành kinh tế chiếm tỉ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế của thị trấn. Nhờ có những giải pháp phù hợp, khuyến khích tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển, số hộ kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thị trấn không ngừng phát triển. Năm 2014, toàn thị trấn có 237 hộ kinh doanh, chiếm 37,08%, trong đó kinh doanh dịch vụ thương mại là 55 hộ.

Sản xuất công nghiệp đã có bước phát triển. Thị trấn có 03 hợp tác xã và 02 tổ sản xuất vật liệu xây dựng hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu xây dựng của người dân. Các loại máy công cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp như máy cày, máy xay xát, máy tuốt lúa được nhân dân đưa vào sử dụng. Các nghề truyền thống như làm bún, làm bánh nướng, đường phen duy trì trong các xóm.

Nhận thức rõ ngân sách Nhà nước là công cụ điều chỉnh vĩ mô nền kinh tế, định hướng phát triển sản xuất, điều tiết thị

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

trường, bình ổn giá cả, điều chỉnh đời sống xã hội, trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng ủy thị trấn chỉ đạo chính quyền có những giải pháp triển khai thực hiện thu ngân sách, chủ động khai thác triệt để các nguồn thu, thu đúng, thu đủ. Kết quả thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước, tăng bình quân 10%/năm. Việc chi ngân sách thực hiện đúng theo Luật ngân sách. Tổng chi ngân sách 5 năm là hơn 15 tỉ đồng, đã cơ bản bảo đảm cho các hoạt động thường xuyên, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và các nhiệm vụ khác.

Với quan điểm đô thị đóng vai trò chủ đạo cho sự phát triển kinh tế - xã hội trong công cuộc công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn thường xuyên chỉ đạo công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị theo quy hoạch, đúng chỉ giới, lộ giới và các quy định của Nhà nước về hoạt động xây dựng. Các bộ phận chức năng tích cực hướng dẫn, đôn đốc các hộ dân xây dựng công trình theo đúng quy định của pháp luật; kiểm tra, ngăn chặn kịp thời những vi phạm trong hoạt động xây dựng. Ban quản lý bảo đảm trật tự đô thị thị trấn Thanh Nhật phối hợp với các ban ngành chuyên môn của huyện đã tiến hành kiểm tra các trường hợp xây dựng vi phạm quy hoạch, lấn chiếm hành lang giao thông trên địa bàn. Qua kiểm tra, đã lập biên bản 06 hộ xây dựng lấn chiếm hành lang giao thông và 07 hộ xây dựng vi phạm quy hoạch; giải tỏa 04 hộ lấn chiếm lề đường, 01 trường hợp lấn chiếm bờ suối; lập biên bản 17 trường hợp kinh doanh, bán hàng vi phạm hành lang an toàn giao thông. Cùng với kiểm tra và xử lý vi phạm, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực quản lý đô thị được tiến hành thường xuyên.

Nhờ vậy, trật tự xây dựng, mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường trên địa bàn thị trấn từng bước đi vào nền nếp. Ý thức thực hiện nếp sống văn minh của người dân thị trấn được nâng lên.

Bên cạnh việc tăng cường quản lý đô thị, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác xây dựng cơ bản, coi đây là một bước đột phá trong việc tạo diện mạo mới cho thị trấn. Trong 5 năm (2010 - 2015), từ các nguồn vốn, nhiều công trình của thị trấn đã được nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới. Công trình nhà văn hóa thị trấn được cải tạo, sửa chữa và đã đưa vào sử dụng từ cuối năm 2014 với tổng số vốn được đầu tư gần 1 tỉ đồng. Chùa Sùng Phúc được sửa chữa nâng cấp các hạng mục với số vốn được đầu tư từ ngân sách nhà nước gần 800 triệu đồng. Đường bê tông xóm Kéo Sy và xóm Sộc Quân được cải tạo bằng nguồn vốn 30A gần 4 tỉ đồng. Công trình cấp nước sạch do Công ty trách nhiệm hữu hạn Cấp nước Cao Bằng làm chủ đầu tư đã đưa vào sử dụng trong năm 2014. Công trình thoát nước do thị trấn làm chủ đầu tư với tổng số vốn gần 10 tỉ đồng đã hoàn thành trên 94% khối lượng công trình. Ngoài ra, thị trấn còn được đầu tư sửa chữa và nâng cấp các công trình như tính lộ 207 đoạn qua thị trấn; đường giao thông Thanh Nhật - Vinh Quý; các trường học và các công trình khác trên địa bàn.

Để từng bước hoàn thiện giao thông nông thôn, thị trấn đã thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II làm đường vào khu sản xuất tại xóm Lũng Đốn và Bó Rạc với tổng kinh phí đầu tư gần 3 tỉ đồng. Với phương thức nhà nước và nhân dân

cùng làm, 100% các xóm của Thanh Nhật đã có đường bê tông vào đến trung tâm xóm.

Giáo dục - đào tạo được quan tâm. Cơ sở vật chất được đầu tư là điều kiện quan trọng thúc đẩy giáo dục - đào tạo Thanh Nhật có bước chuyển biến tích cực. Từ khi có Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, chất lượng dạy và học trong các trường học trên địa bàn thị trấn được nâng lên. Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp ở các nhà trường luôn duy trì ở mức cao. Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thanh Nhật được công nhận trường chuẩn quốc gia. Công tác khuyến học được duy trì và phát triển.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được đẩy mạnh. Hằng năm, Trạm Y tế thị trấn tiến hành chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, nhất là các đối tượng chính sách, người cao tuổi; thực hiện chương trình Quốc gia tiêm chủng mở rộng, bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 5 tuổi. Mạng lưới y tế thôn bản được kiện toàn, 12/12 tổ, xóm đều có cộng tác viên, được đào tạo qua các lớp cơ bản, hoạt động thường xuyên. Chương trình nha học đường ở các trường học, việc khám bệnh định kỳ và giám sát dịch bệnh ở các trường học, các tổ dân phố được duy trì, kịp thời phát hiện và ngăn chặn không để dịch bệnh lây lan trên địa bàn. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm mạnh. Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 16% (năm 2010) xuống còn 12,8% (2015), trung bình giảm 1%/năm¹. Cùng với việc tiếp tục triển khai các chương trình

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

mục tiêu Quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền giảm sinh và giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; đồng thời nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Đảng (4/2006) về phát triển văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội, Đảng bộ thị trấn thường xuyên quan tâm lãnh đạo các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa lành mạnh của nhân dân trên địa bàn. Cùng với việc tăng cường quản lý văn hóa, dịch vụ văn hóa, hoạt động tôn giáo trên địa bàn, loa truyền thanh được lắp đặt tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn góp phần tích cực tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên, đặc biệt là vào dịp các ngày kỉ niệm, ngày lễ lớn, như tổ chức Hội xuân; giao lưu văn nghệ - thể thao với các đơn vị trong và ngoài huyện, tham gia các phong trào do huyện Hạ Lang tổ chức. Thị trấn tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao thị trấn lần thứ 3 với 06 bộ môn thi đấu. Năm 2013, cử đoàn vận động viên tham dự Đại hội Thể dục thể thao huyện Hạ Lang lần thứ VII, đạt nhiều giải thưởng. Phân hội Bảo tồn dân ca của thị trấn được thành lập với 14 nghệ nhân tham gia. Hằng năm, với sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền thị trấn, lễ hội chùa Sùng Phúc được tổ chức tốt. Ban Tổ chức Lễ hội chuẩn bị phần lễ, phần hội với phương châm giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, khôi phục các trò chơi dân gian, làn điệu dân ca mang đậm bản sắc dân tộc. Công tác an ninh, trật tự và an toàn giao thông được tăng cường,

bảo đảm lễ hội diễn ra an toàn, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu trải nghiệm của du khách thập phương.

Xác định xóa đói giảm nghèo là một công tác vừa cấp bách vừa lâu dài và rất khó khăn, hằng năm, Đảng ủy, chính quyền thị trấn chỉ đạo, khảo sát các đối tượng thuộc diện nghèo để tìm giải pháp khắc phục, từng bước tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các hộ nghèo đẩy mạnh trồng trọt kết hợp chăn nuôi, đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất. Ban chỉ đạo xóa đói giảm nghèo của thị trấn tín chấp vay vốn ngân hàng chính sách để các hộ nghèo phát triển kinh tế. Nhờ đó, công tác giảm nghèo có kết quả tích cực. Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thị trấn giảm bình quân 2,3%/năm. Đến năm 2015, thị trấn còn 75 hộ nghèo, chiếm 11,73%.

Phong trào Đền ơn đáp nghĩa, Uống nước nhớ nguồn được nhân dân thị trấn hưởng ứng. Chính sách, chế độ đối với người có công được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chi trả thường xuyên, đầy đủ, kịp thời và đúng đối tượng. Cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể thường xuyên thăm hỏi, tặng quà đối tượng chính sách nhân ngày Tết cổ truyền, ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7); giúp đỡ người tàn tật, người già cô đơn, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Trong nhiệm kỳ, thị trấn đã tổ chức tiếp nhận và thăm hỏi, tặng quà các gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, đối tượng xã hội với tổng số 347 suất quà, trị giá trên 150 triệu đồng; cứu đói giáp hạt, cứu trợ tết với tổng số gạo cứu trợ là hơn 14 tấn. Năm 2012 và năm 2013, thị trấn bị mưa đá và lốc xoáy làm thiệt hại nặng nề về nhà cửa và hoa màu, ước tính thiệt hại hơn 6 tỉ đồng. Được

sự quan tâm của nhà nước, cả hai đợt thị trấn đã triển khai hỗ trợ tổng số tiền gần 4 tỉ đồng và hơn 58 tấn gạo.

Là thị trấn huyện lỵ, tập trung dân cư nên các tệ nạn xã hội, các mặt tiêu cực từ bên ngoài đều ảnh hưởng đến địa bàn thị trấn. Trước tình hình đó, vấn đề giữ vững an ninh trật tự luôn được cấp ủy, chính quyền thị trấn Thanh Nhật đặt lên hàng đầu. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, trên cơ sở quán triệt các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy thị trấn đã tăng cường lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được công an thị trấn tham mưu, cấp uỷ lãnh đạo, chính quyền điều hành thực hiện có hiệu quả. Thị trấn đã tổ chức 60 buổi tuyên truyền về an ninh trật tự cho nhân dân, thu hút gần 4000 lượt người tham gia. Với sự hỗ trợ của cơ quan chức năng, thị trấn đã củng cố Ban công an, xây dựng kế hoạch tăng cường đấu tranh phòng chống tội phạm. Lực lượng công an viên kết hợp lực lượng dân quân tuần tra bảo vệ khu dân cư các ngày lễ tết, gọi hỏi, răn đe giáo dục và thử xét nghiệm qua que thử các đối tượng nghi sử dụng chất ma túy. Trong nhiệm kỳ, không có vụ việc lớn xảy ra trên địa bàn thị trấn. 42 trường hợp không khai báo tạm trú, 8 vụ gây rối làm mất trật tự, 02 vụ trộm cắp tài sản công dân, 02 vụ vi phạm giao thông; 04 vụ với 20 đối tượng đánh bạc, 02 vụ 04 đối tượng mua bán trái phép chất ma túy,... được phát hiện và xử lý kịp thời. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn thị trấn được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, trong 5 năm (2011 - 2015), thị trấn đã thực hiện quản lý chặt chẽ công dân trong độ

tuổi nghĩa vụ quân sự, lực lượng dân quân, dự bị động viên. Trong 5 năm, thị trấn đã có 15 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự. Năm 2013, thị trấn tổ chức diễn tập chiến đấu trị an đạt kết quả khá. Ban Chỉ huy quân sự thị trấn tham gia huấn luyện, diễn tập theo kế hoạch, phương án tác chiến của Ban Chỉ huy quân sự huyện. Chế độ quản lý vũ khí trang bị, quân số và phương án sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dân quân được thực hiện nghiêm túc theo quy định. Chính sách đối với người tham gia bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế theo Quyết định 142 và Quyết định 62 của Thủ tướng Chính phủ được thực hiện tốt. Thị trấn đã có 105 đối tượng được hưởng trợ cấp theo Quyết định 142 và 43 đối tượng được hưởng trợ cấp theo Quyết định 62.

Cùng với quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ thị trấn đặc biệt coi trọng công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên; xây dựng tổ chức Đảng thị trấn vững mạnh trên cả ba mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Hàng năm, Đảng ủy thị trấn đều tổ chức hội nghị nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ XVII. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 (16/01/2012) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay. Các chi bộ và cá nhân từng

đảng viên tiến hành tự kiểm điểm, tự đánh giá một cách nghiêm túc, được tham gia góp ý, chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm và tìm biện pháp khắc phục. Thông qua đó, ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ được nâng cao, làm tăng thêm sức chiến đấu của tổ chức đảng. Khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ thị trấn ngày càng được củng cố vững chắc trên cơ sở đấu tranh tự phê bình và phê bình.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển và sử dụng cán bộ được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, thị trấn đã kiện toàn các chức danh theo đúng quy trình. Việc luân chuyển cán bộ được thực hiện nghiêm túc. Công tác phát triển đảng viên mới được chú trọng, bảo đảm chất lượng. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ thị trấn đã kết nạp được 77 đảng viên mới. Hằng năm, có trên 75% chi bộ thuộc Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh 5 năm liên tục. Trên 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ¹.

Ban Chấp hành Đảng bộ ban hành Quy chế làm việc từ đầu nhiệm kỳ, phân công nhiệm vụ cho các đảng ủy viên, xây dựng chương trình công tác toàn khóa, quy định chi tiêu tài chính, quyết định kiện toàn thành viên các ban xây dựng Đảng. Căn cứ vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thị trấn đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Đảng, công tác thu, chi tài chính và công tác cán bộ được tiến hành định kỳ ở tất cả các chi bộ trực thuộc. Qua 14 cuộc kiểm tra; 07 cuộc giám sát, Đảng ủy đã phát hiện và tiến hành kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng 02 đảng viên vi phạm pháp luật (hành vi đánh bạc); kỷ luật khiển trách 02 đảng viên; đề nghị xóa tên 01 đảng viên sang Trung Quốc làm thuê trái phép¹.

Công tác dân vận được quan tâm chỉ đạo, tập trung vào đẩy mạnh thực hiện Pháp lệnh, Quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Năm 2014, những đại biểu tiêu biểu, xuất sắc đại diện cho đồng bào các dân tộc thị trấn Thanh Nhật đã tham dự Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Hạ Lang lần thứ II. Đại hội đã tổng kết thành tựu của các dân tộc thiểu số trong huyện qua các giai đoạn lịch sử, ghi nhận và biểu dương những nỗ lực, cố gắng của Đảng bộ, chính quyền và những đóng góp to lớn của đồng bào các dân tộc thiểu số toàn huyện, trong đó có đồng bào các dân tộc thiểu số thị trấn Thanh Nhật trên con đường xây dựng đô thị huyện lỵ đẹp giàu.

Hội đồng nhân dân thị trấn nhiệm kỳ 2011- 2016 gồm 25 đại biểu, đã tổ chức được 10 kỳ họp, 09 cuộc giám sát chung và giám sát theo chuyên đề, 48 cuộc tiếp xúc cử tri. Công tác tổ chức, chương trình nội dung các kỳ họp luôn thực hiện đúng luật và được cụ thể hóa. Trong nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân thị trấn đã ra được 25 Nghị quyết và tổ chức lấy

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu theo quy định.

Bám sát chủ trương của Đảng bộ, nghị quyết của Hội đồng nhân dân và sự chỉ đạo của cấp trên, Ủy ban nhân dân thị trấn do đồng chí Nông Văn Bội làm Chủ tịch, đã đề ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Ủy ban nhân dân thị trấn tập trung chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính, phục vụ nhân dân theo cơ chế "một cửa"; rà soát các chỉ tiêu nhiệm vụ từng tháng, từng quý, từng năm theo kế hoạch đề ra, tăng cường thu ngân sách; đẩy mạnh công tác quản lý quy hoạch đô thị, đất đai, môi trường, bảo đảm an ninh trật tự, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trên địa bàn. 100% số xóm đều xây dựng được hương ước, quy ước và thành lập được tổ hoà giải cơ sở. Thị trấn đã tiếp nhận và tiến hành hòa giải 11 vụ, trong đó hòa giải thành công 07 vụ và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 06 vụ.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thị trấn có nhiều đổi mới trong phương thức hoạt động, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, đóng góp tích cực vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị trấn chủ động trong triển khai Quyết định 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng

Đảng, xây dựng chính quyền, góp phần phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Mặt trận phát huy vai trò nòng cốt trong tổ chức tuyên truyền thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”; cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, từng bước nâng cao chất lượng các cuộc vận động. Trong nhiệm kỳ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị trấn đã tổ chức vận động đóng góp ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” được hơn 21 triệu đồng, tổ chức tặng 56 suất quà cho người nghèo với tổng số tiền gần 16 triệu đồng và hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết cho 3 trường hợp.

Đại hội Đoàn thanh niên và Hội liên hiệp thanh niên thị trấn được tổ chức thành công. Ban Chấp hành đoàn được kiện toàn đã tích cực bám cơ sở, củng cố tổ chức, giáo dục rèn luyện đoàn viên thanh niên, tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, lao động xã hội chủ nghĩa, thu hút và động viên đoàn viên thanh niên thị trấn tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn.

Với công tác phụ nữ, Đảng ủy chỉ đạo kiện toàn và bầu chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội Phụ nữ thị trấn. Những vướng mắc về tổ chức và hoạt động được tháo gỡ kịp thời, làm phong trào phụ nữ trên địa bàn có những chuyển biến tích cực. Hằng năm, Hội phụ nữ thị trấn kết nạp được thêm nhiều hội viên mới. Các phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan; phụ nữ tham gia xóa đói giảm nghèo được đẩy mạnh. Hội tín chấp vay vốn cho chị em phát triển kinh tế, tham gia các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao đời sống.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội Nông dân thị trấn cũng được thường xuyên kiện toàn từ Ban Chấp hành cho đến các chi hội. Các chi hội trưởng ở các xóm đều kiêm công tác viên khuyến nông. Số lượng hội viên tăng lên qua các năm: Hội tuyên truyền hội viên đổi mới phương thức, tập quán canh tác và chăn nuôi, đưa các loại giống cây trồng, vật nuôi cho năng suất cao vào sản xuất; tiến hành thâm canh tăng vụ. Với những hoạt động tích cực của Hội, các mô hình sản xuất hàng hóa nông - lâm nghiệp dần được hình thành. Các lớp tập huấn khuyến nông được đông đảo nông dân tham gia. Hiện tượng nông nhàn đã giảm. Các hộ gia đình sản xuất, kinh doanh giỏi ngày càng nhiều. 54 hộ được biểu dương sản xuất kinh doanh giỏi các cấp.

Phát huy bản chất anh Bộ đội cụ Hồ, các cựu chiến binh trong Hội Cựu chiến binh thị trấn đã động viên nhau góp sức phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Hằng năm, Hội tổ chức trao đổi, học hỏi kinh nghiệm và giao lưu văn nghệ với các đơn vị bạn. Các chi hội quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên, tín chấp vay vốn cho hội viên phát triển kinh tế, tổ chức thăm hỏi động viên kịp thời lúc hội viên ốm đau hoặc gia đình gặp khó khăn, hoạn nạn. Với những hoạt động tích cực, tổ chức Hội cựu chiến binh thực sự là nòng cốt cho các phong trào ở địa phương.

Nhìn lại 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2010 - 2015, thị trấn Thanh Nhật đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. “Đảng bộ và nhân dân thị trấn Thanh Nhật đã đoàn kết thống nhất, lao động, sáng tạo, tập trung thực hiện nhiệm vụ chính trị và đạt được những kết quả quan trọng. Bộ máy tổ chức lãnh đạo không ngừng

được củng cố và tăng cường; hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền được nâng lên; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân từng bước được đổi mới. Sức mạnh khối đại đoàn kết của cả hệ thống chính trị được tăng cường; Nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; Văn hóa- xã hội có nhiều khởi sắc; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên. Quốc phòng an ninh luôn được giữ vững. Hoàn thành vượt mức nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội Đại hội lần thứ XVIII đề ra. Tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên luôn vững vàng; nhân dân luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hăng hái thi đua lao động sản xuất phát triển kinh tế giảm nghèo bền vững". Với những kết quả đó, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc thị trấn Thanh Nhật đã nhận được nhiều khen thưởng của các cấp, các ngành.

Bên cạnh những thành tích đạt được, công tác lãnh đạo của Đảng bộ thị trấn trong giai đoạn 2010 - 2015 còn một số tồn tại, hạn chế là: "Nền kinh tế địa phương tuy phát triển nhưng chưa khai thác hết tiềm năng sẵn có; Công tác xây dựng Đảng ở một số mặt chưa đáp ứng yêu cầu; Hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền chưa nâng cao; Công tác vận động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân chưa có chiều sâu. Tội phạm ma túy diễn biến phức tạp, chưa được đẩy lùi có hiệu quả"¹.

Những hạn chế, khuyết điểm trên đã được các cấp ủy đảng tổ chức kiểm điểm và tìm ra nguyên nhân, rút ra bài học kinh

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

nghiệm làm cơ sở cho việc định hướng công tác lãnh đạo của Đảng bộ thị trấn trong những năm tiếp theo.

II. Lãnh đạo xây dựng thị trấn đẹp giàu, phát triển vững chắc (2015 - 2020)

Những năm 2015 - 2020, bối cảnh lịch sử đặt ra nhiều thuận lợi và thách thức với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Thanh Nhật. Kinh tế - xã hội của Thị trấn tiếp tục phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước nâng cao. Chính trị ổn định, khối đại đoàn kết các dân tộc được củng cố vững chắc. Quốc phòng an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đổi mới, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Trong bối cảnh đó, trong hai ngày 05-06/6/2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được tổ chức. Tham dự Đại hội có 119 đại biểu chính thức được bầu chọn từ các Đại hội chi bộ trực thuộc, đại diện cho 304 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Với chủ đề “Nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị; phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, đoàn kết, sáng tạo; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị giàu đẹp, văn minh”, Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: "Tập trung xây dựng và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Xây dựng chi bộ, Đảng bộ trong sạch vững mạnh, thường xuyên củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chủ động khai thác tiềm năng thế mạnh của địa phương, tranh thủ mọi nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, tập trung phát triển kinh tế toàn diện

theo hướng công nghiệp hoá - hiện đại hoá. Đặc biệt chú trọng trong lĩnh vực nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao.. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các dự án phát triển nông lâm nghiệp, tăng giá trị diện tích đất canh tác. Phấn đấu tăng tỉ trọng công nghiệp, thương mại và dịch vụ. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tích cực phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống của nhân dân gắn liền với giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội"¹.

Để thực hiện mục tiêu tổng quát, Đại hội xác định 15 mục tiêu cụ thể, chủ yếu, bao gồm: Tổng sản lượng lương thực đạt 690 tấn/năm; Thu nhập bình quân đầu người đạt 15 triệu đồng/năm; Thu ngân sách trên địa bàn tăng trên 12%/năm; Sản lượng đỗ tương đạt 30 tấn/năm; Diện tích mía đường đạt 17 ha; Nâng độ che phủ rừng lên 52%; Tăng trưởng đàn trâu, bò đạt 1%/năm; Phấn đấu mở đường vào khu nội đồng đạt 1 - 2 tuyến; Tỷ lệ người dân được dùng nước hợp vệ sinh đạt 95%; Giữ vững phổ cập giáo dục Tiểu học, Trung học cơ sở và giáo dục mầm non; nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia; Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng 1%/năm; Giảm tỷ suất sinh 1%/năm; Giảm tỷ lệ hộ nghèo 1%/năm; Hằng năm, 85% số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; 50% số xóm đạt tiêu chuẩn Làng văn hóa; 100% số cơ quan đơn vị đạt tiêu chuẩn văn hóa. Việc xây dựng nhà họp cộng đồng hoàn thành trong năm 2015; Công tác xây dựng Đảng: Số chi bộ đạt Trong sạch vững mạnh 60 - 70%/năm; Đảng bộ đạt Trong

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật

sạch vững mạnh hằng năm; 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 15% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết nạp đảng viên mới: 14 đảng viên/năm¹.

Bằng tinh thần trách nhiệm và công tâm, Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật khóa XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đồng chí Cao Xuân Hưng được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy khóa XIX.

Sau Đại hội đại biểu Đảng bộ Thị trấn, từ ngày 03 đến ngày 05/8/2015, Đại hội Đảng bộ huyện Hạ Lang lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015 - 2020 được tổ chức. Đại hội đã tập trung trí tuệ, phân tích rõ tình hình kinh tế - xã hội của huyện, kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV. Trên cơ sở khẳng định những kết quả đạt được, những khuyết điểm, vấn đề còn tồn tại, Đại hội đã thống nhất xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, tập trung huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế; đẩy mạnh phát triển nông - lâm nghiệp, thực hiện chuyển dịch cơ cấu giống, cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giảm nghèo nhanh và bền vững; tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế đối ngoại với các huyện Long Châu và Đại Tân - Trung

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

Quốc; giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc đường biên, mốc giới, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị giữa hai nước. Với mục tiêu đó, Đại hội thống nhất chủ đề của nhiệm kì 2015 - 2020 là: “Nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị; phát huy sức mạnh tổng hợp; huy động mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới”.

Quán triệt Nghị quyết của Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật đã cụ thể hóa thành chương trình hành động và nhanh chóng đưa nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp vào cuộc sống, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện nhiệm vụ trên các lĩnh vực. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do nguồn vốn đầu tư hạn hẹp, thời tiết diễn biến bất thường, song, phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm của toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, thị trấn Thanh Nhật đã đạt được nhiều kết quả tích cực, diện mạo đô thị huyện lỵ thay đổi từng ngày.

Kinh tế đạt mức tăng trưởng khá. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Đến năm 2020, trên địa bàn thị trấn, sản xuất nông nghiệp có 346 hộ, chiếm 51,6/62%; thương mại - dịch vụ có 132 hộ, chiếm 19,7/38%; còn 28,7% số hộ là cán bộ, viên chức.

Tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thị trấn. Sự phát triển rộng khắp của hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ đã thúc đẩy lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương. Thị trấn có 02 hợp tác xã hoạt động hiệu quả (đã giảm 01 hợp tác xã so với đầu nhiệm kì).

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, kết quả đáng lưu ý nhất là trong điều kiện đất nông nghiệp và lực lượng lao động trong nông nghiệp ngày càng giảm nhưng năng suất, sản lượng ngành trồng trọt của Thị trấn vẫn giữ vững. Đối với cây lúa, Đảng bộ Thị trấn lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu giống, thời vụ gieo trồng theo hướng sử dụng giống lúa lai, lúa thuần chất lượng cao, có khả năng thích ứng tốt, thời gian sinh trưởng phát triển ngắn nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Chính sách hỗ trợ giống mới cho nông dân sản xuất được thực hiện hiệu quả. Trong những năm 2015 - 2020, sản lượng lương thực (có hạt) vẫn đạt chỉ tiêu đề ra. Sản lượng lương thực bình quân đạt trên 728 tấn. Bình quân lương thực đầu người đạt 216/250 kg/người/năm.

Ngoài lúa và ngô, cấp ủy, chính quyền Thị trấn khuyến khích bà con nông dân đưa các giống hoa màu cho hiệu quả kinh tế cao vào gieo trồng, thâm canh, tăng vụ. Cây đỗ tương cho sản lượng bình quân mỗi năm đạt 7,5/30 tấn. Diện tích đỗ tương giảm dần (do thoái hóa giống và bà con nông dân chủ động bỏ nhiều diện tích. Ủy ban nhân dân và các đoàn thể chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn cho nông dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, sản xuất theo quy trình VietGAP để nâng cao năng suất, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Đáng chú ý trong nông nghiệp Thanh Nhật thời gian này là việc triển khai trồng cây mía. Dự án về vùng mía xuất khẩu của huyện Hạ Lang đã được phê duyệt từ năm 2006 với tổng vốn đầu tư hơn 23 tỉ đồng. Đến năm 2020, toàn huyện Hạ Lang có hơn 230 ha mía, trong đó, mía nguyên liệu 215 ha tại các xã Thị Hoa, Thống Nhất, Cô Ngân. Diện tích mía của thị

trấn Thanh Nhật thuộc 14,7 ha mía làm đường phen (tại thị trấn Thanh Nhật và xã Vinh Quý). Ngoài lợi ích về kinh tế góp phần xóa đói giảm nghèo, việc phát triển cây mía ở Thanh Nhật đã giúp giải quyết vấn đề thiếu nước nông nghiệp khi trồng cây lúa. Trong những năm 2015 - 2020, diện tích mía trồng bình quân mỗi năm của thị trấn là 6 ha. Tuy nhiên, diện tích này có xu hướng giảm qua các năm, đến năm 2020, toàn thị trấn chỉ còn 01 xóm trồng mía (Lũng Đốn).

Trong chăn nuôi, thị trấn Thanh Nhật tập trung tăng tỷ trọng chăn nuôi và dịch vụ trong nông nghiệp. Đàn gia cầm của Thị trấn tăng trưởng qua các năm, năm 2015 đàn gia cầm mới có 13.133 con, đến năm 2019 đàn gia cầm đã có 15.797 con, tăng 17% so với đầu nhiệm kỳ. Đàn trâu, bò của Thị trấn suy giảm do rét đậm rét hại kéo dài, người dân chuyển đổi sang sử dụng máy nông nghiệp, hạn chế dùng trâu, bò làm sức kéo. Năm 2019, đàn trâu của Thị trấn có 250 con, đàn bò có 99 con. Do ảnh hưởng của dịch tả lợn Châu Phi, đàn lợn giảm mạnh, từ 1.446 con (năm 2015) xuống chỉ còn 382 con (năm 2019). Công tác quản lý, khoanh nuôi, bảo vệ, phát triển rừng được bảo đảm. Độ che phủ rừng của thị trấn đạt 50%.

Thực hiện Chương trình số 08-CTr/HU, ngày 29/01/2016 của Huyện ủy Hạ Lang về Phát triển dịch vụ thương mại gắn với khai thác tiềm năng du lịch địa phương, Đảng ủy thị trấn đã chỉ đạo tăng cường phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn. Sau 5 năm thực hiện, thương mại - dịch vụ đã chiếm 19,7% cơ cấu kinh tế thị trấn. Tuy nhiên, nhìn chung kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, du lịch của thị trấn chưa được đầu tư kết nối, thị trường còn nhỏ lẻ, chưa có sản

phẩm hàng hóa, làng nghề truyền thống hay điểm sáng về văn hóa để khai thác, thu hút khách thăm quan.

Kinh tế phát triển đã trực tiếp nâng cao đời sống cho nhân dân. Thu nhập bình quân đầu người của thị trấn Thanh Nhật tăng qua các năm. Năm 2019 đạt 15 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách trong 5 năm đạt trên 900 triệu đồng, bình quân tăng 36%/năm.

Kết quả phát triển kinh tế và thu ngân sách là điều kiện để thị trấn tăng cường quản lý quy hoạch, chỉnh trang đô thị, bảo vệ tài nguyên môi trường. Thị trấn được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch chung từ năm 2007, nhưng chưa có quy hoạch chi tiết nên công tác quản lý gặp khó khăn. Nhiều hộ gia đình lấn chiếm, xây dựng trái phép (65 hộ). Năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai điều chỉnh, phê duyệt Đồ án quy hoạch Thị trấn Thanh Nhật giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035. Những khó khăn dần được tháo gỡ. Một số dự án được triển khai như: Mở rộng chợ Trung tâm; phát triển quỹ đất, phân lô đất tái định cư phía Bắc xóm (Nà Ến 2); sân vận động, bến xe; hai bên đường tránh trung tâm, vận động nhân dân bàn giao mặt bằng, di dời mồ mả để phục vụ việc triển khai các chương trình, dự án. Trong 5 năm 2015 - 2020, thị trấn đã thực hiện nâng cấp, xi măng hóa được 04 tuyến đường theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm” với tổng kinh phí hơn 500 triệu đồng. Nhà ở của các hộ gia đình từng bước được xây dựng, chỉnh trang theo nếp mới, thực hiện di dời chuồng trại gia súc ra khỏi gầm nhà sàn được 13 hộ. Ủy ban nhân dân thị trấn đã làm chủ đầu tư các công trình thuộc 07 xóm (Sộc Quân, Kéo Sy, Huyền Du, Nà Ến,

Đoảng Hoan và Ngừờm Khang) với kinh phí gần 2 tỉ đồng; công trình cải tạo, sửa chữa cấp thoát nước sinh hoạt xóm Lũng Đốn với kinh phí gần 500 triệu đồng và công trình đường nội đồng Bó Theng - Hang Pò xóm Lũng Đốn với kinh phí gần 1 tỉ đồng.

Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường được Đảng ủy, chính quyền thị trấn quan tâm chỉ đạo. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở đúng quy định. Đến năm 2020, đã có 90% các thửa đất được cấp giấy chứng nhận. Trong quá trình thực hiện, một số trường hợp vướng mắc do nguồn gốc pháp lý phức tạp đòi hỏi phải xác minh cụ thể mới cấp lại. Thị trấn thường xuyên tổ chức tuyên truyền và tổ chức vệ sinh các khu vực gây ô nhiễm, phối hợp với hợp tác xã thu gom, vận chuyển rác vào khu tập trung để xử lý. 100% dân cư thị trấn đã được sử dụng nước hợp vệ sinh. Tuy nhiên, bãi chứa rác đã quá tải, lượng rác ngày càng nhiều, một bộ phận người dân còn xả rác xuống lòng sông suối, gây ô nhiễm môi trường.

Cùng với lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển mạnh kết cấu hạ tầng, Đảng bộ Thị trấn quan tâm phát triển văn hóa - xã hội.

Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, thực hiện Chương trình số 07-CTr/HU, ngày 29/01/2016 của Huyện ủy Hạ Lang về “Phát triển nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020”, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự nghiệp giáo dục của thị trấn Thanh Nhật đạt được những kết quả toàn diện. Trên địa bàn thị trấn có 06 nhà trường, gồm trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung tâm giáo dục nghề

nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Trường Phổ thông dân tộc Nội trú và trường Trung học phổ thông. Hệ thống trường, lớp được sửa chữa, xây mới bảo đảm cho học sinh trên địa bàn thị trấn học tập. Việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đạt được kết quả tích cực, trong đó, nổi bật nhất là kết quả đào tạo đội ngũ giáo viên theo hướng chuẩn hóa. 100% giáo viên các cấp học đều đạt chuẩn. Các nhà trường trên địa bàn Thị trấn đều xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng giáo viên theo chuẩn chức danh nghề nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học ngày càng phát huy hiệu quả. Các trường được trang bị máy vi tính, đường truyền internet tốc độ cao, có mạng nội bộ, mạng wifi. Sự quan tâm, đầu tư cho ngành giáo dục đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục của Thị trấn. Trung bình mỗi năm, tỷ lệ học sinh cấp tiểu học và trung học cơ sở lên lớp đạt trên 97%. Thị trấn duy trì chất lượng phổ cập giáo dục và xóa mù chữ. Với kết quả đó, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của thị trấn được đánh giá cao, thuộc nhóm các đơn vị đứng đầu của huyện.

Công tác bảo đảm, chăm lo sức khỏe cho cộng đồng tiếp tục được cấp ủy đảng, chính quyền Thị trấn quan tâm. Được tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ y tế, Trạm Y tế đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2016 - 2020. Trạm thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám, chữa bệnh cho nhân dân. Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình được thực hiện hiệu quả. 100% trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng định kỳ và uống bổ sung vitamin A.

Từ năm 2015 đến năm 2020, Đảng ủy Thị trấn tăng cường lãnh đạo việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao, qua đó góp phần quan trọng trong việc xây dựng nông thôn mới, xây dựng thị trấn Thanh Nhật ngày càng văn minh, giàu đẹp. 9 xóm của thị trấn có các đội bóng chuyền hơi nam, nữ, thường xuyên tổ chức các hoạt động thi đấu vào các dịp lễ tết.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” với nhiều nội dung phong phú, đã tạo ra sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút sự hưởng ứng, tham gia của các cấp, ngành, đoàn thể và mọi tầng lớp nhân dân, mang lại hiệu quả thiết thực ở từng xóm của Thị trấn. Những năm 2015 - 2020, phong trào đã có nhiều chuyển biến tích cực từ nhận thức đến hành động. Chất lượng và hiệu quả phong trào ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ gia đình văn hóa bình quân mỗi năm đạt trên 90%. Năm 2019 là năm có tỷ lệ gia đình văn hóa cao nhất, đạt 94,7%. 10/12 xóm được công nhận làng văn hóa, đạt 83,3%. 5/5 cơ quan, đơn vị được công nhận chuẩn văn hóa, chiếm 100%.

Việc thực hiện các chính sách xã hội được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo. Trong những năm 2015 - 2019, Thị trấn đã làm tốt công tác gặp mặt, động viên, thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người có công; tặng quà cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán. Việc chi trả chế độ cho người có công, đối tượng chính sách xã hội, người nghèo, bảo trợ xã hội được bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách. Đến năm 2019, toàn Thị trấn còn 199

hộ nghèo, chiếm 29,7%; 145 hộ cận nghèo, chiếm 21,6%; 206 hộ trung bình, chiếm 30,7%.

Đảng ủy Thị trấn tăng cường lãnh đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng khu vực phòng thủ. Coi đó vừa là nguyên tắc, vừa là yêu cầu, biện pháp góp phần xây dựng khu vực phòng thủ của huyện đúng quan điểm, đường lối của Đảng và đạt hiệu quả thiết thực. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên về xây dựng khu vực phòng thủ, nhất là Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), Nghị định 21/2019/NĐ-CP, ngày 22/02/2019 của Chính phủ, trực tiếp là Nghị quyết 38/2017/NQ-HĐND, ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân về xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017 - 2020, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Thị trấn đã chỉ đạo phối hợp với cơ quan quân sự huyện, với Ban Tuyên giáo đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và toàn dân đối với nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ; coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng yếu, thường xuyên trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp. Năm 2018, thị trấn tham gia tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ, bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu; kết quả diễn tập được Ban chỉ đạo huyện Hạ Lang đánh giá đạt khá. Thực hiện công tác tuyển quân, hằng năm, căn cứ vào chỉ tiêu cụ thể được giao, Hội đồng nghĩa vụ thị trấn phối hợp với Hội đồng nghĩa vụ quân sự huyện Hạ Lang, thực hiện các bước khám tuyển, làm hồ sơ, phát lệnh gọi công dân chặt chẽ, đúng luật. Trong 5 năm, 10 thanh niên Thanh Nhật đã lên đường nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ quân sự.

An ninh trật tự trên địa bàn thị trấn tiếp tục được tăng cường. Thực hiện chủ trương của Bộ Công an về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo hướng “Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”, bố trí công an chính quy về cơ sở đảm nhiệm các chức danh công an xã, thị trấn, năm 2019, lực lượng công an huyện đã bố trí 03 cán bộ công an chính quy về Thị trấn. Sau một thời gian lực lượng công an chính quy xuống địa bàn, tình hình an ninh trật tự thị trấn Thanh Nhật đã có nhiều chuyển biến tích cực. Sau khi tiếp cận địa bàn, các đồng chí công an đã nhanh chóng triển khai các biện pháp nghiệp vụ, phát huy vai trò tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền Thị trấn ban hành, triển khai nhiều biện pháp nhằm bảo đảm an ninh trật tự, củng cố các tổ an ninh tự quản tại các tổ, xóm, kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề về an ninh trật tự trên địa bàn. Trong 5 năm 2015 - 2020, trên địa bàn thị trấn xảy ra 23 vụ việc; trong đó trộm cắp tài sản 07 vụ/10 đối tượng, gây rối trật tự 14 vụ/25 đối tượng, nghi sử dụng chất ma túy hơn 20 đối tượng, công dân sang Trung Quốc làm thuê 24 trường hợp, đi lấy chồng Trung Quốc 01 trường hợp, người dân lén lút tham gia tập Pháp luân công 08 trường hợp, trong đó có 03 đảng viên. Những vụ việc được phát hiện và xử lý kịp thời, đúng luật đã làm cho tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn Thanh Nhật có sự chuyển biến rõ rệt, người dân yên tâm lao động sản xuất, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Công tác xây dựng Đảng được tiến hành toàn diện trên các mặt: Chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Xác định giáo dục chính trị tư tưởng là công tác trọng tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, Đảng ủy Thị trấn đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và rèn luyện đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, nhân dân; chú trọng thực hiện công tác tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và Huyện ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Trọng tâm của nhiệm kỳ 2015 - 2020 là Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Việc triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã từng bước khơi dậy phong trào tu dưỡng, rèn luyện trong cán bộ, đảng viên và nhân dân Thanh Nhật. Cấp ủy từ Đảng bộ đến các chi bộ đã cụ thể hóa hướng dẫn của cấp trên, gắn nội dung “học tập” và “làm theo” với thực hiện chức năng, nhiệm vụ chính trị của đơn vị, thực hành tiết kiệm, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, nói đi đôi với làm, phát động các phong trào thi đua, các mô hình làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua 5 năm thực hiện, toàn thị trấn đã có 01 tập thể, 01 cá nhân điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được huyện Hạ Lang ghi nhận và biểu dương.

Đảng ủy Thị trấn đã chỉ đạo bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; xây dựng quy hoạch cán

bộ lãnh đạo theo đúng tiêu chuẩn quy định đã được cấp trên phê duyệt; chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ.

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ đã kết nạp được 48 đảng viên mới. Đến năm 2020, Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật có 15 chi bộ trực thuộc¹, với tổng số 375 đảng viên. Đảng ủy kịp thời xây dựng, bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa, phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Đảng ủy viên phụ trách các chi bộ trực thuộc.

Chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Đảng ủy đã phân công Đảng ủy viên dự sinh hoạt chi bộ cơ sở; xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Ban Bí thư về Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới; chỉ đạo các chi bộ tổ chức sinh hoạt mẫu và sinh hoạt chuyên đề.

Trong công tác kiểm tra, giám sát, Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; quán triệt, phổ biến kịp thời quy định thi hành Điều lệ Đảng, các hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật cho các cấp ủy, đảng viên. Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Thị trấn đã tiến hành kiểm tra, giám sát được 20 cuộc; giải quyết 01 đơn thư. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, góp phần xây dựng Đảng bộ nhiều năm liền đạt

¹ Đầu nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật có 17 chi bộ trực thuộc. Cuối nhiệm kỳ, Đảng bộ còn 15 chi bộ trực thuộc, giảm 02 chi bộ (do giải thể chi bộ cơ quan, sáp nhập đơn vị thôn xóm theo Đề án).

trong sạch vững mạnh. Tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt 97% và 80% số chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém.

Trong công tác dân vận, Đảng ủy chỉ đạo duy trì nắm tình hình quần chúng nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số và các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong Đảng bộ được nâng cao qua các năm.

Trong công tác xây dựng chính quyền, Đảng ủy tập trung lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên địa bàn Thị trấn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Chỉ đạo bầu cử Thị trấn đã thành lập các tổ bầu cử tại cơ sở. Ngày 22/5/2016, cử tri của Thị trấn đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. An ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong quá trình diễn ra cuộc bầu cử được bảo đảm. Công tác kiểm phiếu và công bố kết quả được thực hiện theo đúng quy định. Cử tri đã bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; và đại biểu Hội đồng nhân dân Thị trấn. Đại biểu HĐND thị trấn bầu được 25 đại biểu, quyết định thành lập 06 tổ.

Nhiệm kỳ 2016 - 2021, Thường trực Hội đồng nhân dân thị trấn Thanh Nhật đã tổ chức được 14 kì họp. Trong đó có 4 kì họp bất thường, thông qua 51 Nghị quyết. Trong đó, có 46

Nghị quyết về các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, 05 Nghị quyết về công tác cán bộ. Với 59 cuộc tiếp xúc cử tri, 725 lượt cử tri tham gia, Hội đồng nhân dân Thị trấn đã tiếp thu 184 ý kiến, kiến nghị đóng góp cho các lĩnh vực quản lý đô thị; điện - nước; vệ sinh môi trường; văn hóa xã hội. Từ đó, chuyển các cơ quan chức năng liên quan giải quyết theo thẩm quyền.

Thực hiện Chương trình số 06-CTr/HU, ngày 20/01/2016 của Huyện ủy Hạ Lang về nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở giai đoạn 2016 - 2020, Đảng ủy thị trấn đã xác định mục tiêu: 100% cán bộ, công chức được đào tạo chuyên môn từ trung cấp trở lên và bố trí đúng vị trí công việc, tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và trung cấp lý luận chính trị. Sau 5 năm thực hiện, 20/21 cán bộ, công chức của thị trấn có trình độ chuyên môn trung cấp; bảo đảm bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức đúng ngành học; 11/21 cán bộ, công chức có trình độ trung cấp lý luận chính trị. Thị trấn đã cử 05 đồng chí học nâng cao chuyên môn đại học, 05 đồng chí học trung cấp lý luận chính trị, đào tạo chuyên ngành 01 đồng chí. Chất lượng hệ thống chính trị thị trấn ngày càng được nâng lên.

Dưới sự điều hành của các đồng chí Hoàng Thế Anh, Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Nhật đã tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính để thu hút và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện cải cách hành chính theo mô hình “Một cửa liên thông” được thực hiện nghiêm túc. Ủy ban nhân dân Thị trấn giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính và bức xúc của nhân dân; sử dụng, quản lý

văn bản điều hành trên hệ thống Ioffice, thực hiện Đề án Văn hóa công vụ theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg, ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ. Cùng với đó, Ủy ban nhân dân Thị trấn chỉ đạo tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nâng cao vai trò chỉ đạo, điều hành, kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị đã xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch hoạt động hằng năm, bám sát nhiệm vụ chính trị mà Ban Chấp hành Đảng bộ Thị trấn đề ra. Trong 5 năm 2015 - 2020, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thị trấn đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, bảo đảm an sinh xã hội. Trong xây dựng nông thôn mới, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thị trấn đã vận động nhân dân đóng góp để xây dựng đường giao thông và các công trình công cộng.

Đoàn Thanh niên Thị trấn đã bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; đẩy mạnh triển khai các nội dung trọng tâm như thanh niên tích cực thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; phát triển các mô hình tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông; tiếp tục khơi dậy và phát huy vai trò xung kích, tinh thần tình nguyện của thanh niên vì cuộc sống cộng đồng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Phát huy sức mạnh của tuổi trẻ, Đoàn Thanh niên Thị trấn đã chỉ

đạo đoàn viên, thanh niên trên địa bàn tích cực trong việc triển khai phong trào xây dựng văn minh đô thị với nhiều hoạt động sôi nổi, ý nghĩa, góp phần thay đổi diện mạo cảnh quan, môi trường Thị trấn sạch, đẹp, văn minh.

Hội Liên hiệp Phụ nữ thị trấn Thanh Nhật có nhiều đóng góp quan trọng trong phong trào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Trong phong trào hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thị trấn đã phối hợp rà soát, nắm các đối tượng phụ nữ nghèo; tổ chức các lớp về tập huấn kiến thức, trợ giúp hội viên - phụ nữ ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ vốn vay, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm. Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, ma túy mại dâm, Hội phối hợp với lực lượng công an tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ thực hiện tốt, đồng thời vận động gia đình ký cam kết không để thành viên, con em trong gia đình nghiện ma túy, tệ nạn xã hội, qua đó góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Trong những năm 2015 - 2019, Hội Cựu chiến binh Thị trấn đã tập trung vào thực hiện công tác trọng tâm: Giúp hội viên phát triển kinh tế, chăm lo đời sống tinh thần cho hội viên; tham gia giáo dục truyền thống yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; đổi mới nội dung phương thức hoạt động. Nét nổi bật là phong trào “Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi” đã được triển khai sâu rộng, thu hút đông đảo hội viên tham gia. Số hộ nghèo nghèo

giảm rõ rệt, số hộ khá và giàu tăng lên, đóng góp vào thành tích chung của Hội Cựu chiến binh huyện.

So với giai đoạn trước, trong giai đoạn 2015 - 2020 công tác thu hút hội viên của Hội Nông dân Thị trấn gặp một số khó khăn do đối tượng nông dân trong độ tuổi lao động chủ yếu đi làm ăn xa, làm việc tại các khu công nghiệp. Để thu hút hội viên, Hội Nông dân làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ hội; đặc biệt quan tâm đổi mới nội dung sinh hoạt. Trong những năm 2015 - 2020, hoạt động dịch vụ hỗ trợ, tư vấn giúp nông dân phát triển sản xuất kinh doanh được thực hiện hiệu quả, Hội đã vận động hội viên tham gia hiến đất làm đường giao thông nông thôn và đóng góp hơn ngày công lao động; vận động các hội viên nông dân đăng ký thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, xây dựng mô hình trồng cây dễ mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Nhìn lại giai đoạn 2015 - 2020, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Thanh Nhật đã có nhiều nỗ lực, phát huy những lợi thế, tận dụng cơ hội phát triển và khắc phục những thách thức. Thị trấn đã thực hiện việc kết hợp chặt chẽ, hợp lý, hài hòa giữa thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng tổ chức Đảng. "Đảng bộ thị trấn đã xây dựng các kế hoạch, cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Lãnh đạo ban ngành, đoàn thể, đơn vị cơ sở thực hiện đạt và vượt 09/16 chỉ tiêu, 03 chỉ tiêu thực hiện đạt khá. Thực hiện đạt 03/04 Chương trình trọng tâm Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư, kinh tế tiếp tục duy trì, các mặt giáo dục, y tế, chính sách an sinh xã

hội được bảo đảm, đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định và giữ vững; xây dựng Đảng, được chính quyền, tổ chức đoàn thể tiếp tục được củng cố kiện toàn, năng lực lãnh đạo, điều hành, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên, góp phần củng cố niềm tin giữa Đảng, chính quyền với nhân dân¹. Việc nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác đã tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của địa phương. Với những thành tích đạt được, Đảng bộ và nhân dân thị trấn Thanh Nhật vinh dự được nhận nhiều khen thưởng: Danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến (năm 2020 và 2021); Tập thể Ủy ban nhân dân thị trấn đạt danh hiệu Cờ thi đua của Tỉnh, Giấy khen tập thể Ủy ban nhân dân đạt mô hình dân vận khéo (năm 2022).

Bên cạnh những ưu điểm, những hạn chế vẫn còn. “Về kinh tế, cơ cấu kinh tế từng bước có sự chuyển dịch theo hướng thương mại - dịch vụ, song sản xuất nông nghiệp vẫn chiếm chủ yếu, quy mô, diện tích nhỏ, manh mún, chưa thu hút được đầu tư từ bên ngoài. Thu ngân sách trên địa bàn hằng năm đạt chỉ tiêu, tuy nhiên, phần thu để lại đơn vị mới đạt 50% dự toán, còn phụ thuộc vào cấp trên điều chuyển từ phí sang giá dịch vụ cho thị trấn mới hoàn thành chỉ tiêu.

Công tác quản lý đất đai, quy hoạch, hành lang giao thông còn hạn chế. Thị trấn có quy hoạch chung, nhưng chưa có quy hoạch chi tiết (quy hoạch phân khu, tổ) nên còn khó về

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XX, nhiệm kì 2020 - 2025, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

quản lý; phối hợp giữa các ngành và địa phương chưa hiệu quả trong xử lý dứt điểm các vi phạm.

Về văn hóa - xã hội, trình độ dân trí không đồng đều, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, một bộ phận thanh niên ăn chơi, đua đòi, chạy theo lối sống buông thả. Việc xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết đại hội để cụ thể hóa vào địa phương còn chậm, thiếu tính khả thi hoặc chưa sát với thực tế, nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chưa đạt yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

Về an ninh - quốc phòng, còn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp về an ninh trật tự. Tình trạng trộm cắp tài sản, mua bán lẻ ma túy, người sử dụng chất ma túy có xu hướng trẻ hóa, kinh doanh ngành nghề nhạy cảm dễ phát sinh tệ nạn xã hội. Công tác chuyển hóa địa bàn chưa triệt để, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc chưa được lan tỏa sâu rộng. Chất lượng công tác huấn luyện dân quân tự vệ hằng năm chưa cao, nguồn và chỉ tiêu tuyển quân hằng năm chưa được bảo đảm.

Về công tác xây dựng Đảng, sự điều hành của chính quyền, công tác vận động tuyên truyền, nhất là tuyên truyền miệng còn nhiều hạn chế; hoạt động nắm bắt dư luận xã hội, tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân có lúc, có nơi chưa được kịp thời; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW chưa đi vào nền nếp; công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bố trí cán bộ chủ chốt, người hoạt động không chuyên trách ở cấp thị trấn đến cấp xóm theo quy chế, quy định còn bất cập. Chất lượng sinh hoạt Đảng ở các cấp ủy, chi bộ còn hạn chế. Nghị quyết còn thiếu trọng tâm, trọng điểm để tập trung giải

quyết kíp thời những vấn đề nhân dân quan tâm, nhất là ở thôn xóm; tổ chức kiểm điểm, tự phê bình và phê bình vẫn còn tình trạng né tránh, ngại va chạm, nội bộ chưa thực sự đoàn kết. Quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở còn hạn chế nhất định; công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát chưa đi vào nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm.

Hệ thống tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tuy có khởi sắc, song chưa đồng đều, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp để vận động nhân dân cùng gương mẫu và thực hiện, còn hiện tượng chạy theo thành tích, hành chính. Công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận, đoàn thể còn lúng túng, chưa xác định được nội dung đột phá nên hiệu quả chưa cao”¹.

Nhưng có thể khẳng định rằng những thành tựu về mọi mặt là rất đáng tự hào, thể hiện đúng vị thế, tâm huyết, nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ và nhân dân thị trấn Thanh Nhật.

III. Lãnh đạo xây dựng thị trấn trở thành đô thị loại V, tạo thế và lực trên con đường phát triển (2020 - 2023)

Tự hào với những kết quả đạt được trong 20 năm đầu thế kỉ XXI, cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Thanh Nhật phấn khởi và tràn đầy quyết tâm bước vào thời kì mới. Từ ngày 13 đến ngày 14/5/2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật lần thứ XX nhiệm kì 2020 - 2025 được tổ chức. Với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Phát triển”, Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát của nhiệm kì 2020 - 2025 là: "Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XX, nhiệm kì 2020 - 2025, tài liệu lưu tại Đảng uỷ thị trấn Thanh Nhật

của toàn Đảng bộ, giữ vững kỷ cương, tăng cường đoàn kết, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng thương mại - dịch vụ, nâng cao đời sống, vật chất tinh thần của nhân dân, xây dựng môi trường văn hóa - xã hội văn minh, đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội trên địa bàn"¹. Bốn nhóm chỉ tiêu cụ thể được Đại hội thống nhất xác định là:

Phát triển kinh tế: Thu ngân sách trên địa bàn đạt 100% chỉ tiêu pháp lệnh giao hằng năm; tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên dự toán ngân sách giao 10%/năm; Cơ cấu kinh tế: Giảm hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp xuống 2%, từ 51,6% xuống còn 48% (346 hộ, xuống còn 316 hộ), tăng thương mại - dịch vụ lên 2%, từ 19,7% lên 21,7% (132 hộ, tăng lên 162 hộ); Phấn đấu làm đường bê tông vào các xóm 3 tuyến/nhiệm kì.

Văn hóa, xã hội: Vận động các xóm bảo đảm giữ gìn vệ sinh môi trường, các tuyến đường nội bộ không rác; 50% hộ chăn nuôi trâu, bò di dời chuồng trại ra khỏi gầm nhà (từ 42 hộ, xuống còn 20 hộ); Giảm hộ nghèo đa chiều xuống còn 50% (từ 199 hộ, xuống còn 100 hộ), bình quân mỗi năm giảm 9 - 10% (18 - 20 hộ/năm); Hằng năm, gia đình văn hóa đạt tỷ lệ 85% trở lên; 6-7/11 xóm đạt danh hiệu làng văn hóa; 5/5 cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I; giữ vững và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục các bậc học và xóa mù chữ theo Đề án.

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XX, nhiệm kì 2020 - 2025, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

An ninh, quốc phòng: Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; giao quân đạt chỉ tiêu.

Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Hằng năm 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó 10 - 15% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 60-70% số chi bộ trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ (9 - 10 chi bộ), trong đó 15 - 20% số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu (1 - 2 chi bộ); kết nạp 40 đảng viên mới/nhiệm kỳ; tổ chức kiểm tra, giám sát 50% số chi bộ hằng năm¹.

Để thực hiện các mục tiêu trên, Đại hội xác định 04 chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, bao gồm: chương trình số 05-CTr/ĐU ngày 31/8/2020 Phát triển sản xuất hàng hóa nông, lâm nghiệp giai đoạn 2020 - 2025; Chương trình số 06-CTr/ĐU ngày 31/8/2020 Xây dựng, phát triển thị trấn Thanh Nhật giai đoạn 2020 - 2025; Chương trình 07-CTr/ĐU ngày 31/8/2020 Phát triển thương mại, dịch vụ trên địa bàn thị trấn Thanh Nhật giai đoạn 2020 - 2025; Chương trình số 08-CTr/ĐU ngày 31/8/2020 Nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn thị trấn Thanh Nhật giai đoạn 2020 - 2025.

Đảng ủy thị trấn đã ban hành 04 nhiệm vụ đột phá: Tuyên truyền, tổ chức Hội nghị đối thoại nhân dân về công tác giải phóng mặt bằng đất đai xây dựng công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn. Vận động nhân dân cải tạo, nâng cấp, làm đường bê tông vào xóm mỗi năm 01 km. Xây dựng 4 đơn vị:

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ xã Thanh Nhật lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

Khu Phố, Đoảng Đeng, Đông Mu, Đoảng Hoan đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường, các tuyến đường nội bộ không rác. Vận động nhân dân xây dựng khu dân cư xóm Đoảng Hủ an toàn về phòng, chống cháy nổ, tội phạm được phát hiện và không có tội phạm ẩn náu. Năm 2022, Đảng ủy xác định 03 nội dung đột phá: Chính trang, lập lại trật tự đô thị trên địa bàn thị trấn (kế hoạch số 19-KH/ĐU, ngày 02/02/2022). Nâng cao trách nhiệm và thực thi công vụ của cán bộ, công chức (Kế hoạch số 18-KH/ĐU, ngày 02/02/2022). Đưa gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở. Năm 2023, Đảng ủy tiếp tục xác định 03 nội dung đột phá: Chính trang, lập lại trật tự đô thị trên địa bàn thị trấn (Kế hoạch số 19-KH/ĐU, ngày 02/02/2022). Nâng cao trách nhiệm và thực thi công vụ của cán bộ, công chức (kế hoạch số 18-KH/ĐU, ngày 02/02/2022). Nâng giá trị sản phẩm trồng trọt trên 01 ha diện tích đất canh tác đạt 48 triệu đồng.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đồng chí Nông Thanh Chài được Đại hội tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Từ năm 2022, đồng chí Mã Văn Tiến là Bí thư Đảng ủy.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, mục tiêu phát triển Thị trấn Thanh Nhật trở thành đô thị loại V được cấp ủy, chính quyền thị trấn đặc biệt coi trọng. Ngày 31/08/2020, Đảng ủy thị trấn ban hành Chương trình số 06-CTr/ĐU về Xây dựng, phát triển thị trấn Thanh Nhật giai đoạn 2020 - 2025. Chương trình xác định mục tiêu chung là: "Tập trung xây dựng và phát triển thị trấn theo hướng bền vững, hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội với môi trường, gắn kết giữa quy hoạch xây dựng với cải

tạo, chỉnh trang, phát triển mở rộng không gian địa giới hành chính thị trấn; từng bước xây dựng và hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; phát huy vai trò, chức năng, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu đến năm 2025 thị trấn Thanh Nhật thành đô thị loại V”.

Mục tiêu chung được cụ thể hóa thành 6 nhiệm vụ theo tiến độ các năm:

(1) Năm 2020, hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng đất đai đối với 02 dự án phát triển quỹ đất, phân lô nhà ở khu Chợ trung tâm thị trấn và dự án phát triển quỹ đất, phân lô khu dân cư phía Bắc (xóm Nà Ến 2).

(2) Năm 2021, hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng đất xây dựng Sân vận động địa bàn thị trấn Thanh Nhật.

(3) Năm 2022, hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đất đai đối với đường 208 và quốc lộ 4A đi qua địa bàn thị trấn Thanh Nhật.

(4) Năm 2023 - 2024, tập trung đầu tư, hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn đô thị loại V.

(5) Năm 2025, lập đề án đề nghị công nhận Thị trấn thành đô thị loại V.

(6) Từ năm 2025 trở đi, nâng cao các tiêu chí đô thị loại V, hướng tới các tiêu chí, tiêu chuẩn của đô thị loại IV trong tương lai.

Với mục tiêu, nhiệm vụ được xác định rõ ràng, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do nguồn vốn đầu tư hạn hẹp, thời tiết diễn biến bất thường, song, phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân,

Thị trấn Thanh Nhật đã đạt được nhiều kết quả tích cực, diện mạo đô thị huyện lỵ Hạ Lang thay đổi từng ngày.

Kinh tế Thị trấn đạt mức tăng trưởng khá. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: Tăng tỷ trọng các ngành thương mại - dịch vụ - du lịch, giảm tỷ trọng nông - lâm nghiệp. Đến năm 2022, trong cơ cấu kinh tế thị trấn, nông - lâm nghiệp chiếm 60,84%.

Tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Thị trấn. Trong những năm 2020 - 2022, Thị trấn Thanh Nhật có 282 hộ/720 hộ chiếm 39,16% doanh nghiệp tư nhân, Công tác quản lý chợ đi vào nền nếp. Sự phát triển rộng khắp của hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ đã thúc đẩy lưu thông hàng hóa, đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ Thị trấn lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu giống, thời vụ gieo trồng theo hướng sử dụng giống lúa lai, lúa thuần chất lượng cao, có khả năng thích ứng tốt, thời gian sinh trưởng ngắn nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Chính sách hỗ trợ giống mới cho nông dân sản xuất được thực hiện hiệu quả. Riêng năm 2022, hơn 500 kg giống lúa LP1601 được cấp phát cho các xóm Kéo Sy, Sộc Quân, Đông Mu, Nà Ến. Tổng sản lượng lương thực có hạt của thị trấn đạt hơn 800 tấn. Ngoài lúa và ngô, cấp ủy, chính quyền Thị trấn Thanh Nhật khuyến khích đưa các giống hoa màu hiệu quả kinh tế cao vào thâm canh, tăng vụ. Thị trấn thực hiện chuỗi liên kết trồng cây sắn cao sản với công ty Khánh Hạ trên diện tích gần 10 ha phân bố tại các xóm

Sộc Quân, Lũng Đốn, Kéo Sy, Huyền Du, Đoảng Hủ, sản lượng đạt 139 tấn (năm 2022)¹.

Đàn gia cầm của Thị trấn được duy trì với hơn 10.000 con. Đàn trâu, bò tăng trưởng chậm do người dân chuyển đổi sang sử dụng máy nông nghiệp. Năm 2022, thị trấn có đàn trâu 264 con; đàn bò 103 con; đàn lợn 1048 con. Công tác phòng dịch đàn vật nuôi tiếp tục được duy trì, song còn nhiều hạn chế. Dịch tả lợn châu Phi xuất hiện ở Lũng Đốn, Đoảng Hoan, Huyền Du làm hơn 700 kg lợn bị tiêu hủy².

Kinh tế phát triển đã trực tiếp nâng cao đời sống nhân dân Thị trấn. Thu nhập bình quân đầu người tăng lên qua các năm. Năm 2022, đạt 30 triệu đồng/người/năm.

Trong lãnh đạo xây dựng cơ sở hạ tầng, Đảng ủy Thị trấn Thanh Nhật bám sát các tiêu chí xây dựng đô thị loại V để đưa ra chủ trương và chỉ đạo tổ chức thực hiện, tăng cường huy động nguồn lực trong xây dựng hạ tầng. Tính đến đầu năm 2023, nhiều công trình nâng cấp, cải tạo hạ tầng đã hoàn thành và đưa vào sử dụng: Dự án điện chiếu sáng với tổng mức đầu tư gần 500 triệu đồng bảo đảm cung cấp điện cho các ngõ xóm Nà Ến, Kéo Sy và Huyền Du; dự án cải tạo, sửa chữa đường vào các xóm và hệ thống thoát nước toàn thị trấn với tổng mức đầu tư gần 1,5 tỉ đồng hoàn thành và đưa vào sử dụng. Năm 2022, Đảng ủy, chính quyền thị trấn lãnh đạo, chỉ

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật, *Báo cáo kiểm điểm tập thể Đảng ủy năm 2022*, ngày 22/12/2022, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

² Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật, *Báo cáo kiểm điểm tập thể Đảng ủy năm 2022*, ngày 22/12/2022, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật

đạo đẩy mạnh kiến thiết hạ tầng đô thị. Tám công trình, dự án được triển khai thực hiện là minh chứng cho quyết tâm của Đảng ủy, chính quyền địa phương từ huyện đến thị trấn trong việc thực hiện Chương trình 06. Tám công trình, dự án bao gồm: (1) Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Thanh Nhật giai đoạn 2022 - 2035; (2) Dự án dịch vụ công ích đô thị năm 2022, hạng mục: Thu gom, vận chuyển, xử lý chôn lấp rác thải đô thị thị trấn Thanh Nhật; (3) Dự án nhà bia ghi tên liệt sĩ thị trấn Thanh Nhật; (4) Tu bổ, tôn tạo di tích chùa Sùng Phúc; (5) Dự án cấp điện sinh hoạt xóm Lũng Đốn; (6) Dự án cải tạo, sửa chữa Trạm Y tế thị trấn Thanh Nhật; (7) Dự án cấp điện sinh hoạt Bó Pấu; (8) Dự án Đường giao thông Sa Ru - Huyền Du.

Về công tác quản lý đô thị, Đảng ủy Thị trấn chỉ đạo các ngành, các đơn vị tăng cường tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, đôn đốc nhắc nhở và xử lý các hành vi vi phạm về trật tự đô thị. Công tác quản lý đất đai chuyển biến tích cực. Với các hộ gia đình, cá nhân vi phạm về sử dụng đất, Ủy ban nhân dân Thị trấn thành lập đoàn kiểm tra, xử lý hoặc chuyển cấp trên giải quyết kịp thời.

Với những nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân thị trấn, đến tháng 12/2022, Thanh Nhật đã đạt 12/17 tiêu chí đô thị loại V. Bên cạnh kết quả đạt được, trong quá trình triển khai Chương trình số 06-CTr/HU của Huyện ủy, thị trấn Thanh Nhật còn gặp một số khó khăn, hạn chế:

“Mức độ đô thị hóa của huyện còn thấp so với toàn tỉnh, các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội còn yếu và thiếu, chưa đáp ứng được tiêu chí đô thị loại V. Việc triển khai

xây dựng các chỉ tiêu còn chậm, nguồn vốn cho đầu tư phát triển đô thị hạn hẹp, chưa bảo đảm cho triển khai thực hiện các dự án lớn đạt cấp đô thị. Việc huy động các nguồn vốn khác và việc bố trí vốn ngân sách của huyện còn hạn chế.

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tại thị trấn còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là Dự án Phát triển quỹ đất phân lô nhà ở khu chợ trung tâm thị trấn Thanh Nhật; Dự án Phát triển quỹ đất phân lô khu dân cư phía Bắc (xóm Nà Ёn 2).

Vi phạm về đất đai, xây dựng và hành lang giao vẫn còn xảy ra. Trách nhiệm quản lý từng cấp, từng ngành, công tác phối hợp giữa các đơn vị địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ chưa nhịp nhàng, thống nhất; chưa kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm; chưa xử lý trường hợp vi phạm bằng chế tài pháp luật, chỉ lập biên bản và đôn đốc hoàn thiện thủ tục hồ sơ theo quy định¹.

Cùng với lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, kiến thiết hạ tầng đô thị, Đảng bộ Thị trấn quan tâm phát triển văn hóa - xã hội.

Trong giáo dục - đào tạo, trên cơ sở hệ thống mạng lưới trường lớp đồng bộ, cơ sở vật chất tương đối hoàn thiện, đội ngũ giáo viên đáp ứng về số lượng, ngành giáo dục Thị trấn Thanh Nhật trong những năm 2020 - 2023 được phát triển theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa. Từ đó, chất lượng giáo dục của Thị trấn đạt được những kết quả tích cực. Trung tâm học tập cộng đồng thị trấn Thanh Nhật phối hợp

¹ Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang, Báo cáo Tình hình thực hiện Chương trình phát triển thị trấn Thanh Nhật năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023, ngày 19/01/2023.

với trường trung học cơ sở thị trấn tổ chức nhiều phong trào học tập có hiệu quả.

Trạm Y tế thị trấn được duy trì tốt, bảo đảm công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phòng, chống dịch bệnh. Trong những năm 2020 - 2023, dịch COVID-19 tác động đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội thị trấn Thanh Nhật. Thực hiện sự chỉ đạo của các cấp trong việc ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh, cả hệ thống chính trị Thanh Nhật đã vào cuộc, tổ chức thực hiện tốt, nghiêm ngặt, chặt chẽ, kịp thời các yêu cầu trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn, góp phần vào thắng lợi chung của cả nước trong cuộc chiến chống đại dịch.

Với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân và các đoàn thể chính trị - xã hội Thị trấn Thanh Nhật quan tâm lãnh đạo, thực hiện tốt chính sách đối với người có công. Công tác giảm nghèo của Thị trấn Thanh Nhật trong giai đoạn 2020 - 2023 tập trung vào nội dung giúp người nghèo phát triển sản xuất để ổn định cuộc sống. Vấn đề giải quyết việc làm của địa phương được đẩy mạnh, góp phần giảm tỉ lệ hộ đói, nghèo trên địa bàn. Đến tháng 12/2022, thị trấn Thanh Nhật chỉ còn 24,57% hộ nghèo và 18,82% hộ cận nghèo¹. Thực hiện Đề án xóa nhà tạm, nhà dột nát, thị trấn đã triển khai sửa chữa và xây mới hoàn thiện 24 nhà cho các hộ gia đình đưa vào sử dụng.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật, *Báo cáo kiểm điểm tập thể Đảng ủy năm 2022*, ngày 22/12/2022, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

Hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao được phát triển sâu rộng trong các cơ quan, đơn vị, các xóm tổ. Các câu lạc bộ Hát then đàn tính, câu lạc bộ Bóng chuyền hơi, câu lạc bộ Dân vũ,... được thành lập và hoạt động thường xuyên. Hằng năm, Thị trấn tổ chức các đêm biểu diễn văn nghệ và giải thi đấu thể thao. Nhiều khu dân cư của Thị trấn có nhà văn hóa. Số hộ gia đình đạt gia đình văn hóa tăng lên qua các năm. Năm 2022, thị trấn có 642 hộ đạt gia đình văn hóa, 11/11 xóm đạt làng văn hóa¹.

Việc tổ chức lễ hội theo đúng quy định. Kết quả đó góp phần vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Thị trấn, giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Công tác quốc phòng và an ninh tiếp tục được cấp ủy đảng, chính quyền Thị trấn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Đối với các đối tượng sử dụng ma túy, Thị trấn tiến hành lập hồ sơ theo dõi. Các vụ việc vi phạm pháp luật giảm qua các năm (năm 2022, chỉ còn một số vụ việc đánh bạc, mâu thuẫn, ... với 34 đối tượng liên quan được xử lý). Thực hiện chỉ đạo của Đảng bộ thị trấn về củng cố, xây dựng mới các mô hình tự quản về an ninh trật tự, thị trấn đã cho ra mắt 2 mô hình: “Xóm tự quản về an ninh trật tự” và “Xóm không có tệ nạn ma

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật, *Báo cáo kiểm điểm tập thể Đảng ủy năm 2022*, ngày 22/12/2022, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

túy” tại Đổng Hủ, bước đầu phát huy hiệu quả trong giữ gìn trật tự an ninh ở cơ sở.

Trong lãnh đạo xây dựng, củng cố tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, Đảng bộ Thị trấn Thanh Nhật đã thực hiện đổi mới xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên. Các nghị quyết của Đảng ủy triển khai công việc theo từng năm ngày càng được nâng cao chất lượng, bám sát thực tế. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; thực hiện “tự soi” “tự sửa” trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí được thực hiện tốt. Đa số cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Thị trấn Thanh Nhật phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và công cuộc đổi mới đất nước.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nghiệp vụ đảng viên luôn được chú trọng. Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng ủy đều có Chương trình hành động cá nhân về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Công tác phát triển Đảng viên được quan tâm. Riêng năm 2022, Đảng bộ thị trấn kết nạp thêm 8 đảng viên mới.

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Thị trấn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Tiếp thu

nội dung các văn bản hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, cấp ủy và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ Thị trấn Thanh Nhật đã có chuyển biến mới về nhận thức tư tưởng và hành động. Các cấp ủy thấy được tính cấp bách và tầm quan trọng đặc biệt của nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và trong công tác xây dựng Đảng. Từ nhận thức đúng đắn đó, từng cấp ủy viên và thành viên Ủy ban kiểm tra đã nêu cao vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng tại các chi bộ và trong toàn Đảng bộ. Nhờ đó, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng bộ Thị trấn Thanh Nhật được thực hiện đúng quy định và đem lại hiệu quả cao. Chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ thị trấn chuyển biến tích cực. Năm 2021, Đảng bộ có 425 đảng viên, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 336 đảng viên, có 10 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, 06 Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Năm 2022, Đảng bộ có 433 đảng viên, trong đó đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 327 đảng viên, có 12 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, 04 Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đảng bộ Thị trấn Thanh Nhật luôn đạt trong sạch, vững mạnh. Khen thưởng đạt: Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (năm 2020); Danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến, Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 (năm 2021); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng tặng cờ thi đua: Nhân dân và cán bộ thị trấn

Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng đơn vị tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua năm 2022, Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện: Ủy ban nhân dân thị trấn có thành tích trong thực hiện mô hình “Dân vận khéo” trên địa bàn huyện Hạ Lang năm 2022, Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện: Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Nhật có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn huyện Hạ Lang (năm 2022); Bằng khen của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Nhật có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp chỉ đạo và tổ chức thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế từ năm 2021 đến năm 2022 (năm 2023).

Trong công tác dân vận, Đảng ủy Thị trấn chỉ đạo nắm tình hình quần chúng nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số và các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn. Hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong Đảng bộ được nâng cao qua các năm. Năm 2022, Đảng bộ Thị trấn có 02 mô hình “Dân vận khéo” được huyện Hạ Lang lựa chọn để biểu dương điển hình.

Trong công tác xây dựng chính quyền, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, hoạt động của Hội đồng nhân dân Thị trấn Thanh Nhật ngày càng khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân được tăng cường. Công tác tiếp dân và các hoạt động tiếp xúc cử tri được duy trì nền nếp. Hội đồng nhân dân đã tổ chức những kỳ họp với nội dung bám sát tình hình thực tế. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được Hội đồng nhân dân cụ thể hóa bằng kế hoạch và biện pháp thực hiện cụ thể.

Dưới sự điều hành của Ủy ban nhân dân (đồng chí Bế Đức Thiện - Chủ tịch), công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân Thị trấn sâu sát và quyết liệt, phát huy hiệu quả công tác quản lý, cải cách hành chính.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục được đổi mới về nội dung và phương pháp để tăng cường công tác vận động quần chúng nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia vào các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Đại hội Đảng bộ Thị trấn đề ra.

Nhìn lại giai đoạn 2020 - 2023, có thể thấy: Đảng bộ Thị trấn Thanh Nhật đã lãnh đạo cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn. Bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế. Nhìn nhận rõ những thành tựu và hạn chế của giai đoạn đã qua, nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của mình trong giai đoạn tiếp theo, Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật xác định phương hướng:

“Tập trung cao độ các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo khai thác có hiệu quả tiềm năng nguồn lực của địa phương, phát huy sức mạnh nội lực của nhân dân, tranh thủ hỗ trợ, đầu tư, dự án của cấp trên, của các tổ chức, cá nhân để phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, không ngừng tăng tổng thu nhập cho xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, tiếp tục đẩy nhanh việc xây dựng, phát triển thị trấn Thanh Nhật.

Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chú trọng phát triển kinh tế hộ gia đình, mở mang ngành nghề, dịch vụ, thương mại, các

mô hình sản xuất; nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh toàn diện, mặt trận và các đoàn thể nhân dân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”¹.

Với phương hướng đã được xác định và quyết tâm trong toàn Đảng bộ, hòa cùng dòng chảy phát triển chung của cả nước, những tiền đề vững chắc và bài học kinh nghiệm của chặng đường xây dựng và phát triển sẽ là động lực quan trọng để Đảng bộ và nhân dân thị trấn Thanh Nhật tiếp tục phát huy lợi thế, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trong những năm tiếp theo.



CÔNG TY TNHH
XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẠI VIỆT

☎ 0916.095.123
✉ Xbvttdaiviet@gmail.com
📍 P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật, *Báo cáo kiểm điểm tập thể Đảng ủy năm 2022*, ngày 22/12/2022, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

KẾT LUẬN

Thị trấn Thanh Nhật là trung tâm chính trị - kinh tế của huyện Hạ Lang. Là đầu mối giao thông quan trọng của cả huyện kết nối với thành phố Cao Bằng, các huyện xung quanh và Trung Quốc. Trục tỉnh lộ ĐT 207 từ Quảng Uyên - Hạ Lang; trục tỉnh lộ 208 Đoạn Hòa Thuận - Cô Ngân - Thống Nhất - Quang Long - Đức Quang - Chí Viễn. Các trục đường tỉnh lộ 208, 206 được nâng cấp thành Quốc lộ gồm các tuyến: Tỉnh Lộ 208 thành đường tránh đô thị đoạn đường Đông Khê - Phục Hòa - Hạ Lang - Trùng Khánh - Trà Lĩnh. Tỉnh lộ 206 thành Quốc lộ 4A đoạn Trùng Khánh - Bằng Ca (Hạ Lang). Thị trấn Thanh Nhật có vị trí chiến lược quan trọng về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa và quân sự. Vị trí địa lý khiến cho vùng đất thị trấn Thanh Nhật sớm có sự tụ cư và cộng cư của các tộc người Tày, Nùng, Kinh. Trong đó, cộng đồng tộc người Tày, Nùng chiếm số đông, giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương nói chung và lịch sử hình thành, phát triển của tổ chức Đảng địa phương nói riêng.

Từ năm 1930 đến năm 1947, địa bàn Thanh Nhật chưa có cơ sở Đảng trực tiếp lãnh đạo. Với chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc, nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đã hăng hái đấu tranh chống lại áp bức bóc lột của thực dân, phong kiến tay sai. Trong quá trình đó, người dân Thanh Nhật từng bước được giác ngộ. Năm 1948, Chi bộ xã Thanh Nhật được thành lập. Đồng chí Hoàng Văn Tạ là Bí thư Chi bộ đầu tiên. Từ

đây, phong trào cách mạng vùng Thanh Nhật đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, mặc dù là địa phương có nhiều khó khăn, nhưng nhân dân Thanh Nhật đã đóng góp tích cực về sức người sức của trong các chiến dịch, góp phần kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp của dân tộc. Miền Bắc được giải phóng, nhân dân các dân tộc xã Thanh Nhật lại thi đua lao động sản xuất, cải tạo nền kinh tế, khôi phục quê hương đất nước sau chiến tranh.

Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân Thanh Nhật thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ sản xuất; chi viện sức người, sức của cho cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Với những công lao và thành tích đạt được, tổ chức cơ sở Đảng và nhân dân các dân tộc Thanh Nhật đã góp phần vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước. Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, Chi bộ Thanh Nhật từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Trên cơ sở đó, năm 1962, Chi bộ Thanh Nhật được nâng lên thành Đảng bộ. Việc Chi bộ Thanh Nhật được nâng lên Đảng bộ cơ sở là một yêu cầu, đòi hỏi khách quan nhằm hướng tới mục tiêu kiện toàn tổ chức, nâng cao vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở đảng ở địa phương. Từ đây, tổ chức Đảng Thanh Nhật mang một tầm vóc mới.

Sau đại thắng mùa Xuân 1975, Thanh Nhật cùng cả nước bước vào kỷ nguyên độc lập, thống nhất và quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Năm 1986, Trung ương Đảng chủ trương tiến

hành công cuộc đổi mới đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Thanh Nhật, đường lối đổi mới đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, tạo ra động lực to lớn để Đảng bộ và nhân dân trong xã vượt qua khó khăn, ổn định tình hình kinh tế, xã hội, từng bước cải thiện đời sống nhân dân.

Từ nền tảng đó, bước sang thế kỷ XXI, Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật đã lãnh đạo các cấp, các ngành, nhân dân các dân tộc trên địa bàn phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, năng động, sáng tạo để khơi dậy những tiềm năng, lợi thế, huy động sức mạnh tổng hợp, vươn lên trở thành một địa phương phát triển năng động của huyện Hạ Lang. Trong suốt quá trình lãnh đạo nhân dân các dân tộc ở Thanh Nhật xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước, Đảng bộ thị trấn không ngừng lớn mạnh và trưởng thành. Đến năm 2022, Đảng bộ thị trấn có 433 đảng viên, sinh hoạt tại 16 chi bộ đảng. Không chỉ tăng cường về số lượng mà chất lượng của đội ngũ đảng viên cũng được nâng cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ được giao về lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Qua hoạt động thực tiễn hơn 70 năm, Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật đúc rút được nhiều bài học kinh nghiệm quý báu.

(1) Quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Vận dụng sáng tạo, linh hoạt, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp có trọng tâm, trọng điểm, sát thực tiễn, có tính khả thi. Xác định lộ trình, bước đi cụ thể dựa trên nội lực trong tổ chức thực hiện.

(2) Tăng cường dân chủ, đoàn kết, thống nhất trong Đảng, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trước hết là trong tập thể cấp ủy, tạo sự nhất trí, đồng thuận, quyết tâm cao trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

(3) Xây dựng ý thức “tự lực, tự cường”, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị; đồng thời tranh thủ tối đa sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của cấp trên, sự phối hợp của các ban, ngành, địa phương trong triển khai nhiệm vụ.

(4) Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ, chủ chốt và người đứng đầu cấp ủy, đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng.

(5) Tăng cường nắm bắt dư luận xã hội, kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân. Tập trung cao độ giải quyết các điểm nghẽn trong quản lý đô thị, quản lý đất đai, công tác quy hoạch và giải phóng mặt bằng. Củng cố niềm tin của Nhân dân với cấp ủy, chính quyền địa phương.

(6) Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát động và đưa các phong trào thi đua vào thực chất. Đẩy mạnh công tác thi đua – khen thưởng, nêu gương người tốt, việc tốt.

Trong những giai đoạn tiếp theo, tuy còn nhiều khó khăn, thử thách, song vững bước trên con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc ta lựa chọn; phát huy, kế thừa những truyền thống, những kinh nghiệm lịch sử quý báu từ thực tiễn, Đảng bộ và nhân dân thị trấn Thanh Nhật tự hào xây

quê hương phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn minh, hiện đại; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.



CÔNG TY TNHH
XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẠI VIỆT

☎ **0916.095.123**
✉ Xbvttdaiviet@gmail.com
📍 P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên

PHỤ LỤC



**CÔNG TY TNHH
XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẠI VIỆT**

☎ 0916.095.123
✉ Xbvttdaiviet@gmail.com
📍 P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên

DANH SÁCH BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ

Năm 1948, thành lập Chi bộ xã Thanh Nhật (gồm 03 đồng chí đảng viên)¹.

Tháng 10/1962, Đảng bộ xã Thanh Nhật được thành lập (09 chi bộ).

1. Giai đoạn 1948 - 1950

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| - Đồng chí Hoàng Văn Tạ | Bí thư chi bộ |
| - Đồng chí Nông Hữu Rạch | Phó Bí thư chi bộ |

2. Giai đoạn 1950 - 1954

- | | |
|--------------------------|-----------------------|
| - Đồng chí Hoàng Văn Tạ | Bí thư chi bộ |
| - Đồng chí Nông Hữu Rạch | Phó Bí thư (đến 1952) |

3. Giai đoạn 1954 - 1956

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| - Đồng chí Thẩm Văn Cu | Bí thư chi bộ |
| - Đồng chí Mông Vạn Năng | Phó Bí thư chi bộ |

4. Giai đoạn 1956 - 1958

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| - Đồng chí Thẩm Văn Cu | Bí thư chi bộ |
| - Đồng chí Mông Vạn Năng | Phó Bí thư chi bộ |

5. Giai đoạn 1959 - 1961

- | | |
|---------------------------|-------------------|
| - Đồng chí Bế Văn Thanh | Bí thư chi bộ |
| - Đồng chí Nông Quang Sơn | Phó Bí thư chi bộ |

¹ Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật ban hành Nghị quyết số 18-NQ/ĐU ngày 31/5/2023, thống nhất lấy ngày 19/5 hằng năm là ngày kỷ niệm ra đời Chi bộ Thanh Nhật; ngày 03/10 là ngày kỷ niệm ra đời Đảng bộ Thanh Nhật, tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

6. Giai đoạn 1962 - 1964

- Đồng chí Bế Văn Thanh Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Nông Văn Sảo Phó Bí thư

7. Giai đoạn 1964 - 1966

- Đồng chí Nông Văn Sảo Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Nông Văn Bằng Phó Bí thư

8. Giai đoạn 1966 - 1968

- Đồng chí Nông Quang Sơn Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Nông Văn Bằng Phó Bí thư

9. Giai đoạn 1968 - 1976

- Đồng chí Nông Văn Sảo Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Lương Văn Ôn Phó Bí thư

10. Giai đoạn 1976 - 1979

- Đồng chí Trần Văn Năm Bí thư Đảng ủy

11. Giai đoạn 1980 - 1982

- Đồng chí Hoàng Bành Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Nông Văn Thư Phó Bí thư

12. Giai đoạn 1983 - 1988

- Đồng chí Lương Văn Noọng Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Hoàng Bành Phó Bí thư Đảng ủy

13. Giai đoạn 1989 - 1990

- Đồng chí Bế Văn Phình Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Nông Văn Đanh Phó Bí thư Thường trực

14. Giai đoạn 1991 - 1993

- Đồng chí Hoàng Minh Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Nông Văn Đanh Phó Bí thư Thường trực

- Đề cương Hội thi -

15. Giai đoạn 1994 - 1996

- Đồng chí Hoàng Minh Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Bế Trung Lễ Phó Bí thư Thường trực

16. Nhiệm kì XV, giai đoạn 1996 - 2000

- Đồng chí Hoàng Minh Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Bế Trung Lễ Phó Bí thư Đảng ủy

17. Nhiệm kì XVI, giai đoạn 2000 - 2005

Tổ chức ngày 13-14/6/2000, tham dự Đại hội có 119 đảng viên

- Đồng chí Bế Trung Lễ Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Nông Thanh Dương Phó Bí thư Đảng ủy

18. Nhiệm kì XVII, giai đoạn 2005 - 2010

Tổ chức ngày 19-20/8/2005, tham dự Đại hội có 151 đảng viên

- Đồng chí Hoàng Văn Biết Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Nông Thanh Dương Phó Bí thư Thường trực
- Đồng chí Nông Văn Bội Phó Bí thư, CT UBND

19. Nhiệm kì XVIII, 2010 - 2015

Tổ chức ngày 9 - 10/6/2010, tham dự Đại hội có 98 đảng viên

- Đồng chí Hoàng Minh Thư Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Hoàng Văn Du Phó Bí thư Thường trực
- Đồng chí Nông Văn Bội Phó Bí thư CT UBND

20. Nhiệm kì XIX, giai đoạn 2015 - 2020

Tổ chức ngày 05-06/6/2015, tham dự Đại hội có 119 đảng viên

- Đồng chí Cao Xuân Hưng Bí thư Đảng ủy
- Đồng chí Lục Văn Chuyên Phó Bí thư Thường trực
- Đồng chí Hoàng Thế Anh Phó BT, CT UBND

21. Nhiệm kì XX, giai đoạn 2020 - 2025

Tổ chức ngày 13-14/5/2020, tham dự Đại hội có 120 đảng viên.

- | | |
|----------------------------|---------------------------------------|
| - Đồng chí Nông Thanh Chài | Bí thư Đảng ủy
(đến tháng 10/2022) |
| - Đồng chí Mã Văn Tiến | Bí thư Đảng ủy
(từ tháng 10/2022) |
| - Đồng chí Lục Văn Chuyên | Phó Bí thư (đến 4/2023) |
| - Đồng chí Đàm Đức Huấn | Phó Bí thư (từ 4/2023) |
| - Đồng chí Bế Đức Thiện | Phó Bí thư, CTUBND |

DANH SÁCH CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH HĐND THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ

- Danh sách chủ tịch HĐND:

- | | |
|------------------------------|---|
| 1. Đồng chí Hoàng Minh | Nhiệm kì 1994 - 1999 |
| 2. Đồng chí Bế Trung Lễ | Nhiệm kì 1999 - 2004 |
| 3. Đồng chí Nông Thanh Dương | Nhiệm kì 2004 - 2011 |
| 4. Đồng chí Hoàng Văn Du | Nhiệm kì 2011 - 2016 |
| 5. Đồng chí Cao Xuân Hưng | Nhiệm kì 2016 - 2021
(đến tháng 12/2018) |
| 6. Đồng chí Lục Văn Chuyên | Nhiệm kì 2016 - 2021
(từ tháng 01/2019) |
| 7. Đồng chí Nông Thanh Chài | Nhiệm kì 2021 - 2022 |
| 8. Đồng chí Đàm Đức Huấn | Nhiệm kì 2022 - 2026 |

- Danh sách phó Chủ tịch HĐND

- | | |
|--------------------------|----------------------|
| 1. Đồng chí Nông Văn Bội | Nhiệm kì 2000 - 2004 |
|--------------------------|----------------------|

2. Đồng chí Bế Văn Hèn Nhiệm kì 2004 - 2011,
2011 - 2016, 2016 - 2021
3. Đồng chí Thẩm Thị Loan Nhiệm kì 2021 - 2026

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH UBHC, UBKCHC,
UBND THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ**

1. Ủy ban giai đoạn 1948 - 1952

- Đồng chí Nông Hữu Rạch Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Hè Phó Chủ tịch

(Bí danh: Nông Đức Hiền)

2. Ủy ban giai đoạn 1952 - 1958

- Đồng chí Mông Vạn Năng Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Nọng Phó Chủ tịch

3. Ủy ban giai đoạn 1959 - 1963

- Đồng chí Nông Quang Sơn Chủ tịch
- Đồng chí Hoàng Văn Lịch Phó Chủ tịch

4. Ủy ban giai đoạn 1963 - 1966

- Đồng chí Lê Văn Át Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Bằng Phó Chủ tịch

5. Ủy ban giai đoạn 1967 - 1969

- Đồng chí Hoàng Thị Máy Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Lang Phó Chủ tịch

6. Ủy ban giai đoạn 1969 - 1975

- Đồng chí Lê Văn Át Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Lang Phó Chủ tịch

7. Ủy ban giai đoạn 1976 - 1979

- Đồng chí Lương Văn Noọng Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Thủ Phó Chủ tịch

8. Ủy ban giai đoạn 1980 - 1982

- Đồng chí Lương Văn Noọng Chủ tịch
- Đồng chí Thẩm Xuân Khuê Phó Chủ tịch

9. Ủy ban giai đoạn 1983 - 1986

- Đồng chí Nông Văn Tý Chủ tịch
- Đồng chí Thẩm Xuân Khuê Phó Chủ tịch

10. Ủy ban giai đoạn 1986 - 1987

- Đồng chí Nông Văn Eng Chủ tịch
- Đồng chí Nông Văn Lòong Phó Chủ tịch

11. Ủy ban giai đoạn 1987 - 1989

- Đồng chí Hoàng Quang Bách Quyền Chủ tịch
- Đồng chí Hoàng Văn Yên Phó Chủ tịch

12. Ủy ban giai đoạn 1989 - 1990

- Đồng chí Nông Văn Thủ Chủ tịch
- Đồng chí Thẩm Xuân Khuê Phó Chủ tịch
- Đồng chí Lê Văn Nghiệp Phó Chủ tịch

13. Ủy ban giai đoạn 1991 - 1993

- Đồng chí Nông Văn Lòong Chủ tịch
- Đồng chí Hoàng Văn Yên Phó Chủ tịch

14. Ủy ban giai đoạn 1994 - 1996

- Đồng chí Mông Văn Tầng Chủ tịch
- Đồng chí Hoàng Văn Yên Phó Chủ tịch

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ



Đồng chí
HOÀNG VĂN TẠ
(**Nam Hải**), (1910 - 1986)
Bí thư Chi bộ 1948 - 1954



Đồng chí
THẨM VĂN CU
(**Thẩm Nghĩa Lương**)
Bí thư Chi bộ 1954 - 1958



Đồng chí
BẾ VĂN THANH
(1928 - 2004)
Bí thư Chi bộ 1959 - 1961
Bí thư Đảng ủy 1962 - 1964

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ



Đồng chí
NÔNG VĂN SẢO
(Cao Tài), (1917 - 1987)
Bí thư Đảng ủy 1964 -1966;
1968 -1976



Đồng chí
NÔNG QUANG SƠN
Bí thư Đảng ủy 1966 - 1968

☎ 0916.095.123
✉ Xbvttndaiviet@gmail.com



Đồng chí
TRẦN VĂN NĂM
(1933 - 1979)
Bí thư Đảng ủy 1976 - 1979



Đồng chí
HOÀNG BÌNH
(1924 - 2002)
Bí thư Đảng ủy 1980 - 1982

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ



Đồng chí
LƯƠNG VĂN NOỌNG

(Lương Thanh Sơn)

(1930 - 1993)

Bí thư Đảng ủy 1983 - 1988



Đồng chí
BẾ VĂN PHÌNH

Bí thư Đảng ủy 1989 - 1990



Đồng chí
HOÀNG MINH

(1955 - 2018)

Bí thư Đảng ủy 1991 - 2000



Đồng chí
BẾ TRUNG LỄ

(1958 - 2014)

Bí thư Đảng ủy 2000 - 2005

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ**



Đồng chí
HOÀNG VĂN BIẾT
(1956)

Bí thư Đảng ủy 2005 - 2010



Đồng chí
HOÀNG MINH THƯ
(1963)

Bí thư Đảng ủy 2010 - 2015



Đồng chí
CAO XUÂN HƯNG
(1975)

Bí thư Đảng ủy 2015 - 2020

XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG

Xbvttdaiviet@gmail.com

P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ



Đồng chí
NÔNG THANH CHÀI
(1971)

Bí thư Đảng ủy 2020 - 2022



Đồng chí
MÃ VĂN TIẾN
(1979)

Bí thư Đảng ủy 2022 đến nay



XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẠI VIỆT

✉ Xbvtttdaiviet@gmail.com

📍 P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên

**CHÂN DUNG CHỦ TỊCH HONĐ
THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ**



Đồng chí
HOÀNG MINH
(1955 - 2018)

Nhiệm kì 1994 - 1999



Đồng chí
BẾ TRUNG LỄ
(1958 - 2014)

Nhiệm kì 1999 - 2004



Đồng chí
NÔNG THANH DƯƠNG
(1961)

Nhiệm kì 2004 - 2011



Đồng chí
HOÀNG VĂN DU
(1958)

Nhiệm kì 2011 - 2016

**CHÂN DUNG CHỦ TỊCH HĐND
THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ**



Đồng chí
CAO XUÂN HƯNG
(1975)

Nhiệm kì 2016 - 2021
(đến tháng 12/2018)



Đồng chí
LỤC VĂN CHUYÊN
(1965)

Nhiệm kì 2016 - 2021
(từ tháng 01/2019)



Đồng chí
NÔNG THANH CHÀI
(1971)

Nhiệm kì 2021 - 2026
(từ 2021 đến 2022)



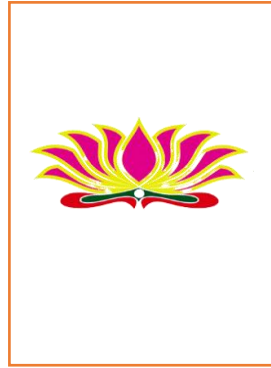
Đồng chí
ĐÀM ĐỨC HUẤN
(1978)

Nhiệm kì 2021 - 2026
(từ 2022 đến nay)

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN
THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ**



Đồng chí
NÔNG HỮU RẠCH
(1914 - 07/12/1999)
Chủ tịch UBHC 1948 - 1952



Đồng chí
MÔNG VĂN NẶNG
(Mông Văn Ma)
Chủ tịch UBHC 1952 - 1958



Đồng chí
NÔNG QUANG SƠN
Chủ tịch UBHC 1959 - 1963



Đồng chí
LÊ VĂN ÁT
(1913 - 1983)
Chủ tịch UBHC 1963 - 1966;
1969 - 1975

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ



Đồng chí
HOÀNG THỊ MÁY
(08/4/1944)

Chủ tịch UBHC 1967 - 1969



Đồng chí
NÔNG VĂN ENG
(01/5/1938 - 2011)

Chủ tịch UBND 1986 - 1987



Đồng chí
LƯƠNG VĂN NOỤNG
(Lương Thanh Sơn)
(1930 - 1993)

Chủ tịch UBND 1976 - 1982



Đồng chí
NÔNG VĂN TÝ
(1929 - 10/4/2004)

Chủ tịch UBND 1983 - 1986

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN
THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ**



Đồng chí
HOÀNG QUANG BÁCH
(10/1937 - 5/2008)
Chủ tịch UBND 1987 - 1989



Đồng chí
NÔNG VĂN THỦ
(07/11/1942 - 06/01/1993)
Chủ tịch UBND 1989 - 1990



Đồng chí
NÔNG VĂN LÒONG
(25/12/1935)
Chủ tịch UBND 1991 - 1993



Đồng chí
MÔNG VĂN TĂNG
(22/9/1954)
Chủ tịch UBND 1994 - 2000

XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG

Xbvttdaiviet@gmail.com

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ



Đồng chí
HOÀNG VĂN BIẾT
(25/01/1956)

Chủ tịch UBND 2000 - 2006



Đồng chí
NÔNG VĂN BỘI
(18/8/1959)

Chủ tịch UBND 2006 - 2015



Đồng chí
CAO XUÂN HƯNG
(1975)

Chủ tịch UBND 2015 - 2016

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH ỦY BAN
THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KÌ**



Đồng chí

HOÀNG THẾ ANH

(1972)

Chủ tịch UBND 2016 - 2020



Đồng chí

BẾ ĐỨC THIỆN

(09/01/1987)

Chủ tịch UBND 2020 - Nay

BAN THƯỜNG VỤ
ĐẢNG ỦY THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 2020 - 2025



Đồng chí
NÔNG THANH CHẢI

Bí thư Đảng ủy
(đến tháng 10/2022)



Đồng chí
MÃ VĂN TIẾN

Bí thư Đảng ủy
(từ tháng 10/2022)



Đồng chí
LỤC VĂN CHUYÊN

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
(đến tháng 4/2023)

BAN THƯỜNG VỤ
ĐẢNG ỦY THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 2020 - 2025



Đồng chí
BẾ ĐỨC THIỆN

Phó Bí thư Đảng ủy
Chủ tịch UBND



Đồng chí
ĐÀM ĐỨC HUẤN

Phó Bí thư TT Đảng ủy
(từ 4/2023)

✉ 0918.695.122.com
📍 P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên



TRUYỀN THÔNG
ĐẠI VIỆT

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

1. Ông **Nông Văn Thới** (1926 - 2015)

Dân tộc Tày; Nguyên quán: Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

2. Ông **Nông Văn Bình** (18/02/1918 - 22/8/2002)

Dân tộc: Tày; Nguyên quán: Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

3. Ông **Nông Văn Yên** (1926 - 2019)

Dân tộc: Tày; Nguyên quán: Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

4. Ông **Nông Hữu Rạch** (Bí danh: Đức Hòa), (1913 - 1999)

Nguyên quán: xã Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

5. Ông **Nông Văn Sảo** (Bí danh: Cao Tài), (1917 - 1989)

Nguyên quán: xã Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

6. Ông **Linh Văn Khoa** (1916 - 1949)

Nguyên quán: xã Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

Mẹ: Nông Thị Kim

Sinh năm 1923, dân tộc Tày; quê quán: Thanh Nhật, Hạ Lang, Cao Bằng; có 2 con là liệt sĩ Nông Văn Tú (Năm nhập ngũ: 1966, năm hi sinh: 1968) và liệt sĩ Nông Văn Nguyên (nhập ngũ năm 1973, hi sinh năm 1978) hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước và bảo vệ Tổ quốc. Mẹ Nông Thị Kim được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 2018.

Mẹ: Sìm Thị Sáu

Dân tộc Nùng; quê quán: Thống Nhất, Hạ Lang, Cao Bằng; có 2 con là liệt sĩ Nông Văn Hẩy (Năm nhập ngũ: 1966, năm hi sinh: 09/4/1972) và liệt sĩ Nông Văn My (nhập ngũ năm 1972, hi sinh năm 1976) hi sinh trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước và bảo vệ Tổ quốc. Mẹ Sìm Thị Sáu được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 2016.

TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC NHÀ NƯỚC PHONG TẶNG DANH HIỆU VÀ KHEN THƯỞNG

Huy chương kháng chiến chống Pháp hạng Nhì: 01

Huân chương Kháng chiến chống Mĩ hạng Nhất cho cá nhân gồm: 01

Huy Chương Chống Mĩ: Huy chương chống Mĩ hạng nhất: 31; Huy chương chống Mĩ hạng Nhì: 76.

SỐ NGƯỜI ĐI BỘ ĐỘI QUA CÁC THỜI KỲ

TT	Thời kì tham gia quân đội	Số lượng
1	Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)	73 người
2	Kháng chiến chống Mĩ (1954 - 1975)	93 người
3	Chiến tranh biên giới phía Bắc	74 người
Tổng số		240 người

SỐ LƯỢNG LIỆT SĨ QUA CÁC THỜI KỲ

TT	Thời kì	Số lượng
1	Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)	09 liệt sĩ
2	Kháng chiến chống Mĩ (1954 - 1975)	29 liệt sĩ
3	Sau năm 1975	10 liệt sĩ
Tổng số		48 liệt sĩ

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KỲ**

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 1986 - 1988 (Nghị quyết số 03-NQ-CN/HU ngày 14/3/1986 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Lương Văn Noọng	Bí thư
2	Nông Văn Đanh	Phó Bí thư Thường trực
3	Nông Văn Eng	Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4	Nông Văn Loòng	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Công an
5	Nông Văn Thủ	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp
6	Thẩm Xuân Khuê	Đảng ủy viên, Xã đội trưởng
7	Lý Như Bình	Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp
8	Hoàng Văn Biết	Đảng ủy viên, Bí thư Đoàn Thanh niên
9	Đặng Văn Tích	Đảng ủy viên, Xã đội phó

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 1989 - 1990 (Nghị quyết số 06-NQ-CN/HU ngày 06/01/1989 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Bế Văn Phình	Bí thư
2	Nông Văn Đanh	Phó Bí thư Thường trực
3	Nông Văn Thủ	Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

STT	Họ tên	Chức danh
4	Thẩm Xuân Khuê	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Công an
5	Lê Văn Nghiệp	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
6	Mã Đức Thắng	Đảng ủy viên, Xã đội trưởng
7	Hoàng Quang Bách	Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
8	Nông Thị Lọt	Đảng ủy viên, Hội trưởng Phụ nữ
9	Hoàng Văn Biết	Đảng ủy viên, Thư ký Ủy ban nhân dân, phụ trách Văn xã

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 1991 - 1993 (Nghị quyết số 11-NQ-CN/HU ngày 29/8/1991 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Hoàng Văn Minh	Bí thư
2	Nông Văn Đanh	Phó Bí thư Thường trực
3	Nông Văn Loòng	Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4	Hoàng Văn Yên	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
5	Nông Văn Lãng	Đảng ủy viên, Phụ trách Công an
6	Thẩm Xuân Khuê	Đảng ủy viên, Xã đội trưởng
7	Bế Trung Lễ	Đảng ủy viên, Phụ trách Thư ký HĐND
8	Hoàng Quang Bách	Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
9	Mông Văn Tâng	Đảng ủy viên, phụ trách Tài chính

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 1994 - 1996 (Nghị quyết số 36-NQ-CN/HU ngày 05/6/1994 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Hoàng Minh	Bí thư
2	Bế Trung Lễ	Phó Bí thư Thường trực
3	Nông Văn Lãng	Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4	Hoàng Văn Yên	Đảng ủy viên
5	Hoàng Văn Nó	Đảng ủy viên
6	Nông Văn Đức	Đảng ủy viên
7	Nông Văn Sinh	Đảng ủy viên
8	Mông Văn Tâng	Đảng ủy viên
9	Bế Văn Thành	Đảng ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 1996 - 2000 (Nghị quyết số 01-NQ-CN/HU ngày 04/01/1996 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Hoàng Minh	Bí thư
2	Bế Trung Lễ	Phó Bí thư Thường trực
3	Mông Văn Tâng	Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4	Hoàng Văn Yên	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND
5	Hoàng Văn Biết	Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch HĐND
6	Lý Thị Thon	Đảng ủy viên, Phụ trách Khối đoàn thể
7	Hoàng Văn Nó	Đảng ủy viên, Xã Đội trưởng

STT	Họ tên	Chức danh
8	Lê Văn Nghiệp	Đảng ủy viên, Trưởng Công an
9	Nông Thanh Dương	Đảng ủy viên, Phụ trách Địa chính

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 2000 - 2005 (Nghị quyết số 29-NQ/HU ngày 27/10/2000 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Bế Trung Lễ	Bí thư
2	Nông Thanh Dương	Phó Bí thư Thường trực
3	Hoàng Văn Biết	Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4	Bế Văn Đức	Đảng ủy viên
5	Hoàng Văn Nó	Đảng ủy viên
6	Nông Văn Nhanh	Đảng ủy viên
7	Hoàng Văn Xuân	Đảng ủy viên
8	Bế Văn Hèn	Đảng ủy viên
9	Nông Văn Lạnh	Đảng ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 2005 - 2010 (Quyết định số 2569-QĐ/HU ngày 18/10/2005 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Hoàng Văn Biết	Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
2	Nông Thanh Dương	Phó Bí thư Thường trực
3	Nông Văn Bội	Đảng ủy viên
4	Bế Văn Hèn	Đảng ủy viên
5	Hoàng Văn Nó	Đảng ủy viên

STT	Họ tên	Chức danh
6	Lục Văn Thượng	Đảng ủy viên
7	Hoàng Văn Xuân	Đảng ủy viên
8	Hoàng Văn Du	Đảng ủy viên
9	Hoàng Văn Chung	Đảng ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 2010 - 2015 (Quyết định số 2323-QĐ/HU ngày 24/6/2010 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Hoàng Minh Thư	Bí thư
2	Hoàng Văn Du	Phó Bí thư Thường trực
3	Nông Văn Bội	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân
4	Bế Văn Hèn	Đảng ủy viên
5	Lục Văn Thượng	Đảng ủy viên
6	Cao Xuân Hưng	Đảng ủy viên
7	Thẩm Thị Loan	Đảng ủy viên
8	Lục Văn Chuyên	Đảng ủy viên
9	Hoàng Văn Tuấn	Đảng ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 2015 - 2020 (Quyết định số 2846-QĐ/HU ngày 16/6/2015 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Cao Xuân Hưng	Bí thư
2	Lục Văn Chuyên	Phó Bí thư Thường trực
3	Hoàng Thế Anh	Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

STT	Họ tên	Chức danh
4	Nguyễn Hồng Nụ	Đảng ủy viên
5	Lục Văn Thương	Đảng ủy viên
6	Hoàng Văn Tuấn	Đảng ủy viên
7	Thắm Thị Loan	Đảng ủy viên
8	Bế Văn Hèn	Đảng ủy viên
9	Hoàng Văn Xuân	Đảng ủy viên
10	Đàm Đức Huấn	Đảng ủy viên
11	Linh Việt Trì	Đảng ủy viên

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT NHIỆM KÌ 2020 - 2025 (Quyết định số 978-QĐ/HU ngày 25/5/2020 của Huyện ủy Hạ Lang)

STT	Họ tên	Chức danh
1	Nông Thanh Chài	Bí thư
2	Lục Văn Chuyên	Phó Bí thư Thường trực
3	Nông Hồng Công	Đảng ủy viên
4	Đàm Đức Huấn	Đảng ủy viên
5	Bế Văn Hèn	Đảng ủy viên
6	Chu Văn Khoa	Đảng ủy viên
7	Thắm Thị Loan	Đảng ủy viên
8	Hoàng Văn Tuấn	Đảng ủy viên

*** Những thay đổi trong nhiệm kì:**

- Quyết định số 39-QĐ/HU ngày 05/10/2020 về việc chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Phó Bí thư Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật, nhiệm kì 2020 - 2025 đối với đồng chí Bế Đức

Thiện, giới thiệu để Hội đồng nhân dân thị trấn Thanh Nhật bầu bổ sung giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Nhật, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

- Quyết định số 991-QĐ/TU, ngày 28/9/2022 về việc luân chuyển, phân công cán bộ, công chức đối với đồng chí Mã Văn Tiến, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Dân vận, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Hạ Lang đến nhận công tác tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật; chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Quyết định số 498-QĐ/HU ngày 07/11/2022 về việc chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đối với đồng chí Bế Văn Thái, Bí thư Chi bộ, Trưởng Công an thị trấn Thanh.

- Quyết định số 635 ngày 18/4/2023 về việc chuẩn y kết quả bầu đồng chí Đàm Đức Huấn, Đảng ủy viên, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị trấn tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy, giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH MTTQ THỊ TRẤN THANH NHẬT
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ Và Tên	Thời gian công tác
1	Bế Văn Phình	1980 - 1984
2	Lý Như Bình	1984 - 1989
3	Hoàng Quang Bách	1990 - 1994
4	Nông Văn Đức	1994 - 1996
5	Lê Văn Nghiệp	1996 - 1997
6	Nông Thanh Dương	1998 - 2000
7	Nông Văn Lạnh	2000 - 2005
8	Hoàng Văn Du	2005 - 2010
9	Lục Văn Chuyên	2010 - 2015
10	Đàm Đức Huấn	Tháng 9/2015 - nay

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN
CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH THỊ TRẤN THANH NHẬT
QUA CÁC THỜI KỲ (1950 - 2022)**

STT	Họ Và Tên	Thời gian công tác
1	Nông Văn Khóa	1950 - 1953
2	Lương Văn Khoa	1954 - 1957
3	Nông Xuân Minh	1958 - 1959
4	Mông Văn Lít	1960 - 1966
5	Nông Văn Héo	1967 - 1974

STT	Họ Và Tên	Thời gian công tác
6	Nông Văn Chọi	1974 - 1985
7	Hoàng Văn Biết	1986 - 1987
8	Hoàng Văn Minh	Đầu 1987 - cuối 1987
9	Lương Văn Phong	1987 - 1989; 1989 - 1991
10	Hoàng Thị Linh	1992 - 1994; 1994 - 1996
11	Nông Thanh Dương	1996 - 1997; 1997 - 1998
12	Hoàng Văn Xuân	1999 - 2001; 2001 - 2006;
13	Đàm Đức Huấn	01/2007 - 2012; 2012 - 9/2015
14	Nông Hồng Công	10/2015 - 2017; 2017 - 8/2020
15	Chu Văn Chuyên	9/2020 - 03/2022; 03/2022 đến nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ THỊ TRẤN THANH NHẬT QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ Và Tên	Nhiệm kì
1	Chu Thị Hảy	1972 - 1974, 1975 - 1977, 1978 - 1980, 1981- 1983, 1984 - 1986
2	Nguyễn Thị Phượng	1987 - 1989, 1989 - 1994
3	Triệu Thị Mẹn	1994 - 1999, 1999 - 2024
4	Thẩm Thị Loan	2025 - 2011, 2011 - 2016, 2016- 2021, 2022

**CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN
QUA CÁC THỜI KÌ**

STT	Họ Và Tên	Nhiệm kì
1	Lương Viết Thì	1982 - 1989
2	Lý Thị Thon	1989 - 1997
3	Nông Văn Nhanh	1997 - 2000
4	Hoàng Mạnh Tiến	2000 - 2009
5	Cao Xuân Hưng	2009 - 2012
6	Chu Văn Khoa	2016 - 2020
7	Hoàng Văn Xuân	2020 - 2022

**CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
QUA CÁC THỜI KÌ**

STT	Họ Và Tên	Nhiệm kì
1	Nông Văn Sinh	1994 - 2001
2	Nông Văn Eng	2001 - 2006
3	Hoàng Văn Chung	2006 - 2021
4	Bế Văn Hèn	2021 - 2026

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN THỊ TRẤN THANH NHẬT
ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào đảng
Huy hiệu 75 năm tuổi đảng			
1	Lý Như Bình	1930	1950
Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng			
1	Lương Thị Ôn	1928	1949
2	Nông Văn Thới	1926	1949
Huy hiệu 55 năm tuổi đảng			
1	Nông Thị Phượng	1941	1961
2	Nông Ký Hoàng	1929	1965
3	Lương Văn Nhí	1943	1966
4	Hoàng Ngọc Pầu	1937	1966
5	Thảm Xuân Khuê	1944	1966
6	Chu Văn Bính	1946	1967
7	Chu Thị Hạy	1945	1967
8	Nông Văn Loòng	1935	1967
Huy hiệu 50 năm tuổi đảng			
1	Hoàng Bành	1924	1948
2	Nông Văn Đanh	1933	1956
3	Hoàng Văn Tòng	1932	1962
4	Long Văn Thon	1939	1962
5	Nông Thị Lương	1943	1967
6	Nông Văn Chọi	1940	1969
7	Nông Văn Kín	1949	1970
8	Phùng Thị Nhầm	1948	1970
9	Nông Văn Toại	1936	1971
10	Nông Văn Quảng	1950	1971
11	Hoàng Doãn Lộc	1948	1972

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào đảng
12	Nguyễn Thị Bích	1953	1973
Huy hiệu 45 năm tuổi đảng			
1	Nông Dương Mùi	1935	1968
2	Lương Việt Thị	1944	1972
3	Lục Tuấn Tý	1948	1973
4	Nông Thị Lọt	1948	1974
5	Hoàng Văn Nặng	1953	1977
Huy hiệu 40 năm tuổi đảng			
1	Hoàng Văn Sáu	1937	1961
2	Nông Văn Eng	1938	1962
3	Bé Xuân Sinh	1938	1965
4	Mã Văn Đường	1952	1973
5	Nông Minh Phúc	1958	1979
6	Lý Văn Tài	1955	1979
7	Ngọc Văn Páo	1957	1979
8	Tô Hoàng Thâm	1951	1980
9	Mông Văn Tăng	1954	1981
10	Chu Linh Hoạt	1958	1981
11	Hoàng Văn Biết	1956	1982
12	Hoàng Việt An	1959	1982
13	Bé Thanh Bình	1957	1982
14	Trần Đình Chóng	1957	1982
15	Nông Xuân Thụ	1955	1982
16	Hoàng Đức Đuống	1957	1983
17	Thắm Văn Eng	1947	1983
18	Hoàng Văn Du	1958	1983
19	Nông Văn Sinh	1952	1983
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng			
1	Triệu Văn Cao	1913	1947

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào đảng
2	Mông Văn Thè	1913	1947
3	Hoàng Văn Tạ	1914	1948
4	Lê Văn Át	1913	1949
5	Nông Văn Lang	1913	1949
6	Hoàng Văn Nghiêm	1922	1949
7	Mông Văn Ớt	1917	1949
8	Bé Văn Dịch	1914	1950
9	Chu Văn Nó	1930	1950
10	Nông Văn Tạ	1910	1950
11	Lương Văn Noọng	1930	1960
12	Hoàng Quang Chung	1921	1960
13	Bé Văn Rén	1931	1962
14	Hoàng Văn Hàm	1929	1963
15	Lý Thị Thon	1947	1966
16	Hoàng Văn Bách	1938	1967
17	Hoàng Văn Thiêm	1919	1969
18	Mông Văn Khánh	1957	1980
19	Nông Thị Ho	1943	1982
20	Hoàng Văn Minh	1955	1982
21	Hoàng Văn Nhục	1944	1982
22	Thảm Văn Nọng	1956	1983
23	Đàm Thị Bột	1958	1983
24	Nông Thanh Dương	1961	1983
25	Lê Minh Đăng	1957	1983
26	Lục Sỹ Tốt	1960	1983
27	Hoàng Đức Đuống	1957	1983
28	Nông Văn Giao	1942	1984
29	Phan Nguyên Hồng	1959	1985
30	Nông Minh Lập	1958	1985

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào đảng
31	Nông Bình Trọng	1937	1985
32	Hoàng Văn Long	1962	1986
33	Thảm Đức Trung	1944	1986
34	Lê Văn Nghiệp	1944	1986
35	Nông Văn Đức	1956	1986
36	Lương Văn Dinh	1956	1986
37	Bé Văn Thành	1952	1986
38	Thảm Đức Phi	1940	1986
39	Nông Thị Âm	1951	1987
40	Nông Thị Hương	1952	1987
41	Hoàng Thị Ný	1951	1987
42	Bé Hồng Công	1956	1987
43	Lương Ích Học	1944	1987
44	Lục Xuân Khi	1956	1987
45	Thảm Thị Ngư	1960	1987
46	Ngô Bình Dương	1957	1987
47	Bé Văn Đức	1966	1987
48	Hoàng Văn Chung	1961	1987
49	Hoàng Văn Kiêm	1960	1988
50	Nông Thị Sung	1952	1988
51	Hoàng Văn Trước	1964	1988
52	Lương Thị Món	1957	1988
53	Hoàng Minh Thư	1963	1988
54	Hoàng Huy Choóng	1959	1988
55	Ngọc Thị Anh	1956	1989
56	Lê Văn Quận	1957	1989
57	Nông Thị Tâm	1957	1989
58	Hoàng Văn Nó	1964	1989
59	Chu Đức Quang	1960	1989

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm vào đảng
60	Nông Thế Nhong	1962	1990
61	Nông Minh Long	1949	1991
62	Nông Văn Xuyên	1944	1991
63	Nông Văn Nùm	1960	1991
64	Linh Trung Kiên	1959	1992
65	Nông Văn Cầu	1959	1992
66	Triệu Văn Tàng	1958	1992
67	Nông Văn Ân	1964	1993
68	Triệu Thị Nóm	1965	1993



CÔNG TY TNHH
XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẠI VIỆT

☎ **0916.095.123**
✉ Xbvttdaiviet@gmail.com
📍 P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên

CÁC DI TÍCH - THẮNG CẢNH

CHÙA SÙNG PHÚC

Theo sách Đại Nam nhất thống chí và sách Việt Nam dư địa chí, chùa Sùng Phúc, tên chữ là Sùng Phúc tự, thuộc Tổng Lãnh Cấm - nay là Thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Thời Trần, đạo Phật hưng thịnh. Vua Trần cho xây dựng chùa ở nơi biên ải xa xôi để thờ Phật và thờ một số nhân vật có công trấn ải vùng biên giới, đồng thời để khẳng định chủ quyền lãnh thổ quốc gia của đất nước Đại Việt thống nhất thịnh trị, thái bình. Chùa Sùng Phúc được xây dựng dưới thời kì trị vì của vua Trần Nhân Tông (1279 - 1293).

Ban đầu, chùa có tên là Sùng Khánh, xây dựng trên núi Pò Kiền, phía sau làng Nà Ến. Xung quanh chùa là rừng cây cổ thụ, bốn mùa xanh tươi lồng gió. Tương truyền, trong Chùa có quả chuông lớn. Năm Vĩnh Tộ thứ nhất (1619), thời vua Lê Thần Tông, chuông rơi xuống đầm nên nơi ấy được gọi là Đầm Chuông (Sộc Phạ). Sau này, để tiện đi lại cúng lễ, nhân dân địa phương đã rời chùa xuống cánh đồng xóm Huyền Du. Theo nội dung tấm bia dựng trước cửa chùa, năm Cảnh Hưng thứ 43 (1782), chùa được trùng tu lớn. Đến thời vua Thành Thái, chùa tiếp tục được trùng tu, trang trí thêm nhiều hoa văn với ý nghĩa suy tôn, sùng bái phúc đức, hướng tới điều thiện.

Theo sách Hoàng Lê nhất thống chí và Cao Bằng thực lục, chùa thờ vị Thành Hoàng là ông Nguyễn Thành Vương, tức Nguyễn Đình Bá, quê ở thôn Bình Dân, phủ Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Khi ông giữ chức Tri Châu Tư Lang, sử sách ghi

nhận: Ông có công chiêu dân khẩn hoang lập bản, được dân suy tôn là Tiên Công Thành Hoàng làng. Được sự tín nhiệm của quan trên và sự mến phục của nhân dân, ông đã làm đến chức Đốc Đồng ở Cao Bằng. Ngoài Thành Hoàng Nguyễn Đình Bá, trong khuôn viên chùa còn thờ vi đồ Nguyễn Thị Duệ. Thời kì họ Mạc cát cứ ở Cao Bằng, Mạc Kính Cung cho mở Trường Quốc học Bản Thánh (nay là Bản Thánh), cứ ba năm một lần tổ chức thi, liên tục qua 85 năm (1592 - 1677), đã mở được nhiều khoa thi, đào tạo được nhiều nhân tài. Trong đó, Nguyễn Thị Duệ là nữ tiến sĩ duy nhất. Bà thi đỗ tiến sĩ vào năm Bính Thìn (1616) do triều Mạc tổ chức tại Trường Quốc học Bản Thánh (Bế Triều, Hoà An).

Bà Nguyễn Thị Duệ quê ở Chỉ Linh, Hải Dương. Từ nhỏ bà cải trang thành trai tên gọi Nguyễn Văn Du để được đi học. Năm 1592 nhà Mạc rút lên Cao Bằng lập triều đình riêng, gia đình bà Duệ lên theo. Đỗ tiến sĩ vua Mạc đưa bà Duệ vào cung, giao cho bà việc dạy dỗ các công chúa và phi tần. Thời gian sau quân Lê - Trịnh tiến đánh nhà Mạc. Sợ quân Lê - Trịnh bắt bà tìm đường chạy trốn về chùa Sùng Phúc.

Theo tài liệu địa phương cho biết: bà Nguyễn Thị Duệ tu ở chùa Sùng Phúc, huyện Hạ Lang 7 năm lấy hiệu là Diệu Huyền, tên húy là Du, Trong thời gian đó bà thường dạy đạo lý, nhân nghĩa cho người dân trong vùng. Tri châu Hạ Lang là Nguyễn Đình Bá biết tiếng và mến mộ bà nên lệnh cho mọi người ngoài vùng "Lệnh Cấm" không được lai vãng đến chùa vì sợ quan quân nhà Lê biết mà truy bắt. Vì lý do trên mới có tên xã Lệnh Cấm, Bản Huyện Du cạnh thị trấn Hạ Lang là ghép từ tên hiệu và tên húy của bà (Theo Lịch sử tỉnh Cao Bằng).

Theo các cụ cao niên, trước đây, chùa Sùng Phúc có đầy đủ các loại tượng và đồ thờ: Tượng Quan Âm, Tượng Thành Hoàng, Tượng Nam Tào, Bắc Đẩu và 7 loại binh khí,... Trải qua thời gian, hiện tại, trong chùa chỉ còn lưu giữ pho tượng Quan Âm bằng đất nện, 1 bia đá niên đại Cảnh Hưng 43 (1782), 1 bia đá niên đại Thành Thái 17 (1905), 3 sắc phong của 3 đời vua triều Nguyễn (Đông Khánh, Duy Tân, Khải Định).

Hằng năm, lễ hội chùa Sùng Phúc diễn ra vào tháng Giêng. Hội bắt đầu từ Lễ “khai quang” cho rông mở mắt, diễn ra từ ngày mùng 8. Lễ hội tiếp diễn trong 2 ngày 15, 16. Chính hội bắt đầu bằng Lễ rước kiệu Đức Quan Âm Bồ Tát, Thành hoàng kèm theo các mâm lễ vật, lọng quay từ Miếu thổ công qua các con phố chính dẫn đến chùa. Chủ tế đọc văn tế, báo cáo với trời đất, tổ tiên và các vị thờ trong chùa về tình hình kinh tế - xã hội một năm qua của địa phương, đồng thời cầu mong một năm mới mạnh khỏe, may mắn, mưa thuận gió hòa, cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Thủ tục dâng hương kết thúc cũng là lúc tiếng trống khai hội rộn rã vang lên. Phần hội với nhiều hoạt động sôi nổi như múa Rồng, múa Kỳ lân, biểu diễn võ thuật dân tộc, ném còn,... những năm gần đây các môn thể thao được bổ sung thêm cho hoạt động hội như bóng chuyền hơi, cờ tướng, kéo co... làm cho hoạt động của Lễ hội ngày càng phong phú, thu hút khách thập phương đến trải hội vui Xuân.

Với giá trị về lịch sử - văn hóa, năm 1993, Bia chùa Sùng Phúc được xếp hạng là di tích Lịch sử Văn hóa cấp Quốc gia tại Quyết định số 68/VH-QĐ ngày 29/01/1993.

DANH SÁCH

Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 25/6/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về nghiên cứu, biên soạn và xuất bản ấn phẩm lịch sử đảng bộ địa phương, lịch sử truyền thống ngành giai đoạn 2021- 2024

(Kèm theo Quyết định số 682-QĐ/HU, ngày 19 /6/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Hạ Lang)

TT	Họ và tên	Chức vụ - Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Hải	Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy	Trưởng ban
2	Nông Văn Thông	Ủy viên BTV, Trưởng ban Dân vận Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN huyện - Ủy viên	Thành viên
3	Hà Thị Cảnh	Ủy viên BTV, Phó Chủ tịch HĐND huyện	Thành viên
4	Hoàng Minh Nhất	Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch UBND huyện	Thành viên
5	Hà Kim Huấn	Ủy viên BTV, Trưởng Ban Tổ chức HU	Thành viên
6	Hoàng Văn Quyết	Ủy viên BTV, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy	Thành viên
7	Mã Văn Tiến	Ủy viên BTV Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy TT Thanh Nhật	Thành viên
8	Nguyễn Minh Tuyền	Huyện ủy viên, Chánh Văn phòng Huyện ủy	Thành viên
9	Nông Thị Hiện	Huyện ủy viên, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	Thành viên
10	Nông Thị Thủy	Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	Thành viên
11	Nông Thị Hương	Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin	Thành viên
12	Mạc Văn Bình	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Minh Long	Thành viên
13	Ngô Bá Doanh	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Lý Quốc	Thành viên

262 ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT (1948 - 2023)

TT	Họ và tên	Chức vụ - Đơn vị công tác	Ghi chú
14	Hoàng Văn Khoa	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Đồng Loan	Thành viên
15	Triệu Thị Loan	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Thăng Lợi	Thành viên
16	Hoàng Văn Năm	Bí thư Đảng ủy xã Đức Quang	Thành viên
17	Nông Thanh Chài	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Kim Loan	Thành viên
18	Triệu Văn Đạo	Bí thư Đảng ủy xã An Lạc	Thành viên
19	Tô Văn Ngọc	Bí thư Đảng ủy xã Quang Long	Thành viên
20	Hà Văn Trung	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Thống Nhất	Thành viên
21	Phan Văn Tú	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Thị Hoa	Thành viên
22	Nguyễn Văn Giang	Bí thư Đảng ủy xã Cô Ngân	Thành viên
23	Hà Trung Tiến	Bí thư Đảng ủy xã Vinh Quý	Thành viên
24	Ma Thị Hòa	Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy	Thành viên

(Ấn định danh sách gồm 24 đồng chí)

DANH SÁCH

Hội đồng thẩm định cuốn lịch sử Đảng bộ các xã, thị trấn giai đoạn 2021 – 2024

(Kèm theo Quyết định số 683-QĐ/HU, ngày 19/6/2023 của Huyện ủy
Hạ Lang)

1. Đồng chí Vũ Khắc Quang, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy,
Chủ tịch HĐND huyện - Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Hoàng Văn Hải, Phó Bí thư Thường trực Huyện
ủy - Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Đồng chí Hà Thị Cảnh, Ủy viên BTV Huyện ủy, Phó Chủ
tịch Hội đồng nhân dân huyện - Ủy viên.

4. Đồng chí Thẩm Văn Khiêm, Ủy viên BTV Huyện ủy, Phó
Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện - Ủy viên.

5. Đồng chí Hà Kim Huấn, Ủy viên BTV Huyện ủy, Trưởng
Ban Tổ chức Huyện ủy - Ủy viên.

6. Đồng chí Nông Văn Thông, Ủy viên BTV, Trưởng Ban Dân
vận Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN huyện - Ủy viên.

7. Đồng chí Hoàng Văn Quyết, Ủy viên Ban Thường vụ
Huyện ủy, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy - Ủy viên.

8. Đồng chí Nguyễn Thắng Lợi, Ủy viên Ban Thường vụ
Huyện ủy, Trưởng Công an huyện - Ủy viên.

9. Đồng chí Hà Vũ Tuân, Ủy viên BTV Huyện ủy, Chỉ huy
trưởng Ban chỉ huy quân sự huyện - Ủy viên.

10. Đồng chí Hoàng Minh Nhất, Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch
UBND huyện - Ủy viên.

11. Đồng chí Nguyễn Thị Ngần, Huyện ủy viên, Trưởng
phòng Nội vụ - Ủy viên.

12. Đồng chí Hoàng Ích Nghiêm, Huyện ủy viên, Trưởng phòng Tư pháp - Ủy viên.

13. Đồng chí Nông Thị Hương, Trưởng Phòng Văn hóa - Thông tin huyện - Ủy viên.

14. Đồng chí Ma Thị Hòa, Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy - Thư ký Hội đồng.



**CÔNG TY TNHH
XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẠI VIỆT**

☎ **0916.095.123**
✉ Xbvttdaiviet@gmail.com
📍 P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ THỊ TRẤN THANH NHẬT



Phố Hạ Lang thị trấn Thanh Nhât, năm 1998.



CÔNG TY TNHH
XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẠI VIỆT

Xbvttdaiviet@gmail.com

P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên



Toàn cảnh thị trấn Thanh Nhât, huyện Hạ Lang, năm 2023.



Chùa Sùng Phúc tại thị trấn Thanh Nhật,
huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng



Nhà bia ghi tên liệt sĩ thị trấn Thanh Nhật,
huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng



Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc tại khu dân cư Phố Hạ Lang, thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, năm 2020.



Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Trung Thảo tặng quà xóm Đông Mu, thị trấn Thanh Nhật (Hạ Lang), năm 2021.



Lãnh đạo Trường THCS Thanh Nhật đón Bằng công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, năm 2015.



Thị trấn Thanh Nhật được nhận thưởng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, năm 2022



Đại hội Công đoàn cơ sở thị trấn Thanh Nhật lần thứ IV
nhiệm kỳ 2023 - 2028



Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ 46, sơ kết giữa
nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ
thị trấn Thanh Nhật lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025



Tọa đàm kỷ niệm 113 năm Quốc tế phụ nữ 08/3, 1983 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng, năm 2023



Lễ hội Chùa Sùng Phúc, thị trấn Thanh Nhật



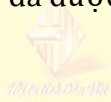
Kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân thị trấn Thanh Nhật khóa XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026, năm 2021



Lễ khởi công dự án phát triển quỹ đất, phân lô nhà ở khu chợ trung tâm thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, năm 2021



Đường vào các xóm của thị trấn Thanh Nhật (Hạ Lang) đã được bê tông, tạo điều kiện cho nhân dân giao lưu kinh tế, văn hóa, năm 2016.



XUẤT BẢN VÀ PHÂN PHỐI
ĐẠI VIỆT
0916.095.123
kvtttdaiviet@gmail.com
P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên



Mô hình phát triển chăn nuôi của chị Nông Thị Vệ, xóm Huyền Du, thị trấn Thanh Nhật (Hạ Lang), năm 2021.



Ngề làm đường phen tại thị trấn Thanh Nhật



Hội thảo cuốn sách Lịch sử Đảng bộ thị trấn Thanh Nhật

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.5.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ Cao Bằng (1930 - 2000)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2020.

4. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hạ Lang, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang 1930 - 2005*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

5. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trùng Khánh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh 1930 - 2005*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

6. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Quảng Uyên, *Lịch sử Đảng bộ huyện Quảng Uyên (1930 - 2010)*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2012.

7. Tỉnh ủy Cao Bằng, *Bác Hồ với căn cứ địa cách mạng Cao Bằng*, 1995.

8. Tỉnh ủy Cao Bằng, *Lịch sử Cách mạng Tháng Tám tỉnh Cao Bằng*, 1995.

9. Tỉnh ủy Cao Bằng - Viện Sử học Việt Nam, *Lịch sử cổ trung đại Cao Bằng* (Kỷ yếu hội thảo khoa học), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cao Bằng xuất bản, 2000 (in tại Xí nghiệp in 15 Bộ Công nghiệp).

10. Tỉnh uỷ - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

11. Tỉnh uỷ - Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

12. Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao - Bằng - Viện Sử học, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học xác định ngày thành lập tỉnh Cao Bằng*, 2006.

13. Tỉnh uỷ Cao Bằng - Viện Sử học Việt Nam, *Lịch sử tỉnh - Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

14. Tỉnh uỷ Cao Bằng - Bảo tàng Hồ Chí Minh, *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2015.

15. Trương Hữu Quỳnh (chủ biên), Phan Đại Doãn, Nguyễn Cảnh Minh, *Đại cương Lịch sử Việt Nam, tập I, II, III*, Nxb. Giáo dục. Hà Nội, 1998.

16. Viện Sử học, *Việt Nam 1975 - 1990, thành tựu và kinh nghiệm*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991.

17. *Cao Bằng lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng (1930 - 1954)*, in tại Nhà in Báo Hà Nội mới, Hà Nội, 1990.

18. Các báo cáo của Huyện uỷ; Ủy ban hành chính; Ủy ban kháng chiến hành chính; Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

19. Các báo cáo của Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

20. Đảng ủy - Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Nhật, *Bản thảo Địa chí thị trấn Thanh Nhật*, tài liệu lưu tại Đảng ủy thị trấn Thanh Nhật.

21. Trang thông tin điện tử huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, (<https://halang.caobang.gov.vn/>).



 <p><i>Một nhà Một Việt</i></p>	<p>CÔNG TY TNHH XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG ĐẠI VIỆT</p>	<p>☎ 0916.095.123 ✉ Xbvttdaiviet@gmail.com 📍 P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên</p>
--	--	---

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	11
Mở đầu: QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG	14
Chương I: CHI BỘ ĐẢNG XÃ THANH NHẬT RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, CHI VIỆN TIỀN TUYẾN, GÓP PHẦN VÀO THẮNG LỢI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (1948 - 1954)	30
I. Chi bộ Đảng xã Thanh Nhật ra đời, lãnh đạo nhân dân xã Thanh Nhật tham gia kháng chiến kiến quốc (1948 - 1950)	30
II. Bảo vệ vững chắc hậu phương, góp phần đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (1950 - 1954)	38
Chương II: CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ THANH NHẬT LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MĨ, CỨU NƯỚC THẮNG LỢI (1954 - 1975)	46
I. Lãnh đạo khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa và thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1954 - 1965)	46
II. Lãnh đạo xây dựng hậu phương xã hội chủ nghĩa, góp phần đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ, chi viện cho tiền tuyến (1965 - 1975)	57

Chương III: ĐẢNG BỘ XÃ THANH NHẬT LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1986)	71
I. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch 5 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1980)	71
II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân (1981 - 1986)	80
Chương IV: ĐẢNG BỘ XÃ THANH NHẬT LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986 - 2000)	91
I. Lãnh đạo thực hiện bước đầu công cuộc đổi mới (1986 - 1990)	91
II. Lãnh đạo tiếp tục sự nghiệp đổi mới (1991 - 1995)	100
III. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)	109
Chương V: ĐẢNG BỘ XÃ - THỊ TRẤN THANH NHẬT LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000 - 2010)	119
I. Lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2000 - 2005)	120
II. Lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2005 - 2010)	137
Chương VI: ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG NGÀY CÀNG GIÀU ĐẸP (2010 - 2023)	155

I. Lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, thay đổi bộ mặt đô thị (2010 - 2015)	156
II. Lãnh đạo xây dựng thị trấn đẹp giàu, phát triển vững chắc (2015 - 2020)	176
III. Lãnh đạo xây dựng thị trấn trở thành đô thị loại V, tạo thế và lực trên con đường phát triển (2020 - 2023)	197
KẾT LUẬN	213
PHỤ LỤC	218
TÀI LIỆU THAM KHẢO	274



CÔNG TY TNHH
XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẠI VIỆT

☎ 0916.095.123
✉ Xbvttdaiviet@gmail.com
📍 P. Tân Lập, Tp. Thái Nguyên

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN THANH NHẬT (1948 - 2023)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

.....

Giám đốc - Tổng biên tập

Biên tập & trình bày:

.....

Trình bày bìa:

.....

Sửa bản in:

.....



Đối tác liên kết:

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN THANH NHẬT

Địa chỉ: thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng

ISBN:

In cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Ngọc Hưng, địa chỉ: số 296 đường Phúc Diễn, tổ dân phố số 1, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Giấy phép xuất bản số: - 2020/CXBIPH/02-64/..... Quyết định xuất bản số: 246/QĐ-NXB....., ngày/...../202.. In xong và nộp lưu chiểu quý ... năm 202...

- Đề cương Hội thi -